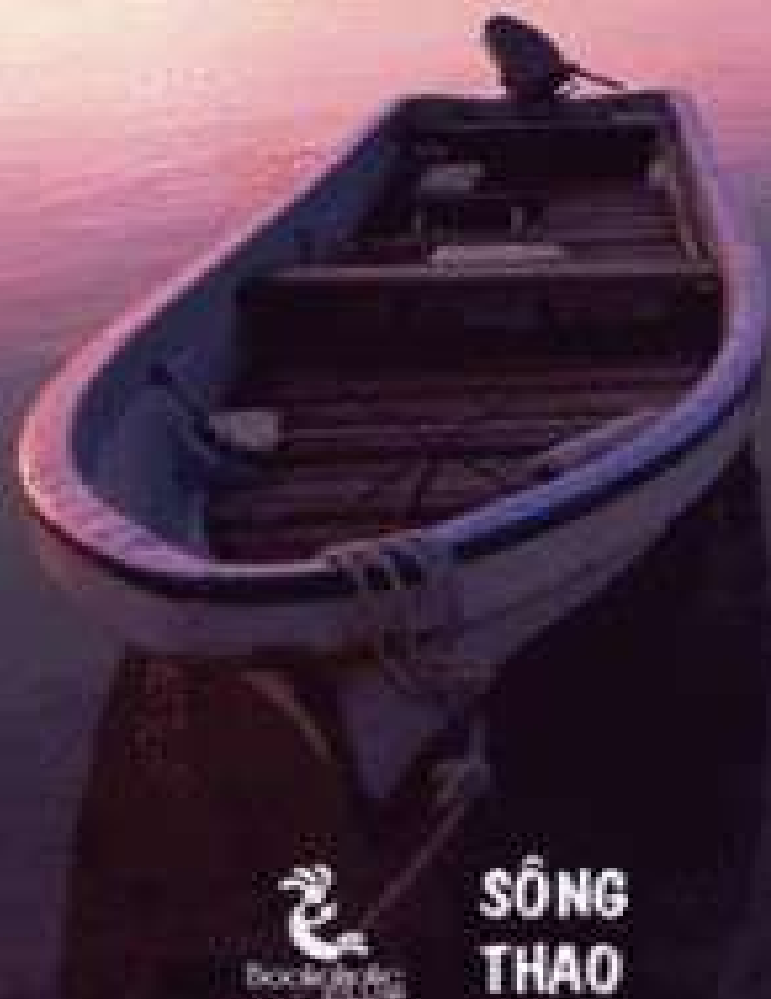


Mishima Yukio

CHIỀU HỒM
LỖ CHUYẾN

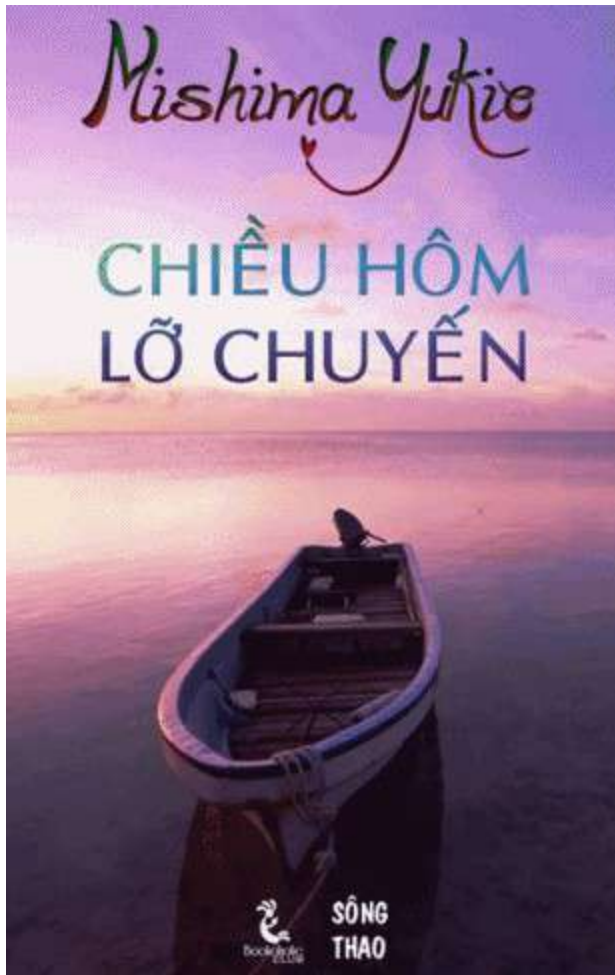


SÔNG
THẠO

Table of Contents

[1]

[2]



CHIỀU HÔM LỠ CHUYẾN

Mishima Yukio

Making Ebook Project

BOOKAHOLIC CLUB





- Tên sách: **CHIỀU HÔM LỖ CHUYẾN**
- Tác giả: **Mishima Yukio**
- Dịch giả: Đỗ Khánh Hoan & Nguyễn Tường Minh
- Dịch từ nguyên bản tiếng Nhật: *Gogo No Eiko*
- Nhà xuất bản: Sông Thao
- Năm xuất bản: 1971
- Số trang: 238
- Giá tiền: 260 Đồng
- Khổ: 13x21 cm
- ✚ Đánh máy: **Diệu Thương, Ngọc Tuân, Thanh Nguyên, Tú Anh**
- ✚ Kiểm tra: **Thu Diệp**
- ✚ Chế bản ebook: **Hanki Duong Nguyen**
- ✚ Ngày thực hiện: 3/02/2010

✚ Making Ebook Project #36 – www.BookaholicClub.com



Yukio Mishima tên thật là Hiraoka Kimitake sinh năm 1925 tại Tokyo - Nhật Bản và kết thúc cuộc đời bằng việc tự sát năm 1970. Các thể loại sáng tác bao gồm: truyện ngắn, tiểu thuyết, thơ và kịch. Sự nghiệp của ông được bắt đầu bằng cuốn tiểu thuyết “Confessions of a Mask”, năm 1948. Ông chịu ảnh hưởng lớn của chủ nghĩa yêu nước trung quân truyền thống và tinh thần võ sĩ đạo Samurai của Nhật Bản, tuy ông vẫn diện đồ tây và ở nhà tây. Ông được đánh giá là một trong những nhà văn quan trọng nhất trong nền văn học Nhật Bản thế kỷ 20. Trước tác của ông bao gồm 40 cuốn tiểu thuyết, 20 tuyển tập truyện ngắn và khoảng vài chục vở kịch cùng với một số bài thơ. Ông là nhà văn 3 lần được đề cử là ứng cử viên sáng giá cho giải Nobel Văn học

Giải thưởng: Giải Shincho (1954); Giải thưởng Kishida cho tác phẩm kịch (1955); Giải Yomiuri (1957, 1961).

Truyện kể về Ryuji, một chàng thủy thủ luôn sống với ý nghĩ, dù là mơ hồ, rằng có một niềm vinh dự đặc biệt nào đó đang chờ đợi chàng ngoài biển khơi. Chàng gặp một thiếu phụ có tên là Fusako và yêu nàng say đắm. Cuối cùng, chàng quyết định kết hôn với nàng. Đứa con trai 13 tuổi của Fusako – Noboru – là một trong những đứa trẻ trong nhóm những cậu bé có tính nết hoang tàn. Những đứa trẻ này tin vào cái gọi là “tính khách quan”,

bài trừ thế giới người lớn bởi theo chúng người lớn là những kẻ luôn sống trong ảo mộng, là những kẻ đạo đức giả và lụy tình.

Ngay khi Ryuji bắt đầu thân thiết với Fusako – người thiếu phụ sống bên bờ biển – cũng là lúc chàng xé bỏ những ước mơ mà chàng đang đeo đuổi trong cuộc đời chàng. Con trai của Fusako, Noboru, có một sở thích nhìn lên mẹ nó qua lỗ khóa cửa: mỗi lần nhìn ngắm mẹ nó trút bỏ xiêm y, nó lại thấy cơ thể mình đê mê, rạo rức. Noboru căm ghét cái ý nghĩ rằng mẹ nó đang dần xa rời nó để đến với một người đàn ông, người mà đã lấy đi của nó niềm hy vọng và sự tự do. Sự giận dữ, nỗi lo sợ vì phải cô đơn ấy của Noboru đã hóa chuyển thành những hành động hung dữ khủng khiếp của chính nó và những đứa trẻ cùng trong nhóm.

PHẦN MỘT
MÙA HẠ

CHƯƠNG MỘT

“Ngủ ngoan đi con”, Mẹ nó vừa nói vừa đứng từ bên ngoài khoá tách cửa phòng ngủ lại. Không biết khi cháy nhà thì bà sẽ xoay xỏa ra sao. Việc trước tiên phải làm là cứu nó thoát ra khỏi phòng, bà vẫn thường tự thề với mình như vậy. Nhưng ngộ nhờ lửa nóng làm khung cửa gỗ cong queo hoặc sơn chảy ra bịt kín lỗ khoá cửa đi thì sao? Nhảy qua cửa sổ mà chạy trốn ư? Phía dưới cửa sổ là lối đi trải đá hơn nửa tầng nhì của căn nhà ngất ngưỡi này lại cao quá chừng, thực tuyệt vọng chẳng còn trông mong được gì hết.

Chẳng qua cũng đáng đời cho nó, tự thân tác nghiệp cả! Nếu không có một lần nghe lời thẳng thủ lĩnh dụ dỗ lên trốn khỏi nhà giữa đêm khuya thì làm gì có chuyện. Sau đó dù bị cật vấn biết bao lần, nó vẫn nhất định không chịu xưng tên thẳng thủ lĩnh ra cho mẹ nó hay.

Hai mẹ con nó sống trong căn nhà cha nó xây lên lúc còn sinh tiền trên đỉnh đồi Yado ở Yokohama. Sau chiến tranh, căn nhà bị quân đội chiếm đóng trưng dụng và sửa sang để cho căn phòng nào trên tầng nhì cũng có nhà tiêu, nhà tắm riêng rẽ. Đêm đến có bị nhốt trong phòng cũng chẳng đến nỗi khó chịu tù túng bao nhiêu nhưng đối với một thằng bé mười ba tuổi như nó thì thật là một sự khuất nhục khủng khiếp.

Một sáng phải một mình ngồi trông nhà, muốn phá phách cho hả, Noboru đã lục lọi lung tung khắp phòng chẳng chừa một chỗ nào hết.

Áp ngay vào bức tường phòng ngủ mẹ nó, có kê một cái tủ gỗ đầy những ngăn kéo rộng lớn. Nó lôi hết mấy cái ngăn kéo ra hất tung hê các thứ bên trong vung vãi khắp sàn và bất chợt nó nhìn thấy một tia sáng chiếu rọi vào trong một ngăn tủ rỗng không.

Nó chui đầu vào trong khoảng trống và khám phá ra nguồn ánh sáng: qua một cái lỗ nhỏ nó nhìn thấy mặt trời buổi sáng đầu mùa hè phản ánh chói chang trên mặt biển chiếu sáng chan hoà căn phòng trống không của mẹ nó. Ngăn tủ này rộng lắm. Nó uốn mình chui lọt vào trong, ngay cả một người lớn nếu chịu khó cuộn mình cũng có thể chui lọt vào nữa.

Ghé mắt qua lỗ hổng nhìn vào phòng ngủ của mẹ, Noboru cảm thấy có một cái gì thực mát mẻ tốt tươi.

Mấy chiếc giường ngủ bằng đồng thau bóng loáng mà ba nó gửi mua tận New Orleans ở châu Mỹ đem về vẫn được kê sát tường bên trái sau khi ba nó qua đời. Một tấm khăn trải giường và trên tấm vải trắng tinh có một chữ «K» to tướng nổi bật lên – đó là chữ đầu trong họ Kuroda nhà nó. Một cái mũ cói màu xanh nước biển để đội khi đi dạo mát nằm trông lơ lửng trên giường, dải mũ dài có tua xanh lọt buông thông phất phơ. Trên chiếc bàn đặt đèn ngủ, có một cái quạt điện màu xanh.

Phía bên phải, gần cửa sổ là cái bàn phấn có tấm gương ba mặt hình bồ đực. Tấm gương vẫn chưa hoàn toàn khép kín, mép kính phía trên lấp lánh trông như những mảnh giá băng có góc cạnh sắc nhọn. Phía trước gương là cả một rừng chai lọ nhỏ nhỏ: nước hoa eau de Cologne, bình xịt nước hoa, lọ hương thuỷ màu tím để pha vào nước tắm, cái cốc chân vại theo lối người Bôhêmiêng trông như pha lê trong vắt, mặt cốc lóng lánh dưới ánh sáng mặt trời, một đôi bao tay màu nâu nhẵn nhéo dùm đó trông như mấy chiếc lá sam.

Một bộ trường kỉ, hai chiếc ghế, một cây đèn và một cái bàn thâm thấp, bóng bẩy hào nhoáng được kê ngay dưới cửa sổ. Trên bộ trường kỉ có một tấm khung thêu mới bắt đầu thêu phác một hình vẽ. Thứ này gần đây không còn thấy lưu hành nữa, nhưng mẹ nó lại thích những trò thủ công nghệ như thế này. Hình thêu dường như là một nửa cánh chim anh vũ màu sắc sặc sỡ trên nền xám bạc. Bên cạnh khung thêu là những chiếc bút tất dài vút bừa bãi chồng chất lên nhau. Tiêng ni lông mỏng dính màu da người và tấm vải thêu phủ trên bộ trường kỉ cọ sát vào nhau kêu sột soạt làm cho toàn thể căn phòng có một vẻ rộn rã xôn xao. Chắc hẳn là ngay lúc sắp sửa đi ra ngoài mẹ nó mới khám phá thấy đôi tất dây bẩn nên vội vã thay ngay đôi khác.

Qua khung cửa sổ chỉ có thể nhìn một khoảng không có mấy áng mây dày, cứng và bóng lộn như là men sứ dưới ánh sáng chói chang phản chiếu trên mặt biển.

Noboru không tin là đang ngắm nhìn căn phòng ngủ mẹ mình; căn phòng này có vẻ như là phòng của một người nào khác. Tuy nhiên, nhìn vào, ai cũng thấy rõ ràng là có một người đàn bà đang sống trong này. Đó là căn phòng của đàn bà con gái. Một mùi thơm mơ hồ, mùi hương của đàn bà, đang phảng phất toả ra khắp căn phòng.

Đột nhiên một ý nghĩ lạ lùng len lỏi vào đầu óc Noboru. Phải chăng là tự nhiên có sẵn cái lỗ thủng này? Hay là sau chiến tranh khi gia đình quân đội chiếm đóng đã có thời sống cùng với nhau trong căn nhà này nên đã... Nó chợt có cảm giác là một thân mình khác, to lớn hơn thân mình nó, lông tóc vàng hoe đã có lần cuộn khúc trong cái ngăn tủ đầy bụi này. Ý nghĩ ấy làm cho nó thấy không khí trong chỗ này có vị chua chua mà lại ngọt ngọt, ngọt ngọt không làm sao chịu nổi. Vặn mình lách ra khỏi ngăn tủ, nó chạy như bay sang phòng bên. Chẳng bao giờ nó có thể quên được cái ấn tượng kì diệu trong lúc này.

Lao mình chạy vào trong phòng mẹ nó rồi, sao lúc này nó lại thấy buồn tẻ và quen mắt chẳng giống các căn phòng thần bí mà nó thấy qua lỗ hồng lấy chút nào: vẫn chỉ là căn phòng bà mẹ, nơi nó vẫn thường đến rên rỉ giận hờn, nơi mẹ nó thường ngừng tay khâu, gạt các thứ sang một bên mà dạy nó làm bài ở nhà trong khi cố nén những tiếng ngáp hoặc là mắng nó sao không thắt cà vạt cho ngay, hoặc là kiểm soát lại sổ sách đem từ cửa hiệu về.

Này con ơi con đã lớn rồi đó, con không phải là một đứa bé nữa đâu! Đã đến lúc con không được thậm thọt ra vào phòng mẹ luôn luôn, viện cớ là để ngắm những chiếc tàu như trước nữa.

Nó đi tìm cái lỗ hồng. Thực chẳng dễ dàng gì!

Một lỗ thủng rất nhỏ khôn ngoan ẩn sau lưng cái tủ gỗ chạm trổ kì khu tại một khoảng nhỏ xíu gần mép trên nơi có tấm vải hoa nhàu nheo phủ kín che khuất.

Noboru loạng choạng trở lại phòng mình, thu nhặt những quần áo vắt bừa bãi trên sàn nhà rồi nhét bừa vào các ngăn kéo. Khi xếp đặt các thứ vào nguyên chỗ cũ, nó tự thề với lòng là từ nay trở đi quyết không bao giờ làm bất cứ điều gì có thể làm cho người lớn chú ý đến cái tủ gỗ này.

Ngay sau khi khám phá ra chỗ này cứ đêm đến là Noboru bắt đầu rình mò mẹ nó, nhất là sau mỗi khi bà trách móc, mắng mỏ gì nó. Lúc mà cửa phòng nó đã đóng chặt, nó thường khẽ lôi ngăn kéo ra khỏi tủ quần áo rồi chui vào mà trở mắt nhìn mẹ nó sửa soạn lên giường cho đến no con mắt. Vào những đêm mẹ nó vui vẻ, dễ chịu thì không bao giờ nó nhìn trộm hết.

Nó khám phá ra rằng mặc dù ban đêm chưa đến lúc nóng bức khó chịu lắm, mẹ nó vẫn có thói quen hoàn toàn khoả thân ngồi mấy phút trước khi đi ngủ. Mỗi khi bà đi ra gần tấm gương treo trên tường – tấm gương khuất trong một góc nên nó không sao nhìn thấy – là nó khó chịu hết sức.

Mẹ nó mới ba mươi ba tuổi, thân mình thon tròn, cân đối nhờ thói quen đánh tennis hàng tuần, trông thực đẹp mắt. Thường thường rẩy nước hoa xoa khắp mình mấy xong là bà leo lên giường ngủ ngay nhưng đôi khi bà lại đến ngồi ngay trước bàn kính chốc chốc lại ngắm bóng mình ngồi nghiêng trước gương trong vài ba phút, cặp mắt thần thờ xa vắng như đang lên cơn sốt, những ngón tay thơm phức bóp chặt vào hai bên đùi. Có những lúc tưởng lầm màu đỏ chót trên những móng tay là máu đỏ, Noboru đã run bắn cả người.

Chưa bao giờ nó lại tường tận quan sát thân hình một người đàn bà cho đến thế. Đôi vai mẹ nó thoải mái dốc xuống như bờ biển. Cổ và cánh tay hơi sạm nắng nhưng khung ngực thì là cả một vùng trắng bong mỡ màng ấm áp dường như bên trong có cả một ngọn đèn bùng cháy. Hai bầu vú ngồn ngộn kiêu hãnh vươn cao và khi bà đưa đôi tay bóp mạnh, hai đầu vú rung rinh như hai trái bồ đào. Nó nhìn thấy cái bụng rập rờn theo nhịp thở. Và cái nếp nhăn chứng tỏ bà đã có con. Một cuốn sách nghiên cứu bìa đỏ bụi bặm bám đầy – mà nó đã bất ngờ tìm thấy trên ngăn sách cao nhất, quay ngược đầu, bị ép chặt giữa hai cuốn “Cách vun trồng hoa cỏ bốn mùa” và “Kí yếu về các công ty” loại bỏ túi – đã dạy cho nó biết như vậy.

Và rồi từ chỗ đó, Noboru nhìn đến cái lĩnh vực đen ngòm. Tuy vậy nhìn theo góc cạnh này không được thuận lợi nên nó cố sức nhìn một lúc thì nhức cả mắt. Nó thử nghĩ tới tất cả những tiếng tục tĩu, bẩn thỉu mà nó biết, nhưng lời nói không thôi chẳng làm sao chui lọt cái khoảng rậm rạp này. Có lẽ lũ bạn nó hữu lí khi gọi cái đó là một căn nhà bỏ trống đáng thương. Nó tự hỏi chẳng biết cái căn nhà bỏ không đó có liên quan gì tới thế giới rộng không của nó hay chẳng?

Mới mười ba tuổi, Noboru đã tin tưởng vào thiên tài của mình (đứa nào trong bọn nó cũng tin chắc như vậy cả) và tin chắc rằng cuộc đời gồm một vài kí hiệu đơn thuần và quyết định, rằng sự chết đã bắt nguồn ngay từ lúc con người góp mặt với nhân gian và việc duy nhất con người phải làm sau

đó là biết được nghệ thuật tưới nước, nuôi nấng, vun trồng cái ấy, rằng sự sinh thực chỉ là một hư cấu; do đó xã hội cũng chỉ là một hư cấu, rằng thân phụ và giáo sư đã phạm vào một tội lớn ngay khi mới mang danh là thân phụ và giáo sư. Vì lẽ đó, việc ba nó qua đời năm nó mới lên tám chính là một sự kiện đáng mừng, một cái gì đáng đem khoe khoang với thiên hạ.

Vào những đêm trăng, mẹ nó thường tắt đèn rồi khoả thân đứng trước tấm gương. Thế là nó cứ nằm thao thức trần trọc hàng giờ, đầu óc bị những ấn tượng về hư không đè nặng. Trong những ánh trăng và những khoảng tối dịu dàng, một thế giới xấu xa đang khai hiện. Nó nghĩ, nếu mình là một con vi khuẩn với xác thân cực nhỏ thì mình có thể đánh bại sự xấu xa này. Nhưng nhục thân một thằng đàn ông con trai thì chẳng đủ nhỏ mà cũng không đủ lớn để đánh bại bất cứ cái gì.

Trong lúc nó nằm trần trọc trên giường, còi tàu biển vẫn thường rú lên lọt qua khung cửa sổ mở toang giống như những cơn ác mộng. Đêm nào mẹ nó dịu dàng tử tế với nó thì nó có thể ngủ yên không cần dòm ngó. Thay vì thế, vào những đêm này, hình ảnh ấy hiện ra trong giấc mộng mê.

Tâm hồn nó rất cứng cỏi, chẳng bao giờ nó khóc, ngay cả trong những lúc ngủ mê và nó lấy sự cứng cỏi chai lì ấy làm một điều kiêu hãnh. Một cái mỏ neo bằng sắt to tướng không bị nước biển làm cho hao mòn hoen rỉ, khinh thường những con hàu, con hến thường quấy nhiễu đáy tàu, nhả thín, lạnh lùng cắm sâu dưới đáy bùn hải cảng đầy những bình rỗng, những mảnh kính vụn, những chiếc lược mất răng, những nút chai, những chế phẩm bằng cao su, những đôi giày cũ chồng chất lên nhau, ấy nó vẫn thích tưởng tượng trái tim cứng cỏi của nó phải là như vậy... Một ngày nào đó nó sẽ xăm hình một chiếc mỏ neo lên lồng ngực.

Cái đêm đó dẫn nhất đã đến vào khoảng gần cuối dịp hè. Đêm hôm đó câu chuyện đột nhiên xảy ra mà chẳng có một điềm gì báo trước hết cả.

Mới chập tối mẹ nó đã rời nhà ra đi, bảo rằng đã mời viên hàng hải phó quan hạng nhì là Tsukazaki đến ăn cơm tối để cảm ơn ông này đã thân thiết dẫn Noboru đi một vòng xem hết con tàu ngày hôm nọ. Mẹ nó mặc chiếc áo ngoài có dây lưng màu đen, bên trong là chiếc áo trong màu đỏ chói, và quần quanh mình tấm thắt lưng thêu trắng. Noboru thấy mẹ mình xinh đẹp hẳn lên khi bà bước ra khỏi nhà.

Đến mười giờ tối, mẹ nó trở về cùng với Tsukazaki. Noboru mở cửa đón hai người vào nhà rồi ngồi trong phòng khách với người thuỷ thủ đã ngà ngà say, vểnh tai nghe những câu chuyện về biển cả. Đến mười giờ rưỡi, mẹ nó đi vào ngắt quãng câu chuyện, bảo rằng đã tới giờ nó phải đi ngủ. Bà ép buộc Noboru đi lên gác ngay rồi đứng từ bên ngoài khoá tách cửa phòng lại.

Đêm tối ẩm ướt, ngăn tù ngột ngạt khó thở khiến nó phải nằm ngoài người ra ngoài mà chờ đợi sẵn sàng chui vào vị trí khi nào đến lúc. Vào khoảng quá nửa đêm thì nó nghe thấy tiếng chân người rón rén lên cầu thang. Ngược mắt nhìn lên, nó thấy quả đấm cửa xoay vòng một cách thần bí, đáng sợ trong bóng tối, dường như có ai đang thử mở cửa ra; từ trước đến nay, chưa bao giờ xảy ra một việc như thế này. Một phút sau, lúc nghe thấy tiếng mở cửa phòng mẹ nó, Noboru mới cuộn thân mình ướt đẫm mồ hôi mà chui vào trong ngăn tù.

Ánh trăng từ hướng nam rọi tới phản chiếu trên một khung kính tấm cửa sổ mở toang. Tsukazaki đang đứng tựa người bên thành cửa sổ, trên chiếc áo sơ mi ngắn tay có những cầu vai thêu lon vàng óng ánh. Nó thấy bóng mẹ nó thấp thoáng đi ngang căn phòng ra chỗ người thuỷ thủ đang đứng; hai người đứng bên cửa sổ, ôm nhau hôn thực lâu. Cuối cùng, đưa tay mân mê khuy áo, mẹ nó thấp giọng thì thầm nói điều gì đó rồi bật ngọn đèn mờ giữa căn phòng lên, mẹ nó đi ra ngoài tầm mắt của nó. Đứng trước tấm chắn để thay quần áo ở một góc phòng nơi nó không nhìn thấy được, bà bắt đầu thoát y. Tiếng giải lụa thắt lưng sột soạt chói tai rồi đến tiếng bồm bộp nhẹ nhàng hơn khi chiếc áo tuột xuống sàn nhà. Bất thành linh không khí quanh lỗ hổng sức nức mùi nước hoa toả ra từ thân mình mẹ nó. Hơi ngà ngà say, mẹ nó cất bước qua làn không khí ẩm ướt đêm hôm, thân mình bà đã cởi hết quần áo, thấm đượm mồ hôi, toả ra một hương thơm ngọt ngào mà Noboru chưa bao giờ biết.

Viên nhị đăng phó quan vẫn đứng bên cửa sổ đưa mắt nhìn thẳng về phía Noboru. Khuôn mặt xạm nắng của anh chàng hiện ra lơ mơ ngoài trừ đôi mắt long lanh dưới ánh đèn.

So sánh anh chàng với cây đèn mà trước kia nó vẫn dùng làm cây thước để chơi, Noboru có thể phỏng đoán chiều cao của anh ta, chắc

là không tới một thước bảy mươi, có lẽ dưới một chút. Thực chẳng phải là một con người cao lớn.

Tsukazaki từ từ cởi khuy áo ra rồi nhẹ nhàng trút bỏ hết quần áo. Tuy hẳn ta phải gần bằng tuổi mẹ nó song thân hình hẳn ta có vẻ trẻ trung và cứng cáp hơn bất kì một người nào sống trên đất liền. Thân mình ấy hẳn đã phải được tạo tác từ khuôn mẫu của biển cả. Đôi vai rộng lớn của hẳn ta trông vuông vắn như những cái sà ngang trên nóc một đền thờ, khung ngực phồng căng dưới một đám lông đen dày cộm, bắp thịt cuồn cuộn nổi lên khắp cơ thể trông như những múi thắt lên cuộn dây thừng, làn da thịt trông như một bộ áo giáp khoác trên thân mình có thể cởi ra vào bất cứ lúc nào. Thế rồi Noboru bàng hoàng trở mắt mà nhìn khi cái Phật tháp bóng nhẫy khoe khoang vươn mình dựng đứng lên giữa lớp lông rậm rạp phía dưới bụng.

Mớ lông trên lồng ngực hẳn ta lúc dâng cao lúc hạ thấp, rập rờn hắt bóng dưới ánh đèn nhạt mờ, theo từng nhịp thở; cặp mắt sắc bén nguy hiểm dán chặt vào thân mình mẹ nó trong khi bà này cởi bỏ áo quần. Ánh trắng lấp lánh sau lưng vẽ nên một lăng tuyền màu vàng trên vai hẳn ta khiến những động mạch trên cổ biến thành màu vàng. Đích thực là màu vàng choé của da thịt, màu vàng choé của ánh trắng và mờ hôi lấp lánh.

Phải một lúc lâu, mẹ nó mới cởi xong hết áo quần. Có lẽ bà ta đã cố ý trùng trình ra như vậy.

Đột nhiên một tiếng còi tàu rúc lên một hồi dài cuộn cuộn như sóng triều băng qua khung cửa sổ mở toang và tràn ngập căn phòng mờ mịt ánh đèn – một tiếng rúc bi ai, tăm tối, đòi hỏi, mênh mông, đen ngòm và trợ trụ như lưng một con cá kình chắt đây những nhiệt tình mê đắm của sóng triều; trăm ngàn kí ức về vô số những chuyến đi tàu vượt bể, những nỗi hân hoan và những sự khuất nhục: biển cả đang lớn giọng thét gầm. Chết đây về cuồng loạn và lấp lánh của đêm tối, tiếng còi ào ào như sấm rền từ phương xa đổ tới, từ lòng biển dấy lên đem theo nỗi thèm khát cái mật hoa ngào ngạt tối tăm trong căn phòng nhỏ bé.

Vặn mình lắc mạnh đôi vai, Tsukazaki đưa mắt nhìn ra ngoài biển.

Vào lúc này, tất cả những gì chứa chất trong lòng Noboru từ lúc nó sinh ra đời, bỗng hoàn toàn khai triển và hoàn toàn thành tựu không còn

để sót lại một tàn tích gì – y như là một phép lạ hoàn thành trong một chớp mắt mà thôi.

Cho đến lúc tiếng còi tàu rú lên, cái ấy chỉ là một bức hoạ đồ, mới phác qua vài nét. Những tài liệu tốt đẹp nhất đã được sửa soạn đầy đủ, tất cả mọi thứ đều đã sẵn sàng để dựng ý trời lên vào đúng giây phút vượt ra ngoài trần thế ấy. Tuy nhiên vẫn còn thiếu một yếu tố: sức mạnh cần thiết để biến hoá những tài liệu thực tế bác tạp này thành một cung điện rực rỡ vàng son. Thế rồi theo tiếng còi tàu ra hiệu, tất cả các thành phần, chỉ trong một nét, đột nhiên chụm lại tạo nên một toàn thể tốt đẹp vẹn tròn.

Tụ tập quanh đây là mặt trăng, làn gió nóng hừng hực của biển cả, mồ hôi, nước hoa, hai tấm thân trần trụi, rạo rục của người đàn ông với người đàn bà, những vết sẹo của một cuộc đời đi biển, những kí ức mịt mờ về các hải cảng trên khắp thế giới, một lỗ hồng bé tí trong ngăn tủ ngọt ngào, trái tim cứng rắn chai lì của một đứa thiếu niên... - tất cả những thứ ấy đều được sắp xếp đầy đủ ở nơi này. Nhưng những quân bài trong các ván bài của bọn lưu dân ca hát này chẳng hề cho thấy trước một ý vị gì hết. Đột nhiên khi tiếng còi tàu lạnh lạnh rúc lên thì tất cả những liên quan vũ trụ đều được sắp đặt xong xuôi, phơi bày rõ rệt một cái vòng không sao tránh thoát của cuộc đời – những quân bài đã kết thành đôi: nó với mẹ nó, mẹ nó với người đàn ông, người đàn ông với biển cả, biển cả với chính nó.

... Noboru thấy khó thở, mồ hôi chảy ròng ròng, hoảng hốt và ngây ngất cả người. Hẳn là nó đã ngấm nhìn một cuộn chỉ rối bù tuột ra để vẽ thành một dáng hình thần thánh. Cần phải che chở cho cái đó khỏi bị huỷ hoại: nó chỉ biết rằng chính nó, thằng thiếu niên mới mười ba tuổi, đã sáng tạo ra bóng hình ấy.

Nếu cái đó mà bị huỷ hoại tức là cả thế giới cũng bị huỷ hoại luôn. *Chắc là rồi ra mình phải làm bất cứ cái gì để ngăn chặn điều này, dù có khủng khiếp đến đâu cũng vậy.*

Noboru nửa tỉnh nửa mê, thì thầm với chính mình như thế.

CHƯƠNG HAI

Khi đứng dậy Tsukazaki Ryuji lấy làm ngạc nhiên thấy mình nằm trên một cái giường ngủ khung đồng lạ mắt. Chiếc giường bên cạnh trống không. Chàng dần dần nhớ lại những gì người đàn bà đã nói với mình trước khi ngủ thiếp đi: sáng nay Noboru sẽ cùng đi bơi với lũ bạn ở Kamakura nên nàng sẽ dậy sớm để đánh thức thằng bé rồi sẽ lại trở về phòng một khi nó đã ra đi... Nhớ nằm yên mà chờ nàng trở lại phòng.

Chàng với tay lên cái bàn để đèn ngủ lần mò tìm chiếc đồng hồ đeo tay, giơ lên làn ánh sáng lọt qua khe màn treo trên cửa sổ. Tám giờ kém mười: Có lẽ Noboru vẫn chưa ra khỏi nhà.

Chàng đã ngủ được khoảng bốn tiếng đồng hồ sau khi thiếp đi đúng vào lúc vẫn thường đi ngủ sau phiên trực ban đêm trên tàu. Một giấc ngủ ngắn ngủi chẳng khác gì một giấc ngủ trưa nhưng làm đầu óc chàng tỉnh táo nhẹ nhàng và nguồn khoái lạc tràn trề đêm hôm qua vẫn nằm nguyên trong thân mình chàng cuộn gọn như một cái lò xo. Anh duỗi thẳng người, vươn vai rồi bắt chéo hai cổ tay phía trước mặt mình. Trong làn ánh sáng từ tấm màn trên cửa sổ hắt vào, lớp lông trên hai cánh tay bấp thịch cuộn cuộn hình như đang xoắn lại thành những vũng sâu vàng óng. Chàng cảm thấy thoải mái với mình.

Mới sáng sớm mà trời đã nóng nực ghê gớm. Những tấm màn buông thông chẳng hề lay động chút nào trước khung cửa sổ mở toang. Lại vươn thẳng người ra, Ryuji giơ ngón tay trở ấn mạnh vào cái nút vặn quạt máy.

Trong giấc mơ, chàng đã nghe rõ mồn một tiếng hô của viên Thao đà thủ.

“Mười lăm phút nữa tới phiên trực của Nhị đẳng phó quan – Xin chờ sẵn đó!”

Ngày lại ngày trong suốt cuộc đời, Ryuji đã đứng canh từ giữa trưa đến bốn giờ chiều và rồi lại từ nửa đêm đến bốn giờ sáng. Trước mặt chàng chỉ có các vì sao cùng biến cả.

Trên chiếc tàu chở hàng *Rakayomaru*, Ryuji vẫn bị coi là con người kì cục và không hợp tính hợp nết với người khác. Chưa bao giờ anh chàng

thích bới lông tìm vết người khác mà cũng chưa bao giờ chàng ưa tán dóc những chuyện vớ vẩn tầm phào thường được coi là nguồn vui duy nhất cho các thủy thủ trên tàu. Những câu chuyện đàn bà con gái, những câu chuyện khi lên bờ, những lời ba hoa khoác lác chẳng bao giờ dứt... Chàng ghét các lối thì thào cục mịch chỉ cốt để làm ấm lại nỗi cô đơn cùng những nghi thức xác định mối ràng buộc giữa những bạn bè trong nhân gian.

Trong khi phần lớn những người khác tìm cách trở thành thủy thủ chỉ vì yêu thích biển cả thì Ryuji đã bị thúc đẩy trở thành thủy thủ chỉ vì mối ác cảm với đất liền. Lệnh cấm tàu bè Nhật Bản vượt bể khơi của quân đội chiếm đóng đã được cởi gỡ đúng vào lúc chàng tốt nghiệp Thương thuyền cao đẳng học hiệu và chàng đã vượt đại dương trên chuyến thương thuyền đầu tiên của Nhật Bản đi Đài Loan và Hương Cảng sau chiến tranh. Sau đó chàng đi đến Ấn Độ và tất nhiên là tới cả Hồi quốc.

Phong vật, cảnh vật miền nhiệt đới làm cho chàng hết sức thích thú. Bầy trẻ con bản xứ đã đem nào chuối chín, nào dứa thơm, nào đu đủ, nào những con chim sặc sỡ đủ màu ra đón họ ở các hải cảng với hi vọng đổi được những đồ dùng bằng ni lông và những dây đồng hồ đeo tay. Ryuji hết sức yêu thích những rừng dừa soi bóng trên dòng sông ngẫu đục, nước chảy lững lờ. Chàng nghĩ bụng hẳn là trong kiếp trước những hàng dừa này là hình ảnh quen thuộc với cổ hương của mình, nếu không thì chúng đã chẳng lôi cuốn mình đến thế này.

Nhưng được vài năm, lòng chàng sinh ra lạnh nhạt với những phong vật của các miền đất lạ xa xôi. Chàng tự thấy mình ở trong một trạng huống lạ kì: thực ra bản chất của chàng chẳng thuộc về đất liền mà cũng chẳng thuộc về biển cả. Rất có thể một người ghét đất liền nên ở trên biển cả mãi mãi. Sự chán ghét biển cả và những chuyến đi bể dài đằng đằng thường thúc đẩy những ước mơ trở về cuộc sống trên đất liền một lần nữa lại day dứt chàng với sự bội lí của sự mộng mơ một đối tượng mà mình ghét bỏ.

Ryuji ghét cái đặc chất bất động của đất liền, những cái mặt ngoài chẳng bao giờ thay đổi. Tuy nhiên con tàu lênh đênh trên biển cả cũng chỉ là một thứ nhà tù.

Năm hai mươi tuổi chàng đã say sưa nghĩ rằng *Trời sinh ra mình là để hưởng vinh quang, đúng thế để hưởng vinh quang! vinh quang!* Chàng cũng

chẳng biết rõ là mình mơ ước thứ vinh quang nào nữa. Chàng chỉ biết rằng dưới đáy sâu tối tăm của thế giới có một điểm sáng dành riêng cho mình và tin chắc là một ngày nào đó, điểm sáng ấy sẽ dụng ý xích lại gần để chiếu rọi riêng mình chớ không phải là cho ai khác.

Càng nghĩ đi nghĩ lại chàng càng thấy là rồi ra thế giới sẽ phải ngửa nghiêng một khi mình đạt đến điểm vinh quang này – cái vinh quang tất yếu của mình. Chàng khao khát phong ba. Thế nhưng cuộc sống trên tàu lại chỉ dạy cho chàng biết những phép tắc của thiên nhiên và sức quay về nguồn của thế giới. Chàng bắt đầu kiểm điểm lại những mộng mơ cùng hi vọng của mình rồi lại xoá đi từng cái một y như thói quen của con người thủy thủ, cứ mỗi ngày lại xoá bớt một con số trên tấm lịch treo trong phòng tàu.

Thỉnh thoảng trong lúc đứng gác giữa đêm khuya, chàng có thể cảm thấy sự vinh quang của mình lao thẳng về phía mình giống như một con dĩa quang tròn từ một phương nào đó trên mặt biển nổi sóng chập trùng tăm tối cuộn cuộn dâng cao, rọi ánh sáng chan hoà trên khắp thân chàng rồi chiếu hắt hình bóng kiêu hùng của chàng trên các vách bờ của thế giới loài người.

Vào những đêm như thế, đứng trong phòng viên thao đà thủ sơn trắng, giữa những dụng cụ từ khí, những ống truyền thanh và những cái chuông báo hiệu vàng óng. Ryuji lại càng thấy tin tưởng hơn bao giờ hết.

Nhất định là có một vận mệnh đặc biệt dành riêng cho mình, một thứ biệt triệu quyết chẳng phải thằng con trai nào cũng có thể có được.

Một mặt chàng lại thích những bài ca đang được ưa chuộng, lưu hành. Chàng đã chất chứa cả đồng những đĩa hát mới phát hành và học thuộc lòng những bài ca trên các đĩa ấy rồi khi lên dềnh trên mặt biển, khe khẽ ngân nga bất cứ lúc nào có một phút rảnh rang nhưng lập tức ngừng bật khi nào có ai lại gần. Chàng thích những bài ca của thủy thủ (những người khác trong đoàn lại không ưa những bài ca ấy); bài chàng thích nhất là bài “Ta không thể từ bỏ cuộc đời thủy thủ”.

Còi rú từng hồi tha thiết

Con tàu dần rời xa bến bờ

Giờ đây, ta người trai biển cả

Quyết tâm lìa phố cảng mà đi xa

Dù phải nhỏ lệ khi vẫy tay từ giã... [1]

Ngay mỗi khi vừa hết phiên trực buổi trưa, chàng thường chui vào căn phòng tối om khoá chặt cửa lại ngồi một mình bên trong, lấy đĩa hát ra vặn đi vặn lại cho đến giờ cơm chiều. Ryuji luôn luôn vặn cho tiếng hát thực nhỏ vì chàng không muốn ai nghe chung với mình hết; hơn nữa chàng còn sợ các bạn đồng liêu có thể mò vào tán gẫu nếu chẳng may họ nghe thấy tiếng hát trong phòng bay ra. Những người khác trong thủy thủ đoàn biết khi nghe nhạc, chàng sung sướng ra làm sao nên chẳng có ai đến quấy nhiễu chàng cả.

Đôi khi, trong lúc lắng nghe bài hát hoặc khe khẽ ngân nga lời ca, chàng lại thấy nước mắt cứ tràn lên đôi mi y như trong những bài thơ trữ tình vậy. Kể cũng kì quái thực! Một người đàn ông chẳng có hệ lụy gì sao lại có thể động lòng thương cảm với một “phố cảng xa xôi” cho đến thế. Tuy nhiên nước mắt đã trào ra từ một nơi chốn tăm tối xa xôi mềm yếu trong chính thân chàng, cái bộ phận mà chàng đã suốt đời buông thả không sao kiềm chế nổi.

Phong cảnh thực sự của đất liền khi lui dần về phương xa đã chẳng bao giờ làm cho chàng nhỏ lệ. Hải cảng, bến tàu, sạn kiêu, cần trục và các mái nhà kho lạng lẹ lướt qua, chàng ngắm nhìn tất cả với con mắt khinh khi rõ rệt. Đã có thời những chuyến ra đi từng nhóm lên trong con người chàng một ngọn lửa nhưng nay, hơn mười năm lênh đênh, biển cả đã dập tắt những ngọn lửa ấy rồi. Chàng chỉ còn có được đôi mắt tinh anh sắc sảo dạn ánh mặt trời.

Ryuji đã từng đứng canh, đi ngủ, thức dậy rồi lại đứng canh, đi ngủ và thức dậy nữa. Lòng chàng tràn ngập những tình cảm không sao giải tỏ được, trữ kim trong ngân hàng cứ gia tăng đều đều vì chàng đã quyết tâm là càng sống cô độc bao nhiêu càng hay bấy nhiêu. Chàng đã trở nên thành thạo trong việc đo góc tìm hướng mặt trời, quen thuộc với những đám mây vùng nhiệt đới chập trùng rực sáng và những vùng biển san hô muôn vẻ muôn màu. Số tiền để dành trong ngân hàng của chàng đã lên tới ngót nghét hai triệu *yen*, một món tiền khác thường đối với một nhị đẳng phó quan hàng hải.

Chàng cũng từng nếm qua mùi vị những trò ăn chơi lãng phí. Chàng đã mất tâm ngay trong chuyến đi bể đầu tiên: khi tàu tới Hương Cảng, một sĩ quan đàn anh dẫn chàng đến một cô gái làng chơi người Tàu...

Ryuji nằm trên cái giường gọng đồng bóng loáng mặc cho cái quạt điện thổi đám tàn thuốc lá bay tán tữ tung, chàng lim dim đôi mắt như thể đang so sánh chất lượng nổi khoái lạc đêm qua với chất lượng nguồn khoái lạc đáng thương hại của cái đêm đầu tiên biết mùi đàn bà con gái.

Nhìn xoáy vào khoảng không, chàng lại bắt đầu thấy xuất hiện trong óc mình những bến tàu tối tăm tại Hương Cảng, tiếng làn nước nặng nề vẫn đục tấp vào bờ vách cùng những chiếc đèn lồng lù mù trên những con thuyền tam bản.

Ngoài xa, đằng sau vô số những cột buồm và những lá buồm bằng cói của đám ghe thuyền đậu bến ban đêm, những ngọn đèn nê-ông hình dáng khác nhau rực sáng trên các đường phố hải cảng phản ánh muôn màu trên mặt nước đen ngòm đã làm mờ nhạt hết những ngọn đèn lồng mặt trước hải cảng. Ryuji và người sĩ quan đàn anh hướng đạo cho mình ngồi trong khoang thuyền tam bản do một người đứng tuổi cầm chèo. Khi chiếc thuyền đưa họ lách qua những khoảng trống chật hẹp, tiếng mái chèo vỗ nước đồm độp đằng đuôi thuyền. Lúc tới chỗ có nhiều đèn lồng tụ tập. Ryuji nom thấy phòng các cô gái làng chơi đu đưa bập bồng rực sáng trên mặt nước.

Đám ghe thuyền đậu thành ba hàng ngang che kín ba mặt để tạo thành một cái sân trong ngay trên mặt nước. Đuôi thuyền quay vào trong được trang hoàng bằng những nén hương cháy đỏ và những lá cờ xanh đỏ để tế thổ thần. Những tấm lụa hoa căng thẳng trước những mũi thuyền mái bằng. Đằng sau mỗi mũi thuyền có một cái giá nhô cao trên gắn một tấm gương nhỏ cũng che phủ bằng một thứ vải hoa này: lúc họ lách qua đám thuyền đậu, hình ảnh chiếc tam bản của Ryuji bập bênh thấp thoáng in lên những tấm gương trên mũi thuyền này tới mũi thuyền khác.

Bọn con gái phấn hương làm ra vẻ không trông thấy họ. Có những cô nằm cuộn tròn trong chăn chỉ thò ra ngoài cái đầu lạnh ngắt mặt bôi phấn trắng như cái đầu búp bê; có cô quần chăn quanh đùi ngồi xem bói bài.

Cũng những lá bài màu đỏ, màu vàng trông có vẻ mờ mịt lấp lánh trong những ngón tay vàng vọt, mảnh mai.

“Cậu thích em nào?” Người sĩ quan đàn anh cất tiếng hỏi. “Đều còn trẻ măng cả đấy!”

Ryuji không trả lời. Chàng đang sắp sửa lựa chọn người đàn bà đầu tiên trong đời mình; và vì đã vượt qua 1600 hải lí tới vùng biển nhỏ bé, đồ ngàu, dơ bẩn này, chàng cảm thấy mệt mỏi, luống cuống lạ lùng. Quả thật lũ con gái trông đều trẻ măng rất đáng yêu. Chàng chọn liền trước khi người đàn anh có thì giờ bàn góp.

Cô gái chơi đang ngồi lặng lẽ, khuôn mặt nhăn nheo vì giá lạnh; tuy nhiên lúc thấy Ryuji bước sang thuyền thì cô ả sung sướng nhoẻn miệng cười. Và chàng cũng thấy tin tưởng một phần là mình đã đem niềm vui sướng đến cho cô ả. Cô ả vén tấm màn che trước cửa vào khoang thuyền.

Hai người lặng lẽ hành sự. Anh chàng hơi run run vì tấm lòng kiêu hãnh hão huyền y như khi lần đầu tiên kéo buồm trên cột. Nửa dưới thân mình người con gái trông giống như một con vật nhỏ bé cuộn mình trong mùa đông đang uể oải nửa thức nửa ngủ trong tấm chăn trùm kín. Ryuji cảm thấy những vì sao đêm đang dao động một cách nguy hiểm trên ngọn các cột buồm. Những vì sao đi về hướng nam, tạt qua hướng bắc, chạy tít về hướng đông và cuối cùng hình như cắm phọc vào ngọn cột buồm. Đến lúc nhận rõ đây là một người con gái thì mọi sự đã xong xuôi cả rồi...

Có tiếng gõ cửa rồi Kuroda Fusako bước vào phòng, hai tay bưng một cái khay to tướng đựng đồ ăn sáng.

“Rất tiếc là đã để anh phải chờ đợi lâu đến thế. Noboru vừa mới ra khỏi nhà được một phút mà thôi!”

Đặt khay xuống bàn nhỏ, nàng ra vén màn và mở toang cửa sổ. Chẳng có lấy một gợn gió nào. Hôm nay chắc lại nóng đến chết người!

Ngay cả khoảng râm mát phía dưới khung cửa sổ cũng nóng rẫy như nhựa đường đun sôi; Ryuji ngồi nhòm dậy lấy tấm khăn nhăn nhúm quần ngang lưng. Fusako đã mặc xong quần áo, bước ra. Hai cánh tay nàng để trần không phải để ôm chàng mà để rót cà phê vào chén, trông có vẻ như xa lạ. Không còn là hai cánh tay đêm qua nữa.

Ryuji vẫy gọi Fusako tới bên giường ôm nàng mà hôn. Làn da mỏng nhạy cảm trên môi đã làm cho chàng thấy cặp mắt chớp chớp của nàng. Chàng tự nhủ: sáng nay ngay cả khi nàng nhắm mắt lại, vẫn có vẻ gì như xốn xang, xao xuyến. Chàng hỏi:

“Mấy giờ thì em ra ngoài cửa hiệu?”

“Em ra ngoài hiệu khoảng 11 giờ. Anh sẽ làm gì trong khoảng thời gian đó?”

“Có lẽ anh sẽ thò mặt xuống tàu một lúc để xem qua công việc ra sao.”

Chỉ trong một đêm chàng và nàng đã tạo ra một trạng huống mới, lúc này trạng huống ấy dường như đang ít nhiều làm cho họ ngỡ ngàng. Trong phút chốc, sự ngỡ ngàng trở thành lễ tiết duy nhất giữa hai người. Với cái mà Ryuji vẫn ưa gọi là niềm ngạo mạn vô nghĩa của nhân gian hợm hĩnh, lỗ lã, anh chàng đang tính xem là mình có thể đi xa được đến mức nào.

Nét mặt rạng rỡ của Fusako đã cho thấy biết bao nhiêu điều. Sống lại, thắm tươi lại. Hoặc quên hết quá khứ. Hoặc ngay cả quyết tâm chứng tỏ với chính mình cùng cả thế giới biết rằng trong bất cứ ý nghĩa nào của từ ngữ, nhất định đó không phải là một sự lỗi lầm.

“Hai đứa mình có nên ra đây ngồi ăn không?” Nàng vừa gợi ý vừa đi ra bộ trường kỉ. Ryuji nháy ra khỏi giường, mặc quần áo vào. Fusako đang đứng bên cửa sổ.

“Ước gì đứng từ đây nhìn thấy được tàu của anh.”

“Nếu các bến đậu không ở xa thành phố đến thế...”

Đi tới sau lưng nàng, chàng vòng hai tay ôm ngang mình nàng. Cả hai cùng nhìn ra ngoài hải cảng.

Cửa sổ chỗ họ đứng trông sang những mái ngói đỏ quạch của dãy nhà kho cũ kĩ. Giống như những căn phòng xi măng trong các cao ốc, dãy phố gồm những căn nhà kho khung sắt mới xây, nằm lù lù nghễ nghện suốt từ cầu tàu tới mặt bắc. Con sông đào bị những mái chèo và các ghe thuyền qua lại che kín. Phía bên kia những căn nhà kho chứa hàng, những đống đồ gỗ chất lên ngất ngưỡng. Vươn ra như một ngón tay xi măng cốt sắt từ nơi dùng làm bãi chứa gỗ, một đập đá dài ngoằng chạy tít ra tận bờ biển.

Mặt trời buổi sáng mùa hè trải ra như một tấm kim khí dát mỏng trên cái đe sắt khổng lồ là phong cảnh hải cảng.

Ryuji đưa ngón tay sờ hai đầu vú Fusako qua lớp áo vải bông xanh. Nàng khẽ lắc đầu, tóc xoà xuống tận mũi. Như mọi lần, chàng cảm thấy như đã vượt được một khoảng đường xa phi thường có khi từ mặt sau địa cầu để đến một cảm giác tế nhị - một xúc giác mê mẩn trên đầu ngón tay vào một buổi sớm mùa hè.

Mùi thơm cà phê và mứt trái cây tràn ngập căn phòng.

“Sáng nay Noboru trông có vẻ là lạ. Dường như là nó biết hay sao ấy, anh ạ. Dĩ nhiên là nó thích anh ghê gớm nên nghĩ cho cùng cũng chẳng có gì đáng ngại cả... Cho đến lúc này em vẫn không hiểu làm sao mà việc này lại có thể xảy ra. Em muốn nói – sự bối rối của nàng trông có vẻ giả tạo – thật chẳng làm sao tin nổi. Anh ạ!”

CHƯƠNG BA

Rex là một trong những cửa hiệu bán xa xỉ phẩm Âu Tây vừa lâu năm vừa nổi tiếng nhất miền Motomachi thuộc Yokohama. Từ khi ông chồng qua đời, Fusako vẫn trông nom công việc buôn bán. Lối kiến trúc Tây Ban Nha của căn nhà nhỏ hai tầng trông thực nổi bật; cửa sổ hoa đầu theo lối Âu Tây nằm ẩn sâu vào bức tường dày quét vôi trắng phía trước cửa hiệu luôn luôn được trang hoàng đẹp mắt, thú vị. Bên trong một căn gác lửng lộ thiên quay mặt ra một trung đình lát gạch nhập cảng từ Tây Ban Nha. Ở chính giữa trung đình có một vòi nước nhỏ đang phun nước phì phì. Pho tượng tửu thần Hy Lạp Bacchus bằng đồng, trên tay móc lưng lẳng vài cái cà vạt hiệu Vivax, là một trong những món hàng giá trị hiếm có mà người chồng Fusako đã thu thập trong lúc sinh thời – những thứ này không phải để bán nên đề giá rất cao để làm nản lòng những ai muốn mua.

Dưới quyền Fusako có một ông quản lí lớn tuổi và bốn cô gái bán hàng. Khách hàng là những ngoại nhân giàu có sống ở Yokohama, một số lớn những tay ăn chơi, những người làm nghề điện ảnh từ Tokyo tới, và cả một số người từ những cửa hiệu bán lẻ trong vùng Ginza xuống mua hàng dự trữ. Hiệu Rex đã nổi tiếng và được tin tưởng là khéo kén chọn hàng hoá phẩm chất tuyệt hảo, nhất là quần áo và những món hàng nhập cảng dành cho đàn ông. Cả Fusako lẫn viên quản lí tên là Shibuya – người có cùng những thú vị với chồng bà ngày trước – đều là những người mua hàng rất kĩ tính.

Bất kì lúc nào có một chiếc tàu mới cập bến Yokohama thì cũng có một nhân viên quan thuế, bạn cũ của gia đình, nhờ những chỗ quen biết, vẫn đưa chồng nàng hoặc người đại diện vào thẳng kho chứa hàng hoá mới được dỡ xuống tàu và còn chất trong kho. Thường thường Fusako có thể mua được hàng ngay trước khi các khách mua khác biết là hàng đã tới. Cửa hiệu của nàng vẫn có cái lối nhấn mạnh vào nhãn hiệu nêu rõ phẩm chất của món hàng trong khi đưa ra nhiều giá cả khác nhau. Chẳng hạn như hiệu Rex đặt mua áo len đàn ông hiệu JAEGER rồi chia ra đồng đều, một nửa là những thứ hạng tốt nhất, một nửa là thứ thông dụng nhất. Với những món hàng da

nhập cảng từ Ý Đại Lợi cũng vậy: hiệu Rex chọn loại da thuộc của một trường dạy làm đồ da có kết ước đặc biệt với hãng Chisea Santa Croce ở Florence đồng thời cũng chọn cả những loại găng tay, ví da đắt tiền nhất của hang Via Condotti nữa.

Vì còn phải trông nom Noboru, Fusako không thể đích thân đi ra nước ngoài nhưng năm ngoái, nàng đã phái ông Shibuya thay mình đi vòng châu Âu một chuyến để đặt mua hàng, kết quả là ông này đã bắt liên lạc thương mại với khắp mọi nước ở Âu châu. Ông Shibuya đã đem cả cuộc đời mà hiến trọn cho sự thanh lịch của y phục. Hiệu Rex lại còn bán hàng lô hài tráo kiểu Anh, thứ hàng không ai có thể tìm thấy ở cửa hiệu nào khác trong vùng Ginza cả.

Fusako đến cửa hiệu theo giờ giấc nhất định và sáng nào cũng được ông quản lí cùng các cô bán hàng chào đón niềm nở. Nàng hỏi một vài câu về công việc làm ăn rồi đi thẳng lên phòng mình trên gác lửng lộ thiên rồi giở các thư từ giao dịch ra mà đọc. Chiếc máy điều hoà không khí đặt tại cửa sổ kêu rừ rừ một cách nghiêm trang, trịnh trọng.

Ngồi ở bàn giấy vào những giờ quen thuộc là một thú vị lớn lao cho Fusako. Phải thế mới được chứ. Hôm nay cũng như những hôm khác, nàng không sao tưởng tượng được là nếu mình phải nằm nhà không ra cửa hiệu thì sự thế sẽ ra làm sao.

Nàng lấy trong cái xách tay ra một điều thuốc lá dành cho đàn bà rồi vừa bật lửa, vừa đưa mắt nhìn cuốn sổ ghi các công việc dự định trong ngày: Kasuga Yoriko, một nữ tài tử điện ảnh cư trú tại Yokohama, hẹn sẽ tới cửa hiệu vào giờ nghỉ trưa để mua một số hàng thực lớn; cô ả vừa đi dự đại hội điện ảnh ở châu Âu về và đã tiêu hết sạch số tiền được tặng để mua lung tung bao nhiêu thứ và hi vọng gỡ lại bằng một số quà tặng ở hiệu Rex. Cô ả đã gọi điện thoại cho Fusako. «Chị cho em một ít hàng tốt nhất của Pháp cho khoảng chừng hai mươi người đàn ông. Chị chọn thứ nào chị ưng ý là được». Lúc xế chiều, cô bí thư của ông Giám đốc Thương khố Yokohama đã đến lấy một số áo sơ mi Ý Đại Lợi mà ông sếp cô ta vẫn thích diện trên sân côn cầu. Là những khách hàng quen thuộc lâu ngày, những người con gái này thực tế rất dễ chiều ý.

Dưới những cánh cửa quay người ta nhìn thấy những bậc thềm trong cái trung đình vắng vẻ lặng lẽ. Những búp lá trên cây cao su trồng trong một xó trông lấp lánh một cách buồn tẻ. Rõ ràng là chưa có khách nào tới cả.

Fusako băn khoăn e ngại là ông Shibuya có thể nhận thấy quanh mắt mình có một cái gì giống như luống cuống, xúc động làm mình đỏ mặt đỏ mày. Ông già chăm chăm nhìn thẳng mặt thiếu phụ y như đang xem một tấm vải mặc dù thiếu phụ là chủ nhân của ông ta.

Thực ra mãi cho đến sáng hôm ấy, nàng chưa bao giờ đếm ngày đếm tháng cả. Chồng nàng qua đời, tính đến nay đã được năm năm trời. Thời gian ấy, trong bấy lâu, dường như chẳng có vẻ lâu dài gì cho lắm. Ấy thế mà giống như một tấm thắt lưng trắng không sao có thể quấn lại được, năm năm trời ấy, nàng chợt thấy sao mà dài dặc ghê người!

Fusako giụi mẫu thuốc lá vào cái gạt tàn rồi giập tắt đi. Người đàn ông vẫn còn ẩn trong từng góc cạnh trên thân hình nàng. Nàng cảm thấy thịt da mình đang rạo rức dưới lớp quần áo, đùi vế và khung ngực đang hoà nhịp chiếu ứng với nhau; đây là một cảm giác hoàn toàn mới mẻ. Và nàng vẫn còn ngửi thấy mùi mồ hôi người đàn ông. Nàng uốn cong những ngón chân đi bít tất dài lên như là để thử xem sao.

Fusako mới gặp Ryuji lần đầu tiên cách đây hai ngày. Noboru vốn say mê tàu biển, đã vùi vĩnh thúc giục giục nàng hỏi xin một ông bạn trong ban điều hành công ty hải thuyền một lá thư giới thiệu và rồi hai mẹ con nàng đã dắt nhau đi thăm chiếc *Rakuyomaru*, một chiếc tàu chở hàng trọng tải 10.000 tấn đang hạ neo tại bến tàu Takashima.

Hai mẹ con ngừng chân giây lát tại một đầu bến tàu, ngắm một con tàu màu kem nhạt, óng ánh đặng xa. Fusako cầm cái ô có cán bọc da rắn màu trắng, giơ lên che nắng. Noboru nói với giọng thành thạo:

“Má có nhìn thấy những chiếc tàu ở ngoài khơi đằng kia đấy không? Chúng đang chờ đến lượt vào ngạn bích mà thả neo đấy.”

“Đó là lý do khiến hàng của mình gửi bằng tàu luôn luôn tới chậm cho đến thế”. Fusako chậm rãi nói, chỉ nhìn lên con tàu là nàng đã thấy nóng bức cả người.

Bầu trời lốm đốm những ánh sáng mây mùa hạ bị những sợi dây neo thuyền mắc dọc mắc ngang chia ra thành từng mảng nhỏ. Trên mũi tàu *Rakuyo* vênh cao như một cái cắm gậy guộc, lá cờ màu xanh của công ty hải thuyền bay phất phới trên đỉnh cột cao vút, chiếc neo móc ở lỗ buông neo trông giống như một con cua sắt to lớn đen ngòm.

Noboru tỏ vẻ thích thú ra mặt một cách rất hồn nhiên:

“Hắn là thú ghê gớm lắm đây. Con chắc là mình sẽ được đi xem con tàu suốt từ đầu đến đuôi, chẳng còn bỏ sót một xó xỉnh nào hết”.

“Con ơi đừng có trông đợi nhiều quá chừng nào mình còn chưa biết lá thư giới thiệu này có theo đúng hết những ước nguyện của mình hay không.”

Về sau nghĩ lại, Fusako nhận thấy là lòng mình cũng xốn xang, xao xuyến ngay lúc hai mẹ con cùng đứng ngược nhìn lên con tàu “*Thật buồn cười mình cũng thấy rộn rã tấm lòng y hệt như Noboru vậy*”.

Tình cảm này bao trùm lấy nàng lúc nàng cảm thấy uế oải thần thờ đến tột độ. Đột nhiên chẳng hiểu vì lý do gì, chỉ ngẩng đầu lên nhìn là nàng đã thấy nóng bức và mệt mỏi rồi.

“Đây là một chiếc tàu có sàn bằng phẳng, má ẹ - đẹp quá đi thôi!” Chẳng làm sao kìm giữ được những sự hiểu biết chất chứa trong đầu, Noboru thích thú nêu từng chi tiết cho người mẹ chẳng mấy hứng thú gì nghe. Khi hai mẹ con lại gần hơn, chiếc *Rakuyo* đứng sừng sững trước mặt họ y như một bản nhạc vĩ đại vậy. Noboru nhảy vọt lên phía trước, cầm đầu chạy tới cái cầu thang gỗ bắt từ bờ lên con tàu lóng lánh màu trắng bạc.

Nhưng Fusako lại phải đi vòng xuống hành lang phía trước khu phòng việc của các sĩ quan tay khư khư nắm chặt lá thư giới thiệu gửi cho vị thuyền trưởng. Boong tàu đang ồn ào náo nhiệt bận rộn rã hàng nhưng cái hành lang ngọt ngọt trên tàu lại im lìm một cách khó chịu.

Đúng vào lúc đó, cánh cửa một căn phòng trên có đề chữ “*Nhị đẳng phó quan*” bỗng mở ra và Tsukazaki mặc áo sơ mi trắng ngăn tay, đầu đội mũ sĩ quan hàng hải, xuất hiện.

“Xin ông làm ơn chỉ giùm phòng việc của Thuyền trưởng.”

“Ông ấy đi vắng. Bà có việc gì không ạ?”

Fusako đưa cho chàng lá thư. Noboru mắt sáng hẳn lên, ngược nhìn chăm chăm vào người sĩ quan hàng hải.

“Vâng tôi hiểu – đi xem tàu để học hỏi đây mà. Tôi nghĩ là có thể đưa bà và cậu em đây đi một vòng xem khắp con tàu.” Anh chàng có dáng vẻ sỗ sàng, vừa nói vừa dán chặt đôi mắt vào khuôn mặt người thiếu phụ.

Đó là cuộc gặp gỡ đầu tiên giữa hai người. Nàng sẽ không bao giờ quên được đôi mắt chàng khi hai người chạm trán trên con tàu. Ẩn sâu trong khuôn mặt xạm nắng dăm dăm, đôi mắt ấy tìm kiếm nàng như thể nàng là một điểm nhỏ xíu trên mặt nước phẳng lì, như là hình ảnh đầu tiên của một con tàu còn ở ngoài xa xa tí. Ít nhất là nàng cảm thấy như thế. Đôi mắt nhìn khuôn mặt ngay trước mắt thì việc gì mà phải xoáy vào sâu thẳm như thế, thu vén góp nhặt dữ dội cho đến thế. Giữa đôi mắt và đối tượng, chẳng có một hải lí nào cách ngăn, thực là khác thường quá đi. Nàng tự hỏi không biết có phải tất cả những cặp mắt quanh năm suốt tháng soi mói nhìn chân trời đều như thế cả hay không? Một cái chấm đen, hình ảnh con tàu lúc mới nhìn thấy từ đằng xa, nổi xốn xang, vui mừng, sự để ý, đợi chờ... Con tàu được nhìn thấy từ một cự li thực lớn trên mặt bể chỉ vừa đủ để đè nén sự giận dữ của con tàu trước cái nhìn phá phách này. Cái lối nhìn của người sĩ quan hàng hải làm Fusako khẽ rùng mình.

Thoạt tiên Tsukazaki dẫn hai mẹ con nàng tới cầu tàu. Chiếc thang đưa họ lên boong chính tràn ngập ánh nắng chiều hè chiếu hắt nghiêng nghiêng từng hàng trên các bậc thang. Chỉ tay về phía những chiếc tàu chở hàng hạ neo tí ngoài khơi, Noboru nhắc lại những hiểu biết của nó:

“Những chiếc tàu kia đang chờ có chỗ trống để vào hạ neo trong ngạn bích phải không?”

“Đúng thế. Có những chiếc phải chờ tới bốn năm ngày liền đó, cháu ạ.”

“Thế khi có chỗ trống người ta có dùng vô tuyến điện báo tin cho các tàu đó biết hay không?”

“Có chứ. Hãng tàu sẽ đánh điện cho mình biết. Mỗi ngày công ty có một tiểu ban họp bàn để quyết định cho tàu nào vào bến trước.”

Mồ hôi chảy ròng ròng trên lưng áo sơ mi trắng của Tsukazaki, loang ra từng mảng, càng làm lộ rõ thịt da trên tấm lưng vạm vỡ của chàng;

Fusako cảm thấy hơi bối rối. Nàng cảm thấy phải cảm tạ người đàn ông đã chịu khó chiều chuộng Noboru; tuy nhiên anh chàng đã làm cho nàng lúng túng khi quay nhìn nàng và hỏi liền mấy câu:

“Chú bé này hiểu rõ những lời mình nói. Chẳng hay chú ấy có ý định trở nên một thuỷ thủ hay không?”

Đôi mắt anh chàng, một lần nữa, lại nhìn nàng như là dò xét.

Trông anh chàng có vẻ là một người phác lậu nhưng chung quanh, vẫn có một vẻ thản nhiên nên Fusako không thể nói chắc là liệu anh chàng có cảm thấy kiêu hãnh chút nào về chức nghiệp của mình hay không. Đến lúc giương ô ra che nắng và nheo mắt ngó nhìn thẳng mặt anh chàng, vừa cố gắng quyết định, nàng vừa tin là mình đã khám phá ra một cái gì không mong chờ mà bắt gặp dưới bóng đôi lông mày dày rậm của anh chàng. Một cái gì nàng chưa hề nhìn thấy dưới ánh nắng chói chang giữa ban ngày ban mặt.

“Nếu khôn hồn thì chú bé nên quên hết những chuyện ấy đi là hơn. Đó là một công cuộc lán ăn khốn nạn trên đời.” Rồi chẳng buồn đợi câu trả lời, Tsukazaki nói tiếp:

“Đằng này là một cái máy thiên trắc.” Chàng gõ tay vào một dụng cụ hàng hải trông giống như một cái nắm trắng dựng trên một cây gậy dài ngoằng.

Khi họ đi vào phòng lái của đà thủ, Noboru muốn đưa tay sờ mó đủ mọi thứ: máy truyền lệnh tới phòng máy, máy toàn chuyển nghi, màn ra đa, máy vận tăng số điện tử, máy hàng lộ tự hoạch, máy truyền lệnh “Ngừng – Dời – Tiến” cùng vô số máy trắc lượng và la bàn hình như để gọi ra tất cả những nguy nan trên mặt biển mênh mông. Trong phòng bản đồ kế bên, Noboru cứ dán mắt vào những cái giá chất đầy nào hàng hải biểu, nào thiên trắc lịch, thiên trắc kế toán biểu, bảng ghi các hải cảng và các vùng biển của Nhật Bản, các ngọn hải đăng, nào triều tịch biểu nào các tạp chí về thuỷ lộ; nó hết sức tìm hiểu cả những tấm bản đồ đang dùng vẽ bằng phấn dễ xoá. Trên bản đồ có những đường vẽ chẳng chịt, đổi thay như đan lẩy mặt biển; những đường vẽ ấy lúc ẩn lúc hiện theo những nét kẻ hà kì cục nào đó. Quyển rữ nhất là tấm bảng hàng hải nhật chí; những hình bán nguyệt nho nhỏ chỉ lúc mặt trời mọc và mặt trời lặn, hai hình lưỡi liềm vàng óng ghi

tuần trăng mọc trắng lặn và những đường gợn sóng nhỏ ghi những lúc nước triều lên cao xuống thấp.

Trong khi Noboru đang vẫn vợ trong mộng thì Tsukazaki đứng sát ngay bên Fusako, hơi nóng từ thân mình anh chàng xông lên trong căn phòng chứa bản đồ nóng hừng hực bắt đầu làm cho Fusako thấy ngọt ngọt: lúc cái ô có cán bọc da rắn để dựa bên bàn giấy bỗng dưng rơi cách một cái xuống sàn, nàng cảm thấy như thể chính mình đã thất thần mà ngã lăn chiêng ra đó.

Nàng khẽ kêu một tiếng. Cái ô lóng lánh lặn dưới bàn chân. Nhanh như chớp, người sĩ quan hàng hải cúi nhặt cái ô lên. Fusako thấy như anh chàng đang cử động thực là chậm chạp y hệt một người thợ lặn ở dưới nước. Anh chàng dựng cái ô đứng thẳng rồi từ đáy biển thời gian ngọt ngọt này, chiếc mũ trắng trên đầu anh chàng từ từ ngoi lên trên bề mặt...

Ông quản lí Shibuya đẩy cánh cửa khỏi phiến che ngang tầm mắt, bước vào nói:

“Thưa Bà, cô Kasuga Yoriko vừa mới tới”.

“Được rồi, tôi sẽ xuống ngay.”

Ông già đã đến gọi nàng một cách quá đường đột, nàng thấy tiếc là đã quá mau mắn đáp lời.

Nàng dừng lại một phút, ngắm kĩ nét mặt mình trong tấm gương treo trên tường, mơ hồ tưởng như còn đang đứng trong căn phòng chứa bản đồ trên tàu.

Yoriko đã cùng cô hầu gái đi vào tới trung đình. Cô nàng đội chiếc mũ rộng vành màu hoa hướng dương.

“Em muốn Má chọn hết mọi thứ giùm cho. Em chẳng biết lựa chọn gì đâu.”

Fusako chúa ghét việc bị gọi là “Má” nghe như thể nàng là chủ nhân một cái quán rượu. Nàng chậm rãi bước xuống cầu thang đến chỗ Yoriko đang đứng chuyện trò cùng mấy người khác.

“Hôm nay bà chị có được mạnh khoẻ không ạ? Trời nóng quá chừng đi!” Người phụ nữ tài tử điện ảnh thở than mãi về hơi nóng ngọt ngọt khủng khiếp và đám đông chen chúc ở cầu tàu nơi đang quay phim. Fusako tưởng

tượng ra hình dáng Ryuji ở một nơi nào đó giữa đám đông và tự đứng bực bội.

“Sáng nay cắt cả thầy tới ba mươi lần bà chị có tưởng tượng nổi không? Đó là điều mà ông Honda gọi là ‘quay phim cho thực chóng’”.

“Liệu cuốn phim có khá hay không?”.

“Chẳng chắc tí nào. Dù sao đó cũng chẳng phải là loại chiếm được giải thưởng mà lo”.

Đối với Yoriko, việc chiếm được giải thưởng diễn xuất đã trở thành một sự ám ảnh kinh khủng. Thực ra những món quà nàng mua hôm nay đều ở trong công cuộc vận động quen thuộc không ai bắt chước nổi của nàng đối với những uỷ viên trong hội đồng chấm giải. Việc nàng cứ cố tình tin tưởng vào bất kì một chuyện tai tiếng nào – ngoại trừ những gì liên hệ đến chính nàng – đã cho thấy là cô ả này chẳng ngần ngại hiến thân cho bất kì một uỷ viên nào trong hội đồng chấm giải nếu nàng nghĩ là việc đó sẽ có hiệu quả như ý. Tuy phải vật lộn khó khăn lắm mới nuôi nổi gia đình có mười miệng ăn, song Yoriko là một người đẹp khéo gọi mà lại hết sức cô độc – theo như chỗ Fusako hiểu biết rất rõ. Tuy vậy, trừ việc cô nàng là một khách hàng tốt, Fusako thấy cô ta là một người hầu như không sao chịu nổi.

Tuy nhiên hôm nay, Fusako lại đắm chìm trong một sự êm đềm đến tê buốt cả người: nàng vẫn thấy rõ ràng những khuyết điểm cùng sự tầm thường của Yoriko, nhưng những cái ấy trông lại có vẻ mát lạnh, không làm cho người ta cáu giận y hệt như những con cá vàng bơi trong một bồn nước vậy.

“Mới đầu tôi nghĩ là áo len thì hay lắm nhưng đã gần tới mùa thu và tôi chắc là cô đã mua những thứ ấy từ trước đại hội điện ảnh trong dịp hè nên tôi chọn mấy cái cà vạt hiệu Caldin, mấy cái áo mặc khi đánh polo và mấy loại bút máy hiệu Jiff. Đối với các bà vợ, tôi nghĩ tặng nước hoa là hay nhất. Mình lên trên gác một lát có được không? Dù sao tôi cũng mong được đưa cô xem đủ tất cả mọi thứ ở ngay trên phòng việc.”

“Em muốn lắm song tiếc là không được rảnh rang. Chỉ có một chút xíu thì giờ để ăn vội cho xong bữa trưa. Em giao hết mọi việc cho bà chị đây? Cần nhất là xin cho vào hộp và gói giấy đẹp để kĩ càng. Làm như vậy là tặng hẳn phẩm chất món quà, bà chị có nghĩ thế không?”

“Chúng tôi sẽ cho gói tất cả các thứ sao cho thực đẹp”.

Cô bí thư của ông chủ tịch Thương khố Yokohama tới đúng lúc Yoriko vừa bước ra, cô ả là khách hàng quen thuộc cuối cùng trong ngày. Fusako có trước mặt mình một bữa ăn trưa với mấy món ăn nhẹ và một cốc hồng trà mà nàng đã bảo mua mỗi ngày ở hiệu bánh bên kia đường rồi mang lên tận phòng làm việc; nàng ngồi xuống trước khay đồ ăn ngồi ăn một mình. Xoay người ngồi cho thoải mái trên chiếc ghế, y như một người đang ngủ tựa quây trở mình dưới lớp chăn để cố gắng níu lại giấc mộng dở dang, nàng nhắm mắt lại thả hồn trở lại chiếc cầu trên tàu Rakuyo chiều hôm trước thực là dễ dàng.

Tsukazaki dẫn hai mẹ con xuống cái bậc thang xuống dưới boong tàu để họ có thể đứng đó xem người ta rời hàng ở khoang số bốn. Miệng khoang là một khoảng trống to lớn, tối om khoét trên sàn thép nơi họ đang đứng. Một người đàn ông đội mũ sắt sơn vàng đang đứng trên một bậc hẹp ngay dưới chân họ để đưa tay ra hiệu chỉ huy cây cần trục.

Thân mình trần đến thắt lưng của bọn phu khuân vác lấp lánh một cách tẻ nhạt dưới đáy khoang tối mù. Thoạt tiên, lúc mới được móc lên, các kiện hàng che lấp hết ánh mặt trời rồi lắt lự từ dưới đáy sàn lên trên miệng khoang. Tia nắng mong manh lướt qua những cái thùng gỗ đựng hàng hoá trong khi chúng được nhắc bổng di chuyển trên không trung với một tốc độ còn nhanh hơn cả làn ánh sáng rơi vãi trên con tàu và rập rờn trên các chiếc phà đang chờ trực.

Đứng dưới cái ô mỏng, Fusako theo dõi những sự chuẩn bị cần thận ghê người rồi, những kiện hàng đột nhiên bay bổng lên cao; những sợi dây cáp xoắn lại lấp lánh một cách nguy hiểm. Fusako cảm thấy trong con người mình cũng có hết kiện hàng nặng nề này đến kiện hàng nặng nề khác đang được nhắc bổng lên cao rồi chuyển đi như bay trên cánh tay khổng lồ của chiếc cần trục một cách thực là đột ngột sau bao nhiêu sự chuẩn bị lâu dài. Nàng thấy ghê người trước những kiện hàng không ai nhắc lên nổi đang bồng bồng trên không trung và cảm thấy mình có thể đứng ngấm nhìn mãi không bao giờ chán mắt. Đó có thể là vận mệnh đương nhiên của hàng hoá nhưng phép lạ này cũng lại là một điều si nhục. Nàng nghĩ thầm: “Hàng mỗi lúc với dần. Sự tiến hành thực là mãnh liệt nhưng cũng có lúc do dự và

buồn chán. Trời bức quá thế làm cho mình chán chường mỗi mệt; thời gian ngưng đọng, kéo dài lê thê.”

Hắn là vào lúc đó nàng đã nói đại khái:

“Ông thực tử tế quá, chẳng quản mất thì giờ đã đưa tôi và thằng cháu đi xem một vòng khắp con tàu trong khi tôi biết là ông hết sức bận rộn. Không biết tối mai, có lúc nào ông rảnh rỗi để chúng tôi được mời ông xơi cơm tối hay không?”

Đó là lời mời có tính cách xã giao và chẳng thể ngờ là Fusako đã nói lời ấy với một giọng lặng lẽ lạnh lùng. Nhưng với đôi tai Tsukazaki thì chẳng khác gì những lời nói mê sảng của một người đàn bà đang mệt lả vì nóng bức. Anh chàng nhìn Fusako với con mắt ngay thẳng, ngỡ ngàng.

Đêm qua, họ đã cùng đi ăn tối ở NEW GRAND HOTEL. *Lúc ấy mình chỉ định bụng cảm ơn chàng. Chàng ngồi ăn thật là đúng lễ, rõ ra một vị sĩ quan. Ăn xong hai đứa cùng nhau tản bộ, đi mãi tưởng không bao giờ ngừng. Sau cuộc tản bộ ấy, chàng bảo muốn đưa mình về nhà nhưng hai đứa lại đưa nhau vào một công viên mới dựng trên đồi và chẳng muốn chia tay nhau chút nào hết, hai đứa lại cùng nhau ngồi trên một tấm ghế dài. Thế rồi hai đứa nói lan man đủ mọi thứ chuyện. Từ trước đến nay, kể từ khi chồng mình qua đời, chưa bao giờ mình lại chuyện trò lâu lắc với một người đàn ông cho đến thế.*

CHƯƠNG BỐN

Sau khi chia tay để Fusako đến cửa hiệu làm việc, Ryuji rẽ qua tàu *Rakuyo* một lát rồi lên xe taxi qua các phố vắng tanh nắng hè hừng hực, quay trở lại công viên nơi hai người đã dừng lại đêm qua. Anh chàng nghĩ mãi không ra một nơi nào để đến cho qua thời giờ cho đến chiều tối hôm nay, lúc hai người hẹn gặp lại nhau.

Lúc đó vào giữa trưa, công viên hoang vắng chẳng có một bóng người. Cái máy nước chảy tràn ra ngoài, những tia nước nhỏ phun ra nhuộm một màu đen ướt át lên những lối đi trải đá; những con ve sàu cất tiếng kêu ra rả trong các khóm cây mịch sam. Hải cảng chạy dài từ chân đồi ra ngoài biển đang huyền ảo.

Tuy nhiên vào ngay giữa buổi trưa, Ryuji vẫn có thể vẽ lại trong óc mình cảnh trí của đêm trước.

Chàng làm sống lại trong lòng cái đêm hôm qua, dừng lại để thưởng thức trong giây lát vẽ đi vẽ lại không biết bao lần những diễn biến trong đêm qua. Chẳng buồn lau mồ hôi chảy ròn ròn trên trán, chàng lơ đãng mó vào mẫu giấy quấn thuốc lá dính trên môi khô khan nóng bỏng trong khi thăm than thở không biết bao nhiêu lần:

Làm sao tối qua mình lại có thể nói năng vụng về ngớ ngẩn cho đến thế!

Đã từ lâu, anh chàng không thể nói rõ những quan niệm của mình về vinh quang và cái chết, những ý nguyện lang bang hay nỗi u uất chôn sâu trong lồng ngực đầy đặn của mình cũng như những tình cảm tăm tối mê mẩn mang chen lấp trong những đợt sóng đại dương dâng cao. Bất cứ lúc nào cố gắng nói cho đàn bà con gái nghe những điều này, anh chàng cũng thất bại cả. Nếu có những lúc tự cảm thấy mình chẳng ra cái quái gì thì lại có những lúc Ryuji thấy có một cái gì đó như là vẻ tráng lệ của mặt trời chiếu trên vịnh Manilla chiếu rọi sáng bừng qua thân mình chàng và chàng tin chắc là từ lâu rồi mình đã được chọn lựa để vươn cao hơn hẳn những người khác khiến không ai sánh kịp. Nhưng chàng đã không thể nói rõ cho người đàn bà ấy biết sự tin tưởng vững chắc của mình. Chàng nhớ lại câu hỏi của nàng: «Tại sao anh chưa lấy vợ?» Và chàng nhớ lại câu trả lời ngớ ngẩn nực

cười của mình: «Muốn tìm một cô gái sẵn lòng làm vợ một anh chàng thủy thủ, đâu có phải dễ dàng?»

Chính ra là chàng muốn nói: “Tất cả những sĩ quan đồng liêu của anh giờ đây đều đã có hai hoặc ba đứa con, họ cứ đọc thư nhà gửi đến luôn luôn và đem ra ngắm mãi những bức tranh con cái họ vẽ, nào nhà cửa, nào mặt trời, nào các bông hoa. Bọn họ đã vứt bỏ mất cơ hội của họ đi rồi – chẳng hi vọng gì lấy lại được nữa. Anh chưa làm nên trò trống gì thực đấy, nhưng anh đã sống trọn cuộc đời của mình, nghĩ mình là trang nam nhi thực sự duy nhất. Và nếu như anh nghĩ đúng thì hẳn là một ngày nào đó, tiếng kèn đồng cô đơn, trong sáng vẻ vang dội qua màn tối sớm mai và một đám mây khổng lồ ngoằn ngoèo ánh sáng sẽ hạ xuống và tiếng gọi sắc bén của vinh quang sẽ vang lên từ xa mà réo gọi tên anh – rồi anh sẽ phải nhảy ra khỏi giường để ra đi một mình. Đó là lý do khiến anh chưa bao giờ lấy vợ. Anh đã đợi chờ và đợi chờ cho đến bây giờ, anh đã hơn ba mươi tuổi mất rồi.”

Tuy nhiên, chàng không hề nói được một lời nào như thế cả, một phần cũng vì nghi ngờ không biết người đàn bà có hiểu được hay không. Anh cũng chưa hề đả động gì đến quan niệm của mình về tình yêu lý tưởng; trong đời chỉ có một lần, một lần mà thôi, người đàn ông gặp được người đàn bà hoàn toàn và bao giờ cũng có cái chết đến can thiệp – cái chết, tên mai mối Pandarus vô hình – rồi lôi cuốn dụ dỗ họ vào vòng tay ôm ấp đã được số mệnh an bài từ trước. Điều mơ tưởng hảo huyền này có lẽ là sản phẩm của những bài dân ca phổ thông đưa đến mức độ cao nhất. Nhưng qua bao nhiêu năm tháng, điều mơ tưởng hảo huyền này đã được củng cố trong những hang hốc đầu óc của chàng rồi dung hợp với những thứ khác; tiếng hải triều gầm thét, sức mạnh không sao trốn chạy được của sóng dâng cao, của sóng triều đổ xuống tan tành trên một bờ đá.

Và Ryuji tin chắc rằng người đàn bà ngay trước mắt mình chính là người đàn bà trong mộng. Ước gì mình kiếm được ra lời để nói lên những điều ấy!

Trong mộng tưởng lớn lao bấy lâu nay Ryuji vẫn hằng ôm ấp, chàng là cực độ của đàn ông và nàng là cực độ của đàn bà. Và từ những xó góc đối nghịch của thế giới họ đã ngẫu nhiên gặp gỡ và cái chết đã ràng buộc hai người lại với nhau.

Bỏ xa những buổi li biệt màu mè âm ỉ với những lá cờ hoặc dải lụa vẫy phất phơ cũng những tiếng đồng la, những khúc nhạc chia tay AULD LANG SYNE; bỏ xa những mối tình tạm bợ của những chàng thủy thủ, tất cả những điều đó sẽ chìm lặn xuống tận đáy sâu bát ngát của trái tim, nơi chưa bao giờ có ai đặt chân tới được. Nhưng chàng vẫn chưa chia sẻ được với ai – dù chỉ là một mảnh nhỏ - những ý nghĩ êm ái điên cuồng của mình. Thay vì thế chàng lại nói đến rau cỏ:

“Thỉnh thoảng, khi nào đi một chuyến đường xa, và qua phòng để đồ ăn, mình chỉ thoáng được nhìn thấy những củ cải đỏ hoặc củ cải tây mà thôi. Và em có thể tưởng tượng được không? Những màu rau cỏ xanh xanh bắn tung lên ấy làm cho mình rộn rã tấm lòng. Mình cảm thấy như muốn quì xuống mà tán dương!”

“Em có thể tưởng tượng ra được. Em nghĩ là em hiểu được lúc đó anh phải cảm thấy ra sao.” Fusako đáp ứng một cách mặn mà. Tiếng nàng nói toát ra một niềm vui mà người đàn bà thường dùng khi an ủi một người đàn ông.

Ryuji bảo Fusako đưa cho mình cái quạt nàng đang cầm rồi quạt phành phạch xua đuổi bầy muỗi. Những ngọn đèn trên các cột buồm xa xa nhấp nháy giống như những ngôi sao vàng vọt; bóng trên mái các nhà kho ngay trước mắt chạy dài thành từng hàng sáng choang, đều đặn, thẳng tắp.

Chàng muốn nói đến nguồn đam mê kì lạ đã chộp chặt lấy gáy một người đàn ông, đưa người ấy tới một cảnh địa xa hẻo lánh nỗi sợ chết chóc. Nhưng chẳng những không tìm được lời để diễn tả nhiệt tình ấy, anh chàng lại còn tự ý kể ra những nỗi cực nhọc, gian nan trong cuộc sống của mình rồi chặc lưỡi.

Sau khi má Ryuji qua đời, ba chàng, một viên chức làm việc ở Đông Kinh, đã phải sống đời gà trống nuôi con một mình nuôi nấng chàng và đưa em gái. Ông già ốm yếu lại phải làm việc thêm giờ để cho Ryuji có tiền ăn học. Dù sao cuối cùng, Ryuji cũng lớn lên thành một thiếu niên lực lưỡng khoẻ mạnh. Vào giai đoạn cuối cuộc chiến tranh, căn nhà của gia đình đã bị cháy tiêu trong một cuộc không tập và đưa em gái Ryuji sau đó lại chết vì lên sỏi. Ít lâu sau Ryuji tốt nghiệp Thương Thuyền Cao Học Hiệu nhưng chàng vừa bước chân vào nghề thì ông bố đã vội nhắm mắt lìa đời. Những

kí ức duy nhất của chàng về cuộc sống trên đất liền chỉ là nghèo khó, bệnh tật, chết chóc và biết bao nhiêu sự đổ vỡ, huỷ diệt. Khi quyết ý trở thành thủy thủ, chàng đã hoàn toàn cởi gỡ những ràng buộc đối với đất liền... Đó là lần đầu tiên Ryuji đã kể lể dài dòng đến thế cho một người đàn bà nghe những chuyện ấy.

Được đà, Ryuji lại cao giọng nói đến những nỗi khổ sở trong cuộc đời mình và khi nhớ đến tổng số trữ kim trong ngân hàng, Ryuji không thể nào tránh né không nói đến sức mạnh cùng ân huệ của biển cả - những chuyện đã làm cho chàng khao khát có dịp kể lại để khoe khoang sự can trường của mình, y hệt những con người rất tầm thường vậy. Quả thực đó là khía cạnh đặc biệt trong tính khoe khoang hóm hỉnh của anh chàng.

Ryuji muốn nói về biển cả - anh chàng có thể nói đại khái như thế này: “Chính biển cả đã khiến cho anh bắt đầu âm thầm nghĩ đến tình yêu hơn là bất cứ điều gì khác; em biết không, một mối tình xứng đáng để cho mình lìa bỏ cuộc đời, một mối tình thiêu đốt con người. Đối với một người bị giam kín trong một con tàu suốt ngày này sang ngày khác thì biển cả thực giống như một người đàn bà. Những khi biển lặng, những lúc phong ba, những sự trái tính hoặc vẻ đẹp của ngực biển phản ánh mặt trời, tất cả thực là rõ rệt. Hơn nữa, mình ở trong một con tàu cưỡi sóng mà đi lên, ấy thế mà vẫn luôn luôn bị cự tuyệt chẳng lúc nào ngưng. Đó là cái mặt nước mênh mông nhưng vẫn không sao làm mình nguôi khao khát được. Thiên nhiên bao vây người thủy thủ với tất cả những yếu tố này y hệt như một người đàn bà vậy, tuy nhiên người thủy thủ vẫn bị ngăn chặn tới mức tối đa không được lại gần tấm thân êm ấm sống động của người đàn bà ấy. Vấn đề bắt nguồn đúng từ chỗ đó – Anh tin chắc như vậy.”

Tuy nhiên trong thực tế, anh chàng chỉ buột ra khỏi miệng được rõ ràng có mấy câu trong bài hát mình hay ngân nga:

Anh là người con trai của biển cả

Xa rời phố cảng mà đi xa...

“Anh nghĩ thực là buồn cười ghê. Đó là bài hát anh ưa thích nhất.”

“Em thấy bài đó thực là hay”, Fusako nói. Tuy nhiên Ryuji lại nghĩ chẳng qua là nàng chỉ muốn che chở cho tấm lòng tự tôn của mình mà thôi.

Hiển nhiên đây là lần đầu tiên nàng nghe thấy bài hát này mặc dù nàng cứ làm ra vẻ nghe đã quen tại lẩm. *Nàng không thể hiểu thấu được những tình cảm ẩn sâu trong một bài hát như bài này; hoặc nhìn qua những tình tự thống thiết trong tấm lòng thẳng đàn ông con trai của mình đã khiến mình thêm khát ước mơ đến phải nhỏ nước mắt mà khóc; thôi được, đối với mình chẳng qua nàng cũng chỉ là một xác thân khác mà thôi.*

Mới thoáng nhìn, chàng đã thấy tấm thân ấy thực là yêu kiều, thơm phức.

Fusako mặc một cái áo viền đen phủ ngoài một tấm áo trong đỏ sẫm, quấn quanh mình một dải khăn lưng thêu màu trắng. Khuôn mặt nàng trắng như sữa, lạnh lẽo bỗng bình trong màn tối mịt mờ. Màu đỏ sẫm thập thò nổi bật một cách quyến rũ qua lớp viền đen. Bằng sự hiện hữu của mình, người đàn bà này đã đem vẻ dịu dàng mềm mại của người đàn bà mà bao trùm khắp làn không khí vây quanh; một người đàn bà lộng lẫy xa hoa – Ryuji chưa bao giờ gặp một người như nàng.

Mỗi khi thân mình nàng hơi cử động là làm đổi thay màu sắc những ánh đèn thủy ngân rơi lại từ xa; tấm áo ngoài của nàng biến ảo một cách diệu kì từ đỏ sẫm sang tím đậm và chàng khám phá ra dưới những nếp áo hơi thở nhẹ nhàng của những đường nét trên chính tấm thân nàng. Mùi mồ hôi và mùi nước hoa tỏa trong gió nhẹ lan tới bên chàng hình như đang kêu réo không ngừng : Chết đi! Chết đi! Chết đi! Và Ryuji tưởng tượng đến lúc những đầu ngón tay thon nhỏ mềm mại của nàng, giờ này hãy còn lén lút và ngại ngần, chợt biến ngay thành những ngón tay của lửa đỏ.

Mũi nàng hình dáng thực xinh đẹp, đôi môi thực quyến rũ. Giống như một vị trưởng lão sau khi tính toán kĩ lưỡng mới xuất quân đi một nước trên bàn cờ, Ryuji đã cẩn thận sắp đặt từng bộ phận nhỏ bé trong vẻ đẹp của nàng vào trong màn tối mờ mờ rồi lại moi ra tất cả để mà ngắm nghía.

Mắt nàng lặng lẽ và lạnh lùng, nhưng vẻ giá lạnh của đôi mắt chính lại là sự dâm dăng, sự bất quan tâm tới thế giới biến thành sự ham thích đến quên cả thân mình. Đôi mắt nàng đã thu hồn Ryuji kể từ lúc hai người hẹn nhau cùng đi ăn cơm tối đêm trước và khiến cho chàng cứ mở mắt trừng trừng không sao ngủ được suốt đêm.

Còn đôi vai mới âu yếm mời mọc làm sao! Như là đường ven hải ngàn, đôi vai ấy thực không biết bắt đầu từ chỗ nào, thoai thoải nhẹ dốc từ cần cổ chạy xuống; duyên dáng và oai nghi, được nhào nặn để cho tơ lụa có thể tuột qua mà rơi xuống. *Khi mình bóp hai bầu vú nàng thì chúng nắm gọn lòn trong lòng bàn tay nặng nặng ươn ướt mồ hôi thật là tuyệt diệu. Mình cảm thấy có trách nhiệm đối với da thịt người đàn bà này vì lẽ nó nhẹ nhàng trêu chọc mình y như là những vật phẩm khác của mình. Mình run rẩy vì sung sướng. Với niềm êm ái thấy nàng ở đây, và khi cảm thấy mình run rẩy, nàng ngả người ra như một chiếc lá tung bay theo gió và cho thấy cả mặt sau trắng trẻo trong đôi mắt nàng.*

Lạ lùng thay, một quan niệm điên khùng đột nhiên nảy nở trong lòng Ryuji. Có lần viên thuyền trưởng đã kể cho chàng nghe truyện đến chơi thành Venice và thăm thú một lâu đài nhỏ bé xinh đẹp lúc nước triều đang dâng cao và ngỡ ngàng khi thấy một bậc thềm đá hoa trong cung điện ấy đã ngập chìm dưới nước. Ryuji hầu như đã buột mồm nói : *cung điện nhỏ bé xinh đẹp ngập nước.* Fusako nài nỉ:

“Xin anh cứ nói tiếp nữa đi.”

Ryuji biết rằng lúc này mà hôn nàng thì thực là hợp cách. Làn môi nóng bỏng của hai người mỗi lần va chạm vào nhau lại một lần nhẹ nhàng đổi đời, dính chặt vào nhau theo hết góc cạnh này đến góc cạnh khác, rớt vào cho nhau ánh sáng chan hòa, quyện vào nhau thành một đường tơ kết toàn bằng những êm ái, những ngọt bùi. Đôi vai dưới bàn tay thô kệch của Ryuji thật là cõi mộng, nhưng mà thực hơn bất cứ mộng đẹp nào trên đời.

Fusako chớp mắt, đôi hàng mi rủ xuống như một giếng cơn trùng gập cánh nằm ngủ. Ryuji nghĩ: Hạnh phúc đủ để cho mình hóa điên hóa cuồng: Hạnh phúc không sao mà tả xiết. Mới đầu, hơi thở của Fusako dường như từ một nơi nào trong lồng ngực nào trời lên, nhưng dần dần hơi ấm và mùi thơm trong hơi thở ấy đổi thay cho tới lúc có vẻ như xuất phát từ một chiều sâu thăm thẳm nào đó bên trong thân mình nàng. Bây giờ cái nhiên liệu đốt cháy hơi thở nàng cũng đổi khác hẳn rồi.

Hai người ôm chặt lấy nhau, va chạm vào nhau trong những cử động cuống quýt giống như là muông thú trong rừng vờn nhau bên ngọn lửa hồng. Vành môi Fusako mềm hẳn lại, trơn bóng hẳn lên; Ryuji nghĩ là mình sẵn

lòng sung sướng chết ngay vào giây phút này. Chỉ đến khi đầu mũi giá lạnh của hai người chạm vào nhau đánh cốc một tiếng thì Ryuji mới nhận ra rằng họ là hai tấm thân cứng cáp riêng biệt với nhau.

Chàng không nhớ là bao nhiêu giây phút đã trôi qua trước khi Fusako vừa nói vừa chỉ tay về phía một mái nhà lợp đá đen nhỏ cao sau hàng cây trúc bách điệp ở ven công viên.

“Đêm nay sao anh không ở lại với mẹ con em? Nhà mẹ con em ở đằng kia kia!”

Hai người đứng lên quay nhìn sau lưng. Ryuji chụp mũ lên đầu rồi đặt tay lên vai Fusako. Công viên vắng tanh chẳng có một bóng người, trên cái máy nước, những luống hoa và những bậc thềm đá.

Theo thói quen, Ryuji giơ đồng hồ tay lên xem giờ. Nhờ ánh đèn bên ngoài công viên hắt vào, chàng có thể nhìn rõ mặt chữ số: mười giờ quá mấy phút. Theo lệ thường, còn hai giờ nữa mới tới phiên trực của chàng.

Ryuji không sao chịu nổi mặt trời nóng hừng hực nữa. Lúc này mặt trời đã chệch về phía Tây, đang thiêu đốt đằng sau gáy chàng: chàng đã để quên mũ trên tàu *Rakuyo* mất rồi. Viên sĩ quan hàng hải hạng nhất đã cho Ryuji được nghỉ hai ngày, đổi phiên trực của chàng cho viên sĩ quan hàng hải hạng ba, với điều kiện là chàng sẽ trực thay người này khi tàu đến hải cảng kế tiếp. Chàng đã thay quần áo trên tàu và mặc quần áo thường, thắt chiếc cà vạt mà chàng định dành cho buổi tối hò hẹn với Fusako nhưng mồ hôi đã chảy nhễ nhại làm ướt đẫm chiếc áo ngắn tay của chàng.

Chàng nhìn đồng hồ. Mới có 4 giờ. Hẹn gặp Fusako vào lúc 6 giờ. Quán cà phê nơi hai người hò hẹn đã mở máy truyền hình màu – nhưng vào giờ này thật chẳng có gì đáng xem hết. Còn rảnh rang những hai tiếng đồng hồ nữa, Ryuji cất bước đi vắn vơ cho qua thì giờ.

Chàng bước qua hàng rào sắt bao quanh công viên rồi nhìn qua hải cảng. Những mái nhà kho trước mặt đang trải bóng hình tam giác ra phía bãi trước. Hai ba chiếc du thuyền đang giương buồm trắng trở về bến đậu. Chàng ngẩng nhìn mặt trời tạc một lô bắp thịt căng phồng trên những đám mây trắng ngần chong chát trên mặt biển ngoài khơi. Chắc hẳn đó là những

đám mây bão nhưng không có gì khẩn trương cho lắm để có thể gây phong ba vào buổi tối.

Nhớ lại những trò nghịch ngợm lúc bé thường chơi, Ryuji bước qua bồn cỏ tới gần cái máy nước. Lấy ngón tay bịt miệng vòi nước, Ryuji làm nước tóe ra thành một hình nan quạt, tưới lên những khóm cây thực được, bạch cúc đang héo hon dưới sức nóng mặt trời: lá cây rung rẩy, tia nước uốn cong thành một cây cầu vồng nhỏ bé, các bông hoa thu mình lại rung rinh. Ryuji quay ngược đầu ngón tay cái ép vòi nước khiến cho nước phun vào tóc, vào mặt và cổ mình. Nước rỏ giọt từ cổ xuống ngực, rồi xuống bụng chàng lan thành một màn man mát, êm êm, dịu dịu – thú vị không sao tả xiết.

Ryuji lắc mạnh thân mình y như là một con chó, đoạn vắt chiếc áo thể dục lên cánh tay, đi ra phía cổng công viên. Chiếc áo sơ mi ướt đầm, loang lổ từng khoảng nhưng chàng chẳng buồn cời ra làm gì: sẽ khô ngay bây giờ đấy mà.

Ryuji ra khỏi công viên ngỡ ngàng trước dáng vẻ êm lặng của những căn nhà chạy dài trên đường phố, trước những mái nhà kiên cố và những hàng rào sắt thẳng băng cắm sâu xuống mặt đất. Như thường lệ, những chi tiết vụn vặt về cuộc sống trên đất liền có vẻ trừu tượng, mơ hồ. Ngay cả khi đi qua một căn bếp trống, nhìn những xoong chảo nồi niêu bóng loáng, chàng cũng thấy tất cả đều thiếu tính cụ thể, bởi lẽ chúng thuộc về nhục thể nên chàng lại càng cảm thấy chỉ là trừu tượng thuần túy mà thôi; những dự tính mà thời gian đã xô đẩy biến thành kí ức chỉ còn tồn tại những thành phần thuần túy như là muối dưới ánh nắng hè gay gắt, kết tinh lại trên mặt một hợp chất. *Đêm nay chúng mình lại lên giường đi ngủ với nhau – lần này là lần cuối cùng đấy nhé: có lẽ chúng mình sẽ chẳng chớp mắt được chút nào. Chiều ngày mai sẽ ra khơi. Anh sẽ chẳng ngạc nhiên tí nào nếu mình tan biến thành hơi còn chóng hơn là một hồi niệm nhờ hai đêm tuyệt vời không sao tả nổi này.*

Hơi nóng làm cho chàng buồn ngủ. Tuy nhiên trí tưởng tượng lại nung nấu tình dục của chàng trong khi chàng cất bước lên đường và cẩn thận tránh né một chiếc xe ngoại quốc to lớn kèn càng đang rờ ga lao thẳng lên đồi.

Thế rồi Ryuji nhìn thấy một bọn thiếu niên từ lối nhỏ gần chân đồi đổ ùa ra con đường chính. Nhìn thấy chàng, một đứa trong bọn đứng sững lại – đó là Noboru.

Ryuji nhìn ra những miếng vải che đầu gối thực trẻ con buộc dây thực chặt dưới ống quần cụt, nhìn thấy vẻ mặt thẳng bé đánh lại khi ngược nhìn mình; và chàng nhớ lại lời Fusako, *Sáng nay Noboru có vẻ là lạ, hình như nó biết đấy anh ạ.*

Cố chống chọi lại một phần trên con người mình đang đe dọa đỏ bừng hổ thẹn trước mặt thẳng bé, Ryuji gắng gượng bật ra một tiếng cười mà nói:

“Ê! Thực ra là một cuộc kì ngộ phải không? Đi bơi có thú không?”.

Thẳng bé không trả lời, nó dán mắt vào chiếc áo sơ mi của Ryuji, cặp mắt trong trẻo không lộ một tình cảm nào hết.

“Làm sao ông ướt sũng thế kia?”

“Sao kia, cái này ấy hả?”. Một nụ cười gượng gạo lại toét ra trên mặt chàng:

“Vừa mới dội chút nước cho mát ở cái máy nước trên công viên mãi tận đằng kia kia.”

CHƯƠNG NĂM

Noboru thấy đụng đầu với Ryuji ở chỗ này thì thực chẳng còn ra làm sao cả. Nó nghĩ mãi không biết phải làm thế nào cho hẳn ta khỏi nói lại cho mẹ nó biết gì hết về cuộc chạm trán này. Nó chẳng hề đi bơi ở Kamakura như người lớn đã tưởng. Ngoài ra, một thằng trong bọn mà Ryuji đã gặp lại là thằng thủ lĩnh. Tuy vậy xem ra cũng chưa đến nỗi nào, chỉ nhìn mặt mà thôi thì không ai có thể biết thằng nào là thằng thủ lĩnh.

Sáng hôm ấy, lũ thiếu niên đi ra ngoài thành phố, mang theo đồ ăn trưa gói ghém kĩ càng rồi rủ nhau đi thẳng tuốt tới tận bến tàu Yamauchi ở Kanagawa. Chúng đã đi lang thang vờ vẩn một lúc quanh khúc đường xe lửa phụ phía sau những căn nhà kho hải cảng rồi mới tùm tùm lại như thường lệ để họp hành bàn bạc về tính cách vô dụng của loài người, vô nghĩa của cuộc đời. Tụi nó thích lựa một nơi không yên ổn, lúc nào cũng có thể bị thiên hạ đến phá đám, như thế mới thú.

Thằng thủ lĩnh, thằng số một, số hai, Noboru là thằng số ba, thằng số bốn, số năm, cả sáu đứa đều là những thiếu niên yếu đuối, bé nhỏ nhưng nổi tiếng học giỏi ở trường. Thực tế, các thầy giáo đều hết lời ca ngợi bọn học sinh ưu tú này và vẫn hay đem chúng ra làm gương sáng cho các học sinh kém cỏi.

Thằng số hai đã mò mẫm tìm ra chỗ họp buổi sáng hôm nay, thằng thủ lĩnh và những đứa khác đều tỏ ý hài lòng. Phía sau căn nhà kho lớn có đề chữ “Kho Quản Trị Yamauchi số 1”, có một đoạn đường xe lửa phụ hoen rỉ đáng như lâu ngày không được dùng tới, bò ngoằn ngoèo qua các đám cúc dại và những đống vỏ xe hơi cũ vứt đi, chạy tới một khoảng đất hoang cỏ mọc um tùm. Xa xa trong cái sân trước nhỏ bé của văn phòng Thương khố, những bông hoa cà-na đang chói rạng dưới ánh mặt trời. Những đóa hoa ấy là những ngọn lửa cuối hạ đang tàn lụi dần, nhưng chừng nào còn nom thấy rõ những bông hoa ấy là lũ thiếu niên còn chưa thoát khỏi con mắt dòm ngó của lão gác đàn; vì thế chúng quay lưng bước đi và cất bước đi mãi dọc theo con đường xe lửa phụ. Đoạn đường sắt dừng ngay trước cửa một căn nhà kho cửa đóng kín mít. Chúng khám phá ra phía bên kia nhà kho một bãi cỏ có một lô thùng sắt màu vàng, đỏ và nâu sậm

xếp cao như một bức tường che khuất chúng khỏi tầm mắt mọi người. Bọn Noboru rủ nhau ngả lưng xuống đó. Ánh nắng chói chang đang rọi thẳng xuống đỉnh mái nhà kho; tuy nhiên, bồn cỏ nhỏ bé vẫn nằm nguyên trong bóng mát.

“Cái thằng cha ấy ghê gớm thực! Nó giống như một con thú quái đản vừa từ dưới biển ngoi lên, thân mình hãy còn ướt đẫm. Tối hôm qua tao thấy nó lên giường ngủ cùng với má tao”.

Noboru bắt đầu sôi nổi kể lại một mạch những gì nó đã nghe và thấy trong đêm hôm trước. Lũ thiếu niên thằng nào thằng ấy cũng vẫn giữ nguyên vẻ mặt lạnh lẽo lạnh lùng, nhưng Noboru vẫn cảm thấy là bao nhiêu con mắt đều dán chặt lấy nó và bọn kia đang cố gắng không bỏ sót một lời nào trong câu chuyện nó đang kể lại. Và nó cảm thấy hài lòng.

“Và cái thứ đó mà là bậc anh hùng của mày đấy ư?” Thằng thủ lĩnh hỏi ngay khi Noboru vừa dứt lời. Cặp môi mỏng quẹt, đỏ chót của thằng này cong lớn hẳn lên khi nó nói: “Thế mày có nhận ra rằng trên cõi đời này không làm gì có cái gọi là bậc anh hùng hay sao?”

“Nhưng thằng cha này thì khác. Quả thực là hẳn đang sắp sửa giở trò gì đây”.

“Trò gì kia?”

“Tao không thể nói rõ ra được, song phải là một trò gì ghê gớm lắm”.

“Mày có khùng khùng không đấy hả? Một thằng như thằng cha ấy chẳng bao giờ làm nên trò trống gì cho ra hồn hết. Có lẽ hẳn chỉ chạy theo tài sản của bà già nhà mày đấy thôi; điều đó thực rõ rệt như hai lần năm là mười. Trước tiên hẳn sẽ bòn rút hết các thứ của mẹ mày rồi sau đó thì thượng cẳng chân hạ cẳng tay mời bà cút đi chơi chỗ khác, thực là rõ rệt như hai lần năm là mười mà!”

“Ừ, dù cho sự thế có xảy ra như thế đi nữa thì vẫn còn ra gì mà! Vẫn còn là cái gì mà tụi mình không làm được, có phải vậy không nào?”

“Ý kiến của mày về con người hãy còn quá ư ngây ngô ngớ ngẩn.” Thằng thủ lĩnh mới 13 tuổi đầu lạnh lùng nói. “Chẳng có một thằng to đầu lớn xác nào lại có thể làm được một việc gì mà bọn mình không thể làm nổi. Có một con dẫu to tướng gọi là “bất khả năng” in đậm trên tất cả thế

giới này. Nhưng chớ bao giờ quên rằng chúng ta là những đứa duy nhất có đủ khả năng xé nát cái dấu đóng đó, xé một lần là xong luôn”.

Những thằng khác kinh sợ hết hồn, ngẩn người mà nghe, không nói năng gì hết.

“Thế còn bố mẹ mày thì sao?” Thằng thủ lĩnh vừa hỏi vừa quay nhìn thằng số hai. “Tao đoán chắc là ông bà ấy vẫn chưa chịu mua cho mày cây súng hơi, có phải vậy không?”

“Phải – tao thấy tuyệt vọng rồi,” thằng bé nhỏ nhẹ nói với chính mình, hai tay ôm chặt lấy đầu gối.

“Chắc ông ấy bà ấy lại bảo là nguy hiểm có phải vậy không?”

“Đúng thế!”

“Nói láo! Phi lý!” Cái lúm đồng tiền in sâu trên má thằng thủ lĩnh trông trắng bệch dù đang giữa mùa hạ. “Họ cũng chẳng biết cóc gì về định nghĩa của ‘nguy hiểm’ . Họ cho rằng nguy hiểm là cái gì đó thuộc về thế giới của thực thể. Chỉ xây xát chút ít, chút máu chảy ra thế là báo chí đã làm âm ỉ cả lên. Ừ, như thế thì có ăn thua gì tới vấn đề nhỉ! Nguy hiểm thực sự chính là sự sống chứ chẳng phải cái gì khác. Dĩ nhiên, sự sống chỉ là sự hỗn loạn của cuộc đời; nhưng hơn thế nữa, sự sống là một công việc vô trật tự, dớ dẩn vô nghĩa để cời gỡ cuộc sống từng phút từng giây cho đến độ tái lập được sự hỗn loạn ban đầu và lấy sức mạnh từ sự bất trắc và sợ hãi mà sự hỗn loạn đem đến để tái tạo cuộc sống từng giây từng phút. Chúng mày sẽ chẳng bao giờ thấy được một công việc nào lại nguy hiểm hơn công việc này. Trong chính cuộc đời, chẳng làm gì có một sự sợ hãi hoặc bất trắc nào hết, nhưng chính cuộc sống đã sinh ra nông nổi ấy. Và xã hội tự căn nguyên đã là vô nghĩa. Xã hội là một phòng tắm tập thể, lẫn lộn cả đàn ông đàn bà, chẳng có phân biệt gì hết. Và học đường, học đường chỉ là một xã hội thu hẹp; đó là lí do khiến cho chúng mình cứ bị bó buộc phải đến đó mãi. Một lũ mù ban bố mệnh lệnh cho bọn mình, chúng xé tan xé nát nguồn năng lực của bọn mình.

“Thế còn biển cả thì sao?” Noboru khăng khăng hỏi tiếp. “Thế còn tàu biển thì sao? Đêm qua tao chắc chắn là đã nắm được cái liên quan nội tại mà mày nói tới.”

“Tao cho là biển cả thì còn có thể chịu được một đôi phần,” thằng thủ lĩnh thở một hơi dài hít đầy lồng ngực làn gió triều mẫn mẫn thổi lùa qua dãy nhà kho. “Dĩ nhiên, biển cả thì đặc biệt còn có thể chịu được hơn một số nhỏ những vật ta có thể chịu được trên đời. Thực ra tao đếch biết gì về tàu bể hết. Tao cóc có thấy một con tàu bể khác biệt với một chiếc xe hơi chút xíu nào hết.”

“Bởi vì mày đếch hiểu gì hết mà!”

“Thế hả?” Bị giáng một đòn đau lòng kiêu căng bị thương tổn, thằng thủ lĩnh có vẻ buồn ra mặt, nét buồn hiện rõ giữa cặp lông mày mong mỏng cong cong như vầng trăng non. Cái dáng vẻ giả tạo do tay người tô vẽ trên đôi lông mày như vẽ lên mặt này là do lỗi của anh thợ hớt tóc, cứ nằng nặc đòi cạo lông mày và phần trên lông mi mặc dù thằng thủ lĩnh phản đối kịch liệt. Thằng thủ lĩnh xấn xổ nói tiếp:

“Có thật thế không? Mà mày tưởng là có cái quyền nói cho tao hay những gì tao hiểu và những gì tao không hiểu kể từ lúc nào đấy hả?”

Thằng số năm có vẻ người lớn, vội nói lảng sang truyện khác:

“Thôi, ăn trưa cái đã chúng mày ơi!”

Chúng vừa giở các gói đồ ăn ra đặt lên bấp đùi thì Noboru nom thấy một bóng người ngả dài trên bồn cỏ, nó ngạc nhiên ngược lên nhìn. Tì khuỷu tay trên một cái thùng sắt lớn, lão gác già nua vừa trong nhà kho đi ra đang ngó nhìn bọn chúng.

“Tụi lỏi chúng mày sao khéo tìm một chỗ bấp thiu như thế này để picnic thế hả?”

Với thái độ bình thản đáng phục, thằng thủ lĩnh mỉm nụ cười trong trắng của một thằng học trò tốt mà nói:

“Chúng cháu có phải đi nơi khác hay không ạ? Chúng cháu xuống đây để xem tàu và sau nữa, tìm một chỗ có bóng mát ăn trưa...”

“Thôi được, cứ việc tự nhiên đi. Nhưng nhớ đừng phá phách gì đó nghe không! Và nhớ đừng bỏ rác lung tung ra đó nhé!”

“Dạ thưa vâng”. Những nụ cười thật trẻ con, thật trong trắng “Cụ khỏi bận tâm đến điều đó. Chúng cháu đã đói ghê gớm nên có thể ngốn luôn cả lá bọc và tất cả các thứ khác, có phải thế không hả chúng mày?”

Chúng nó ngăm nhìn theo cái lưng gù như lưng mèo lết chân đi xuống con đường mòn, bước theo con đường ranh giữa ánh nắng và bóng râm. Thằng số bốn là đứa đầu tiên chặc lưỡi một cái rồi lên tiếng:

“Quanh đây có ối thằng cha y như thế đi đến đâu cũng thấy tụi này – và lão ta ‘yêu tụi nhỏ’ mà. Tao đánh cá với bọn mày là lão ta vừa cảm thấy mình hết sức quảng đại”.

Sáu thằng lỏi con chia nhau những cái bánh sandwich và rau sống cùng ít bánh ngọt rồi uống hồng trà ướp lạnh rót ra từ những cái bình thủy nhỏ. Từ phía khúc đường xe lửa mấy con chim sẻ bay tới đậu ngay phía ngoài chỗ chúng đang ngồi quây thành vòng tròn; tuy nhiên, chẳng thằng nào thèm vút lấy một mẫu bánh vụn cho mấy con chim ăn. Thói độc ác không chút từ bi vẫn là điều đứa nào trong bọn cũng muốn khoe khoang với bè lũ.

Bọn này đều là con cái các ‘gia đình khá giả’, mẹ chúng đã gói cho chúng những bữa ăn thực ngon có nhiều món: Noboru cảm thấy hơi xấu hổ về những cái bánh sandwich đơn bạc của mình. Chúng ngồi bắt chéo chân trên mặt đất, đứa thì mặc quần cụt, đứa thì mặc quần chần có sọc dài. Cái cuống họng nhỏ bé của thằng thủ lĩnh làm việc một cách mệt nhọc trong lúc nó nhai ngốn ngẫu thức ăn.

Trời nóng hết sức. Lúc này mặt trời đang dội lửa thẳng xuống mái nhà kho, những mái hiên ngắn hẹp không đủ che nắng cho chúng nó nữa.

Noboru vừa nhai nhồm nhoàm, lúng búng – thói quen vẫn làm cho nó bị mẹ mắng luôn luôn – vừa nhấp nháy đôi mắt nhìn lên ánh nắng chói chang như thể muốn cắn, nuốt luôn mặt trời vào trong cái mồm há hốc. Nó nhớ lại bức họa toàn bích nó ngắm đêm trước. Bức họa ấy hầu như đã năm trọn màu xanh tuyệt đối của bầu trời. Thằng thủ lĩnh nói chắc như đinh đóng cột là trên địa cầu này chẳng còn gì mới mẻ để mà tìm kiếm nữa; nhưng Noboru vẫn tin tưởng vào cuộc mạo hiểm trong vùng đất sâu thẳm miền nhiệt đới xa xôi nào đó. Nó vẫn tin tưởng vào cái khung cảnh ồn ào muôn sắc muôn màu ở một hải cảng xa xôi nào đó; vào những nải chuối, những con chim anh vũ do những cánh tay bóng loáng của đám thổ dân da đen bày bán nơi này.

Thằng thủ lĩnh mỉm cười lạnh lẽo:

“Mày vừa ăn vừa mơ mơ màng màng phải không ? Đó là cái tật của những thằng nhóc con!” Noburo biết mình không thể nào theo kịp cái giọng khinh khi nhìn thấu lòng người của thằng thủ lĩnh nên im lặng không trả lời. Ngoài ra nó còn lí luận:

“Mình mà nổi giận bây giờ thì chỉ tổ thêm ngớ ngẩn mà thôi. Mình đang huấn luyện để cho không có tình cảm nữa kia mà.”

Noboru đã được huấn luyện như thế nên không còn một cái gì thuộc về tính dục, ngay cả cái tình cảnh đêm trước, còn có thể làm cho nó ngạc nhiên được nữa. Thằng thủ lĩnh đã tốn công khó nhọc khẩn thiết dặn dò nhắc nhở là không một đứa nào trong bọn chúng lại được xấu hổ, then thừng trước những tình cảnh như thế. Không biết làm thế nào mà nó đã xoay xỏa được một lô hình ảnh kì quái trình bày tường tận đủ mọi kiểu giao cấu khác nhau và nó đã giải thích cho đồng bọn hiểu rõ từng li từng tí một, đồng thời say sưa mê mải dạy cho bọn lỏi tì ấy tính cách vô nghĩa và vô vị của một hành động như thế.

Theo thông lệ, một thằng nhóc chỉ lớn xác hơn bạn một chút xíu thôi sẽ ngồi chủ tọa trong những bài học như bài học này; như trường hợp thằng thủ lĩnh thì lại khác hẳn: nó trực tiếp kêu gọi đến tri thức của các hội viên. Mở đầu, nó chủ trương rằng sinh thực khí đã được sửa soạn để giao cấu với những vì sao trên Ngân hà của vũ trụ. Chân lông đen ngòm cắm sâu vào làn da trắng mượt và một vài sợi đã cứng cứng, rậm rạp sẽ mọc dài ra để cường gian các mảnh bên lên của các vì sao khi hai bên giao cấu. Cái lối nói huyền thuyên mê sảng trên gờ dưới bể này làm cho lũ nhóc con say sưa ngây ngất và khiến chúng lên mặt khinh miệt những thằng bạn cùng lớp, những thằng nhãi con ngu đần bần thủ, rất đỗi tò mò về những vấn đề sinh lí.

“Ăn cơm xong tụi mình sẽ về nhà tao.” Thằng thủ lĩnh nói, “Đã chuẩn bị sẵn sàng để cho chúng mày biết hết không còn thiếu thứ gì.”

“Bắt được con mèo nào chưa?”

“Chưa, song tìm kiếm cũng chẳng mất bao nhiêu thì giờ đâu mà lo. Chẳng có cái quái gì có thể làm mình tốn nhiều thì giờ hết.”

Vì nhà thằng thủ lĩnh gần nhà Noboru nên bọn chúng lại leo lên xe điện mà đi đến đó: lũ lỏi con này thường thích cái trò đi chơi xa phiến toái vô vị như thế.

Cha mẹ thằng thủ lĩnh chẳng bao giờ có mặt ở nhà; nhà nó luôn luôn êm tịnh. Ở nhà một mình chẳng biết vui đùa hay đi chơi với ai, năm mới 13 tuổi thằng thủ lĩnh đã moi móc tìm đọc đủ hết mọi thứ sách trong nhà và luôn luôn cảm thấy chán nản. Nó vẫn thường bảo là chỉ cần nhìn qua cái bìa sách là có thể cho biết ngay quyển sách ấy nói về chuyện gì.

Có những dấu hiệu cho thấy căn nhà trống không này đã nuôi dưỡng trong đầu óc thằng thủ lĩnh nhiều ý nghĩ áp đảo về tính cách rộng không của thế giới. Chưa bao giờ Noboru lại nhìn thấy nhiều lối ra lối vào xuất nhập tự do, nhiều căn phòng lạnh lẽo ngăn nắp cho đến thế này. Căn nhà còn làm nó sợ hãi không dám đi một mình xuống dưới nhà xí: tiếng còi tàu báo hiệu sương mù trong hải cảng ngân vang một cách trống rỗng lan từ căn phòng trống rỗng này sang căn phòng trống rỗng khác.

Đôi khi thằng thủ lĩnh thường rủ lũ nhóc con vào phòng ba nó; và ngồi xuống trước cái bàn giấy bọc da đẹp đẽ, thằng này viết ra những đề tài cho cả bọn thảo luận; nó làm ra vẽ quan trọng múa bút giữa những lọ mực và những cái kẹp giấy viết có khắc chữ đồng. Hơi viết lầm một xú là nó vò ngay tờ giấy cứng dày nhập cảng từ Âu Tây ném phăng ngay vào cái sọt giấy vụn. Có lần Noboru đã hỏi:

“Nếu mày cứ làm thế mãi, liệu ông già mày có nổi khùng mà mắng cho hay không?”

Nghe hỏi, thằng thủ lĩnh chỉ lặng lẽ đáp lại bằng nụ cười lạnh lẽo.

Tuy nhiên tất cả bọn chúng, thằng nào cũng khoái căn nhà chứa đồ rộng lớn trong vườn sau, nơi bọn chúng có thể mò tới mà không phải đi qua cặp mắt cú vọ của lão quản gia. Ngoại trừ vài ba khúc gỗ và mấy cái giá ngang chất đầy nhóc những đồ dùng không cần thiết, những chai rượu cũ rỗng không và những tờ tạp chí ngoại quốc, nền nhà trống trơn khi chúng ngồi sụp xuống mặt đất ẩm ướt tối om lạnh lẽo thì hơi lạnh ngấm vào truyền thẳng lên mông đít chúng.

Sau khi săn lùng cả tiếng đồng hồ, chúng bắt được một con mèo tam thể, cặp mắt đờ đẫn, tiếng kêu yếu ớt, một con mèo nhỏ xíu có thể đặt gọn trong lòng bàn tay Noboru.

Đến lúc ấy, mồ hôi đổ ra như tắm, chúng bèn cởi hết quần áo ra rồi thay phiên nhau nhảy luôn vào cái bể nước trong một xó căn nhà chứa dụng

cụ. Trong lúc tắm, chúng truyền tay nhau con mèo nhỏ bé xinh xinh. Noboro cảm thấy trái tim nóng hổi của con mèo con nện thành thịch bên khung ngực trần trụi ướt át của nó. Thật chẳng khác gì đi lên vào trong nhà chứa đồ với đôi chút tinh túy tối tăm nào đó của ánh sáng chói chang mùa hạ.

“Làm thế nào để giết nó đây?”

“Đàn kia có một khúc gỗ. Mình có thể đập vào khúc gỗ ấy cho nó chết quay lơ ra. Đơn giản lắm mà. Tiến hành ngay đi, thẳng số ba!”

Đây là cơ hội thử thách trái tim cứng rắn, giá lạnh như Bắc cực của Noburo! Một phút trước đây nó vừa tắm nước lạnh xong, nhưng bây giờ mồ hôi nó đã vã ra như tắm. Nó cảm thấy cái ý giết chóc nổ tung trong lồng ngực mà tràn ra ngoài như làn gió biển ban mai. Nó cảm thấy ngực mình như một cái giá treo quần áo làm bằng gọng sắt rỗng không và mắc đầy những chiếc áo sơ mi trắng phơi dưới ánh nắng chói chang. Chẳng mấy chốc, những chiếc áo này sẽ đập thành phách trong gió và rồi nó sẽ ra tay giết chóc đập cho tan tành những chuỗi xiềng xích dài vô tận những điều cấm kị đáng ghét của thế gian này.

Noburo nắm cổ con mèo, đứng dậy. Con vật bị móc lưng lẳng rũ xuống mấy ngón tay nó mà vẫn không hề kêu lấy một tiếng. Noboru kiểm điểm lòng mình, tìm kiếm chút xót thương; giống như một khung cửa sổ lên đèn sáng chực nhìn từ một con tàu tốc hành, lòng từ bi trong con người nó chỉ lung linh trong giây lát từ mãi tít đàn xa rồi tan biến ngay không còn dấu vết. Nó thấy an lòng.

Thằng thủ lĩnh từ trước đến giờ vẫn luôn luôn chủ trương rằng cần phải có những hành vi như thế này để lấp đầy những khoảng trống lớn lao của thế giới. Nó bảo rằng chẳng có cái gì khác có thể làm được việc này, nhưng sự giết chóc sẽ lấp đầy những cái hang trống rỗng ấy giống hệt như là một đường rạn nứt chạy suốt bề mặt sẽ lấp đầy một tấm gương vỡ. Như thế chúng sẽ nắm lấy được thực quyền đối với cuộc sống.

Nghĩ vậy Noboru bèn hất tung con mèo nhỏ qua đầu nhằm cái gióng gỗ mà quất thực mạnh. Cái vật nho nhỏ, mềm mềm, âm ỉm ấy bay vút lên không trông thực lạ lùng. Tuy nhiên, cái cảm giác sờ vào nắm lông tơ mềm mại vẫn còn vương vất trên những ngón tay nó. Thằng thủ lĩnh ra lệnh:

“Nó chưa chết đâu. Làm lại lần nữa đi!”

Rải rác trong bóng tối mịn mù của căn nhà chứa dụng cụ, năm thằng thiếu niên trần trụi đứng như trời trồng, chôn chân xuống đất, cặp mắt sáng ngời.

Cái mà Noboru đưa hai ngón tay nhón lên bây giờ không còn ra một con mèo nữa. Một sức mạnh chói lòa từ bên trong con người nó vọt ra mấy đầu ngón tay, nó chỉ còn có việc dùng sức mạnh này mà vẽ lại cái quỹ tích tươi sáng trong khi ném đi ném lại nhiều lần quất mạnh con mèo con vào cái gióng gỗ. Nó cảm thấy mình là một trang nam nhi vĩ đại. Chỉ có một lần, lần quất mạnh thứ nhì, con mèo con buột ra một tiếng kêu ngắn ngủi, đục trầm.

Con mèo bật khỏi khúc gỗ lần cuối cùng. Hai chân sau co quắp vẽ thành một vòng méo mó trên nền đất rồi chết lịm đi. Mấy thằng nhóc con sung sướng vô cùng trước cảnh thịt nát, máu rơi bắn tung tóe trên khúc gỗ. Làm như thế ngó xuống miệng một cái giếng sâu, Noboru nhìn theo xác con mèo khi nó lăn xuống cái tử huyệt nho nhỏ. Nó cảm thấy trong cung cách cúi mặt dịu dàng nhìn xuống xác con vật, sự oai phong lẫm lẫm đầy dũng khí của chính thân mình, sự dịu dàng lặng lẽ, lạnh lùng đến độ hầu như là thân thiết lẫm lẫm. Máu đỏ sẫm nhớp nháp rỉ ra từ mồm và lỗ mũi con mèo, cái lưỡi vắn vẹo con queo trong khoang miệng.

“Chúng mày lại gần đây mà nhìn cho rõ. Tao sẽ bắt đầu từ chỗ này!” Thằng thủ lĩnh đã xỏ tay vào đôi găng cao su kéo lên tới khuỷu tay từ lúc nào mà chẳng ai hay biết; bây giờ nó cúi xuống xác con mèo, tay cầm cái kéo sáng loáng. Ông ánh một cách lạnh lẽo trong căn nhà kho chông chất đồ đạc và tạp chí cũ, hai lưỡi kéo bóng lộn lên trong vẻ uy nghiêm của sự hiểu biết lạnh lùng. Noboru không thể tưởng tượng ra một hung khí nào khác mà thích hợp hơn là cái kéo trên tay thằng thủ lĩnh.

Nắm lấy cổ con mèo, thằng thủ lĩnh lách đầu mũi kéo chọc thủng làn da ngực rồi rạch một đường ngọt sớt chạy dài lên tận yết hầu. Sau đó nó đưa hai tay banh lớp da mèo sang hai bên: lớp mỡ bóng lộn ở phía dưới lỗ ra trông giống như một búp măng non mới lột vỏ ngoài. Cái cổ đã bị lột da mềm mại rú xuống trông như đeo một cái mặt nạ mèo. Con mèo bây giờ chỉ là cái mặt ngoài, chỉ giả vờ làm ra con mèo đó mà thôi.

Bên dưới cái biểu hiện ấy là một nội bộ không có chút tình cảm, một cuộc sống nội tại nhẵn bóng, chìm lặng, hoàn toàn tương thông cùng Noboru và mấy đứa kia, và chúng có thể cảm thấy qua sự tồn tại của lớp nộ bì trắng bong thăm lặng kia cái nội bộ cuộc sống đen ngòm, rối rắm của chính chúng nó đang rủ bóng như là những con tàu di chuyển trên mặt nước. Cuối cùng, trong lúc này, bọn nhóc và con mèo, hay nói cho đúng hơn, cái trước kia là con mèo đã buộc ràng chặt chẽ với nhau đến độ hoàn toàn chỉ còn là một.

Dần dần lớp nộ bì lộ ra, vẻ trần châu mầu mờ mờ đẹp đẽ không làm cho chúng lợm giọng mấy. Bây giờ chúng nó có thể nhìn qua những đẽ xương sườn mà ngắm cái đại võng mô âm ấm co giật một cách quen thuộc.

“Tụi mày nghĩ sao? Trông có vẻ lỏa lồ quá phải không? Tao không biết chắc là lại thú vị đến thế: cũng như là những thói hư tật xấu hoặc cái gì đó.” Đưa hai tay đeo găng cao su, thằng thủ lĩnh lột da con mèo quăng trên một cái khay. Thằng số hai nói:

“Lỏa lồ quá sức rồi! Phơi hết cả xương ra rồi!”

Noboru cố gắng so sánh cái dáng vẻ trần trụi của xác mèo trước mắt đang tiếp xúc với thế giới một cách quá lỏa lồ với cái dáng vẻ trần trụi lỏa lồ của mẹ nó và thằng đàn ông mà nó thấy đêm qua: so sánh ra thì hai hình dáng ấy vẫn chưa lỏa lồ cho lắm; hai hình dáng ấy vẫn còn gói kín trong lớp bì phủ. Ngay cả tiếng còi tàu kì diệu và cái thế giới bao la bát ngát mà tiếng còi gọi ra cũng không thể sâu xa như cái này... tiếng đập của nội tạng con mèo bị lột da đang tiếp xúc và kích động trực tiếp với hạch tâm của thế giới.

Lấy chiếc khăn mặt nhàu nát bịt chặt lấy mũi chặn mùi hôi thối bốc lên, Noboru vừa thở hơi nóng hừng hực qua đẳng mồm vừa bắn khoản tự hỏi:

“Bắt đầu bằng cái gì bây giờ đây?”

Con mèo chảy ra rất ít máu. Thằng thủ lĩnh xé lớp màng mỏng bao quanh và lôi ra bộ gan đỏ sẫm to tướng rồi móc lấy bộ tiểu trường thanh khiết mà kéo tuột ra nền nhà. Hơi nước bốc lên bám vào đôi găng cao su. Nó cắt khúc ruột non ra thành nhiều khoanh tròn rồi bóp ra cho mấy thằng nhóc kia xem một chất sền sệt màu nước chanh.

“Cửa này cắt ra giống như dạ len vậy!”

Vừa thả hồn theo những mộng mê vợ vẫn, Noboru vừa cố gắng tập trung chú ý theo dõi cận kề từng chi tiết. Những con người chết lặng, tím ngắt, đốm trắng của con mèo, cái mồm há hốc máu đọng đông đặc và cái lưỡi cong queo giữa những cái răng nanh.

Khi lưỡi kéo dính mỡ vàng cắt vào xác con mèo, nó nghe rõ tiếng xương sườn kêu răng rắc. Và nó chăm chú nhìn trong lúc thẳng thủ lĩnh mò mẫm, sờ soạng trong lồng ngực con mèo moi ra cái tâm nang nhỏ rồi móc trong đó ra một quả tim hình bầu dục nhỏ xíu dễ yêu. Khi nó bóp quả tim mèo giữa hai ngón tay, chỗ máu còn đọng bên trong phọt ra đầy đôi găng tay cao su, nhuộm đỏ lôm đôm đến đầu ngón tay.

Cái gì sẽ thực sự xảy ra ở nơi này?

Noboru đã chịu đựng trọn vẹn cuộc thử thách từ đầu đến cuối. Bây giờ khối óc nửa tỉnh nửa mê của nó đang nhắm cái chất âm ấm của nội tạng vỉi vung và những vũng máu trong khoang bụng chứa nội tạng ấy. Ý thức được sự hoàn hảo vẹn tròn trong sự say sưa của linh hồn buồn bã mênh mang, con mèo đã chết. Bộ gan cứng đờ bên xác mèo trở thành một bán đảo nhỏ nhỏ, quả tim bị bóp nát trở thành một vùng thái dương, những khúc ruột non moi ra trở thành một dãy mỏm đá trắng toát và máu trong bụng con mèo đọng thành một vũng nước hâm hâm của một vùng nhiệt đới. Cái chết vào lúc này đã biến con mèo thành một thế giới hoàn toàn.

Ta đã tự tay giết chết nó – một bàn tay từ xa vươn tới chạm vào giấc mơ của Noboru và trao cho nó một tờ giấy khen trinh bạch. Ta có thể làm được bất cứ việc gì, dù cho có ghê tởm đến đâu cũng vậy.

Thằng thủ lĩnh cời tuột đôi găng cao su ra nghe kêu sồn sột rồi đặt một bàn tay xinh đẹp trắng muốt lên vai Noboru.

“Mày làm việc thực hay. Tao nghĩ là chúng tao có thể nói rằng việc làm này kết cục đã làm cho mày trở thành một người lớn thật sự. Nhìn tất cả vũng máu ấy thấy mát con mắt đấy chứ, phải không mày?”

CHƯƠNG SÁU

Đụng đầu Ryuji ngay lúc vừa ra khỏi nhà thẳng thủ lĩnh đi về nhà mình, sau khi chôn xong con mèo, thực là một điều chẳng may mắn chút nào. Noboru đã rửa sạch tay, nhưng nếu có máu dính ở một chỗ nào đó trên người hay quần áo nó thì sao? Nếu người nó vương mùi hôi thối của con mèo chết thì sao? Nếu ánh mắt Noboru phản bội nó, tố cáo nó – giống như con mắt của một phạm nhân đụng đầu người quen sau khi thi hành tội ác thì sao?

Thứ nhất là nếu mẹ nó biết vào thời gian này giữa ban ngày mà nó lại lảng vảng trên con đường nhỏ gần công viên thì chắc chắn mấy cũng lôi thôi to. Nó đã nói với mẹ là đi cùng một lũ bạn khác tới Kamakura. Noboru choáng người vì bị bắt gặp trong lúc không đề phòng gì hết nên có vẻ sợ sệt và nó quyết ngay một bề rằng chỉ tại Ryuji mà ra cả.

Sau những lời chào vội vã chia tay, chúng nó chạy tứ tán cả, chỉ còn có Ryuji và Noboru trải dài hình bóng trên mặt con đường vắng tanh không một chiếc xe, không một bóng người.

Noboru thấy xấu hổ chết người đi được. Từ đầu đến giờ, nó vẫn chờ cơ hội giới thiệu qua loa Ryuji với thẳng thủ lĩnh cho xong chuyện. Trong tình trạng hoàn hảo nhất, nếu thẳng thủ lĩnh có thể thừa nhận Ryuji rõ ra một trang anh hùng thì Noboru cũng không đến nỗi mất mặt.

Nhưng trong cái buổi gặp gỡ bất hạnh không ai mong đợi này, cái anh chàng sĩ quan hàng hải hạng nhì này lại có dáng vẻ thực là thiếu não trong chiếc áo sơ mi cụt tay ướt sũng, và như còn chưa đủ, lại còn toe toét như một thẳng đàn xun xoe nịnh bợ nữa chứ. Nụ cười ấy thực là thừa thãi, đã làm mất giá trị Noboru, bởi vì đó là nụ cười vỗ về một đứa bé; hơn nữa nụ cười ấy còn biến Ryuji thành bức hí họa cứng nhắc của một người lớn tuổi yêu thích trẻ con. Một nụ cười không cần thiết cố làm cho thành quá tươi tắn; thực là bậy bạ hết chỗ nói.

Tệ hại nhất là Ryuji lại nói những điều lẽ ra chẳng bao giờ nên nói : “Thực là một cuộc kì ngộ, có phải không? Đi tắm thích chứ?” Và khi Noboru hỏi lại về chiếc áo sơ mi ướt sũng, lẽ ra hẳn ta phải trả lời đại khái như: “Ồ! Cái này ấy hả? Tôi vừa phải lao mình từ trên vách đá xuống biển

để cứu một người đàn bà vừa ngã xuống nước. Lần này là lần thứ ba tôi để nguyên quần áo mà nhảy xuống nước như thế đó.”

Thế nhưng Ryuji lại chẳng nói được một điều nào như thế. Đã vậy hẳn lại còn đưa ra lời giải thích thực là ngớ ngẩn: “Vừa dội nước ở cái máy nước tại công viên đằng kia cho mát người một chút.” Rồi lại cái nụ cười toe toét gượng gạo ấy nữa chứ!

Trong lúc đó, Noboru nghĩ thầm: *Thằng cha này muốn lấy lòng mình đây mà. Mình đoán là hẳn nghĩ một khi đã được hảo cảm của thằng bé con của mẹ nhân tình mới thì cũng tiện lợi lắm đây.*

Hai người tự thấy mình cùng đi về phía căn nhà. Còn rảnh những hai tiếng đồng hồ nữa, Ryuji vừa sóng bước đều đều với thằng bé vừa cảm thấy thích thú là có thằng này để giết thời giờ cùng với mình. “Hôm nay cả hai đứa mình đều có vẻ kì cục,” đột nhiên Ryuji gợi chuyện trong khi cả hai cùng cất bước trên đường.

Noboru không thích cái lối vồn vã làm thân; tuy nhiên, nó thấy nhờ đó có thể dễ dàng năn nỉ một điều quan trọng hơn:

“Này, ông Tsukazaki! Xin ông đừng nói lại với Má là thấy cháu lang thang ngoài đường gần bên công viên nhé!”

“Được mà!”

Niềm sung sướng đã được phó thác một điều bí mật, nụ cười trấn an cũng như sự ưng thuận mau chóng của Ryuji lại làm cho Noboru bực tức, khó chịu. Lẽ ra thì ít nhất hẳn cũng phải có giọng đe dọa mình một chút mới phải chứ!

“Má cứ tưởng cháu ra ngoài bãi biển suốt ngày hôm nay – chờ cháu một chút thôi!”. Noboru lao mình nhảy vọt lên một đống cát bên vệ đường rồi tụt đôi giày thể thao ra, nó bắt đầu vốc cát đầy bàn tay mà xoa khắp chân cẳng. Thằng bé làm ra vẻ tự mãn, cử động mau mắn nhanh nhẹn như một con thú mà từ trước đến giờ, Ryuji chưa bao giờ nhìn thấy. Biết là Ryuji đang nhìn mình, Noboru lại càng dềnh dàng làm bộ làm tịch, nó vốc cát trát đầy bắp chân, đầu gối rồi lên tận bắp đùi. Khi đã vừa ý, nó nhanh nhẹn xỏ chân vào đôi giày để các hạt cát chưa kịp rơi xuống rồi vừa chỉ lớp cát bám chặt trên đùi nhể nhại mồ hôi vừa nói với Ryuji một cách văn vẻ:

“Trông này, ông! Chẳng khác gì cái thước kẻ vắn hình của ông kiến trúc sư tí nào.”

“Bây giờ em đi đâu vậy?”

“Về nhà đây. Nay ông Tsukazaki, tại sao ông không về cùng cho vui? Trong phòng khách có máy điều hòa không khí, mát ghê mát gồm!”

Hai người vặn máy lạnh lên, Ryuji gieo mình xuống cái ghế mây. Sau khi khéo léo làm ra vẻ miễn cưỡng đi một vòng xuống nhà tắm theo lời thúc bách của bà quản gia bắt đi rửa ráy chân tay, Noboru nằm xóng xoài trên cái chõng mây gần khung cửa sổ khép kín.

Bà quản gia mang đồ uống lạnh vào phòng, lên tiếng nạt nộ:

“Này, tôi về mách Má cho mà xem! Ai lại nằm giữa nhà bò lê bò càng ra như thế trước mặt ông khách bao giờ!”

Noboru đưa mắt cầu cứu Ryuji.

“Vớ với tôi thì chẳng sao đâu mà! Đi bơi cả ngày như thế chắc hôm nay em nó mệt lắm.”

“Tôi cũng nghĩ thế, song chú ấy phải biết là...”

Hiển nhiên là bà quản gia có bụng ghét Ryuji và hình như muốn trút hết nỗi bực lên đầu Noboru. Uỡn ẹo, vặn vẹo đôi móng nặng nề, bà ta bất bình bước ra khỏi phòng và đóng cửa đánh sầm một tiếng.

Sự biện hộ của Ryuji đã ràng buộc hai người trong một liên minh thầm lặng. Noboru uống nước ừng ực làm rõ cả nước trái cây màu vàng xuống dưới cổ. Sau đó nó quay nhìn Ryuji và đó là lần đầu tiên đôi mắt nó có ánh tươi cười:

“Khi nói đến tàu biển, chẳng có gì là cháu không biết cả.”

“Có thể chú làm cho một nhà chuyên môn như tôi phải thẹn thùng đỏ mặt ấy chứ.”

“Thôi đừng có đưa đẩy làm cho nhau phồng mũi đi nào”, Noboru ngâng đầu khỏi cái gối mà nó đã thêu, trong giây lát mắt nó thoáng có ánh dữ dằn.

“Ông phải trực đêm lúc mấy giờ hở ông Tsukazaki?”

“Giữa trưa cũng như nửa đêm, từ 12 giờ đến 4 giờ. Đó là lí do người ta vẫn gọi giờ trực ấy là giờ ‘canh trộm’ ”.

“Canh trộm! Trời! Nghe hay ghê!” Lần này Noboru gập người lại mà cười sảng sặc.

“Mấy người trực đêm một lượt hả ông?”

“Một sĩ quan trực và hai tay lái”.

“Này ông Tsukazaki ơi, thế trong lúc có bão biển thì tàu nghiêng bao nhiêu độ hả?”

“Khi nào quá tệt thì từ 30 đến 40 độ. Đôi khi cố gắng đi lên một cái dốc 40 độ thực chẳng khác gì leo một bức tường chết dấp – thực là khủng khiếp. Có những khi...”

Ryuji nhìn xa xôi, cố tìm ra chữ để diễn ý. Noboru nhìn thấy trong ánh mắt anh chàng hình ảnh những lớp sóng cồn cuồn cuộn dâng cao trên một đại dương giông bão mà cũng cảm thấy hơi say sóng. Nó thấy hơi ngây ngất cả người:

“Chiếc *Rakuyo* là một chiếc tàu biển chạy những chuyến bất định kì, có phải vậy không hả ông Tsukazaki?”

“Đúng vậy, đúng lắm!” Tsukazaki đành gượng gạo thừa nhận điều đó tuy lòng kiêu căng của anh chàng có bị thương tổn đôi chút.

“Cháu đoán là phần lớn ông đi quanh quần ba vùng Nhật Bản, Trung Quốc và Ấn Độ, có phải thế không?”

“Sao mà biết nhiều thế hở? Đôi khi tàu tôi còn chở cả lúa mì từ Úc Đại Lợi sang Anh Quốc nữa kia.”

Noboru hỏi dồn dập, lúc quan tâm đến đề tài này lúc nhảy sang đề tài khác.

“Xin hỏi ông thổ sản chính yếu của Phi Luật Tân là thứ gì?”

“Tôi nghĩ là gỗ loan.”

“Thế còn Mã Lai?”

“Ở đó có quặng sắt. Đến đây xin hỏi lại chú một câu nhé: Thế thổ sản chính yếu của Cuba là gì vậy?”

“Đường! Còn gì nữa nhỉ? Chẳng ai biết hết. Vâng, thế đã có khi nào ông đặt chân tới quần đảo Tây Ấn hay chưa?”

“Rồi. Có một lần mà thôi.”

“Ông đã ghé qua Haiti rồi chứ?”

“Có.”

“Trời! Thế cây cối ở đó ra sao hả ông?”

“Cây cối ư?”

“Ông biết chứ, đại khái như cây trồng hai bên vệ đường để lấy bóng mát hoặc là...”

“Ồ! Thế thì hầu hết là cây dừa. Còn núi non thì đầy rẫy những cây gọi là hỏa diễm thụ và hợp hoan. Tôi không nhớ rõ là liệu cây hỏa diễm có giống cây hợp hoan hay không. Dù sao thì khi nở hoa, cây có dáng như đang bốc lửa cả. Và khi trời tối sầm lại đen như mực tàu ngay sau một cơn giông bão chiều hôm, những ngọn cây ấy biến màu thực là kì diệu. Tôi chưa bao giờ nhìn thấy những nụ hoa như vậy ở bất kì một nơi nào khác trên mặt đất này”.

Ryuji muốn nói đến sự quyến luyến không lý do của anh đối với rừng dừa. Tuy nhiên, anh chàng không biết làm thế nào để có thể nói lại cho một đứa trẻ nghe, và trong lúc anh chàng ngồi nghĩ vợ nghĩ vãn, ánh trời chiều đỏ rực như trời chiều tân thế trên vịnh Ba Tư đã trở dậy trong lòng, làn gió biển vượt nhẹ đôi má khi anh chàng đứng ở chỗ trụ sắt mang bộ neo và cây kim phong vũ biểu hạ xuống thực thấp báo hiệu một trận phong ba sắp ào tới: anh chàng lại ý thức được cái quyền năng quái đản, mông mị của biển cả đang không ngừng tác động vào tâm hồn cùng tình cảm của mình.

Đúng như Noboru đã nhìn thấy khoảnh khắc đó, những đợt sóng cồn bão tố trong đôi mắt Ryuji, lần này đó lại đọc thấy trong những con mắt đó từng ảo ảnh lần lượt khơi dậy trong lòng người sĩ quan hàng hải. Những ảo ảnh về các phong thổ chưa từng hay biết, những dụng cụ hàng hải sơn màu trắng vây bọc chung quanh, Noboru đang cùng Ryuji thả hồn bay về vịnh Mễ Tây Cơ, Ấn Độ Dương, vịnh Ba Tư. Và nhờ chàng sĩ quan hàng hải hạng nhì này mà cuộc hành trình có thực ngay trước mắt, bây giờ mới có được môi thế trước đây vẫn còn thiếu sót khiến cho bao nhiêu không tưởng của nó vẫn hoàn toàn vô ích. Nó chờ đợi thực đã bao nhiêu lâu rồi.

Sung sướng, Noboru nhắm nghiền đôi mắt lại, ngây ngất say sưa.

“Cái thằng này nó muốn ngủ hay sao vậy.”

Ryuji nghĩ thế và ghé mắt nhìn sát tận mắt thằng bé xem cho chắc chắn, rồi chàng sĩ quan hàng hải hạng nhì thấy cuộc đời tràn ngập một nỗi vui sướng điên cuồng.

Động cơ hai mã lực trong máy lạnh chạy rù rù trong căn phòng. Bây giờ thì mát mẻ lắm rồi, áo sơ mi của Ryuji cũng đã khô bong. Anh chàng đưa hai bàn tay xù xì vắt đằng sau gáy: mắt những sợi mây đan hình thật đẹp trên đôi tay to lớn của anh.

Noboru vừa mới nhắm mắt lại một lát, làm cho chàng sĩ quan hàng hải tưởng là nó đã thoát ra khỏi thực thể của mình để mơ mộng đầu đầu. Anh chàng sĩ quan đưa mắt nhìn một vòng khắp căn phòng mát lạnh tối mờ thấy vô cùng ngạc nhiên khi nhìn thấy chiếc đồng hồ vàng chằm chệ ngự trên mặt lò sưởi, chùm pha lê treo trên trần nhà cao, những bình hoa bằng ngọc đứng chên vên trên các giá gỗ; tất cả đều xinh đẹp, có vẻ tiêm tế hầu như không hề lay động lấy chút xíu nào. Anh chàng tự hỏi không biết là quyền năng vi diệu nào đã giữ cho căn phòng khỏi lắc lư dao động. Mới hôm trước, tất cả những đồ đạc này tuyệt đối chẳng có ý nghĩa gì với anh cả và chỉ đến ngày mai là anh lại chia tay rồi; tuy nhiên, trong lúc này đây, những thứ ấy lại đến ràng buộc với anh. Sợi dây ràng buộc ấy là ánh mắt mà người đàn bà bắt gặp, là một dấu hiệu tiết ra từ chỗ sâu xa nhất của nhục thể, là sức mạnh nam nhi thô bạo của chính anh; và biết được điều này anh chàng cảm thấy một cái gì thần bí ý hệt như khi nhìn thấy một chiếc tàu xa lạ nào đó trên biển cả. Tuy chính nhục thể của anh đã tạo nên sợi dây ràng buộc ấy, nhưng tính cách phi hiện thực khủng khiếp về căn phòng này đã làm cho anh chàng run rẩy cả người.

Mình định làm gì nơi đây trong một buổi chiều hè? Mình là ai mà lại ngồi ngơ ngẩn bên cạnh đứa con trai của người đàn bà mà mình đã ôm ấp đêm qua? Tối hôm qua mình đã hát ‘Ta quyết tâm lấy biển cả làm nhà’ và những giọt nước mắt mình đã nhỏ ra vì bài hát ấy, hai triệu yen để làm trữ kim trong ngân hàng là những bằng chứng cho tính cách hiện thực của mình. Bây giờ mình đã có được những gì ?

Noboru nhận ra rằng Ryuji đang chìm sâu vào một khoảng hư không. Nó cũng chẳng biết là Ryuji không còn nhìn về phía nó thêm một lần nào nữa. Đêm qua thiếu ngủ lại trải qua nhiều cơn xúc động liên tục nên nó thấy mệt mỏi, cặp mắt đỏ ngầu – nó đã bảo với bà quản gia là tại nước mặn ngoài bể - bắt đầu khép lại. Trong lúc ru mình vào giấc ngủ, nó lan man nghĩ tới những hình thù óng ánh của cái hiện thực tuyệt đối nó đã bao lần

thoáng thấy đêm trước trong khi thời gian trôi chảy trong thế giới khô cằn, buồn chán, bất động này ...

Nó nhìn thấy những hình thù ấy như những bức thêu kim vô cấu nổi bật trên tấm vải đen phẳng phiu: ánh trắng chan hòa trên đôi vai trần trụi của người sĩ quan hàng hải khi hấn vắn mình đối đầu với tiếng còi tàu – cái mặt nạ chết cứng của con mèo chết nhăn răng – quả tim đỏ quạch của con mèo đã chết... đó là những thực thể chói lòa: tuyệt đối chính cống. Rồi cả Ryuji nữa cũng là một anh hùng chính cống. Mọi chuyện xảy ra trên mặt biển, trong lòng biển, dưới mặt biển – Noboru cảm thấy mình chìm dần vào giấc ngủ. Nó nghĩ: “Hạnh phúc, hạnh phúc không sao tả xiết ..” Rồi thẳng bé ngủ thiếp đi.

Ryuji nhìn đồng hồ: đã đến lúc ra đi. Anh chàng gõ nhẹ vào cánh cửa dẫn xuống nhà bếp và cất tiếng gọi bà quản gia :

“Nó ngủ rồi.”

“Thằng ấy nó vẫn thế đấy!”

“Không khéo nó bị lạnh mất. Có cái chăn hoặc cái gì khác không?”

“Để tôi lên gác lấy xuống.”

“Vâng, bây giờ tôi đi nhé.”

“Hi vọng là tối nay ông trở lại đây với chúng tôi cho vui?” Một nụ cười âm ờ lóe lên trên mi mắt người vú già rồi từ từ lan xuống khuôn mặt trong khi bà ta vừa lén nhìn Ryuji một lần thực nhanh, vừa đưa mắt nháy nhó một cách ý nghĩa.

CHƯƠNG BẢY

Từ ngày xưa ngày xưa, những lời lẽ xuất phát từ trong tim đàn bà con gái thuộc đủ mọi giai tầng xã hội nói cho các thủy thủ ở mọi hải cảng nghe vẫn là những lời lẽ ngoan ngoãn chấp nhận quyền uy của mặt nước chân trời, những lời lẽ sùng bái một cách khó hiểu cái biên giới xanh lơ huyền bí ấy; những lời lẽ chẳng bao giờ quên đem lại cho ngay cả những người đàn bà kiêu căng, cao ngạo nhất những nỗi buồn rầu, những sự trông ngóng rỗng không cùng sự tự do của những người con hát. “Sáng mai, anh lại đi rồi phải không?”

Tuy nhiên, Fusako đã quyết không nói những lời như thế mặc dù nàng biết Ryuji sẽ cố gắng làm cho mình phải nói. Nàng biết là anh chàng đang đề cao niềm kiêu hãnh của một con người đơn sơ thuần hậu trước những giọt nước mắt của một người đàn bà đang than khóc biệt li. Và cái anh chàng Ryuji này mới thực là con người đơn sơ thuần hậu làm sao! Cuộc trò chuyện giữa hai người trong công viên tối hôm trước đã cho thấy rành rành điều đó. Thoạt đầu, dáng vẻ đăm chiêu của anh chàng đã làm nàng tưởng tượng, mong chờ những tư tưởng sâu xa và ngay cả một lời tỏ tình say sưa đắm đuối; ấy vậy mà đột nhiên anh chàng lại nói chuyện về bếp nước trên tàu, về rau cỏ xanh tươi rồi thì cứ lảng nhảng nói mãi về cuộc đời của chính mình rồi lại còn buột miệng ngân nga điệp khúc một bài dân ca nữa!

Tuy vậy, nàng thấy nhẹ cả người khi biết rõ anh chàng chẳng phải là người đắm chìm trong những ảo tưởng và sự chất phác thô lậu của anh chàng, thiên về chịu đựng lâu dài hơn là tưởng tượng phong phú, giống như một bộ bàn ghế cũ kỹ nhưng vững vàng, lại làm cho nàng thấy ưa thích. Fusako vẫn cần được bảo đảm an toàn vì đã bao lâu nay, nàng giữ gìn không làm những việc lớn lao tránh hết tất cả mọi sự nguy hiểm; nhưng những hành động nguy hiểm, không nghĩ ngợi, dẫn đo của nàng đêm trước đã làm nàng phát sợ. Một người sống trên mây mơ mơ màng màng như nàng rất cần phải ràng buộc với một người đàn ông đặt bước vững vàng trên mặt đất, đầu óc thật chất phác thực tế. Dĩ nhiên, vẫn còn nhiều điều phải tìm hiểu, nhưng ít nhất nàng cũng thấy vững bụng rằng Ryuji chẳng phải là hạng người tìm cách mê hoặc nàng vì những lí do tiền bạc.

Trên đường đi tới một hiệu ăn ở khu Bashado khi đi qua một quán cà phê nhỏ trong tiền đình, có một máy phun nước và những ngọn đèn nhỏ màu đỏ màu vàng treo dọc theo tấm bạt căng trên cổng vào, hai người quyết định ghé vào uống rượu trước khi đi ăn tối. Không rõ tại sao, cốc *mint frappé* Fusako đã gọi lại có một quả anh đào bày ở trên mặt, còn nguyên cả hạt. Nàng khéo léo ghé răng cắn đôi trái cây ra rồi nhả hạt vào cái gạt tàn thuốc lá đèn đẹt bằng thủy tinh.

Ánh chiều còn vương vấn trên bầu trời đang lọt qua những khe màn che khung cửa sổ phía trước, tràn ngập cả căn phòng trống không chưa có khách nào khác. Hẳn là vì những tia sáng vô cùng vàng vọt ấy, Ryuji thấy cái hạt anh đào nhả nhụi âm ỉ mà Fusako vừa nhả trong miệng ra rõ ràng mới trở thành khô bong và ánh lên hồng hồng thật là đẹp mắt, quyến rũ không thể tưởng tượng. Anh chàng liền đưa tay nhón lấy, bỏ tọt vào mồm. Fusako buột ra một tiếng kêu kinh ngạc rồi thì bật cười: chưa bao giờ nàng cảm thấy một giây phút thân mật về xác thân êm ả như giây phút này.

Sau bữa ăn, hai người tản bộ quanh quần ngay gần đó, nơi êm lặng ít người qua lại. Đắm say trong âu yếm, niềm âu yếm dường như đã hút hồn đêm hè, hai người tay nắm tay im lặng sánh bước bên nhau. Buổi chiều, nàng đã nhắm lúc cửa hiệu vắng khách, bỏ nhào sang mỹ viện để làm qua mái tóc trong hai mươi phút. Nhớ lại vẻ ngỡ ngàng trên nét mặt người thợ uốn tóc khi nàng ngăn không để cho xúc đầu thơm mà nàng vẫn quen dùng, Fusako đỏ bừng máy mặt. Lúc này, cả tóc tai, thân thể nàng đều đang đe dọa tan biến thành một đồng ướm át dơ bẩn giữa những mùi hôi hám của đô thị và của đêm hè.

Ngày mai, những ngón tay to lớn đang đan chặt với những ngón tay nàng sẽ lại đâm nhòa vào chân trời xa xôi. Thực giống như một lời nói dối ghê gớm, tức cười, không làm sao mà tin nổi. Lúc hai người đi qua một vườn cây cửa đã đóng kín, Fusako đột nhiên buột miệng:

“Thực là vì anh mà em đã sa ngã quá chừng!”

“Tại sao vậy?” Ryuji ngạc nhiên ngắt lời. Fusako nhìn qua hàng rào song sắt ở chỗ có các cây cối miền nhiệt đới, những bụi rậm và những khóm hồng mọc chi chít bên nhau. Trời tối như bưng, lá cây xanh thẫm óng

mướt, quần quít vươn lên một cách không tự nhiên: bỗng dường nàng cảm thấy như có một con mắt khủng khiếp đang nhìn xoáy vào tận bên trong con người của mình. Ryuji lại hỏi:

“Tại sao vậy?”

Fusako không trả lời. Với tư cách bà chủ một căn nhà bề thế bên bờ hải cảng, nàng cảm thấy bất mãn khi cũng bị bó buộc phải bước vào một nếp sống bắt đầu bằng việc vẫy tay tạm biệt một người đàn ông, một nếp sống quen thuộc với bất kì người con gái nào ở bên bờ hải cảng. Tuy nhiên, điều đó có lẽ cũng chẳng xa cách bao nhiêu việc thốt ra những lời “Sáng mai, anh lại ra đi rồi có phải vậy không?”

Cuộc sống cô độc trên tàu đã dạy cho Ryuji thói quen không nên mò mẫm vào những vấn đề mà mình không hiểu. Anh chàng đã diễn dịch lời than vãn của Fusako như là lời nũng nịu điển hình của một người đàn bà; vì vậy câu hỏi “Tại sao vậy” của anh chàng thốt ra lần thứ nhì đã có giọng điệu bông đùa bỡn cợt. Nghĩ đến việc ngày mai phải xa nàng, chàng thấy thực là cay đắng, tuy nhiên chàng đã có một câu nói để xoa dịu nỗi niềm đau đớn này, một điệp khúc mơ hồ trôi lên không biết bao lần trong những giấc ngủ của mình: “Nam nhi ra đi theo đại nghĩa, chỉ còn riêng nhi nữ ở nhà”. Tuy nhiên, hơn ai hết Ryuji biết rõ chẳng làm gì tìm ra một đại nghĩa nào trên biển cả hết. Trên biển cả chỉ có những phiên trực nối ngày với đêm, chỉ có sự tẻ nhạt của một nếp sống đều đều chán nản, những nỗi khổ của một tên tù.

Rồi những bức điện tín cảnh cáo: “Gần đây, tàu của hãng bị cái nạn đụng nhau liên tiếp tại phía nam thủy đạo Irako miền phụ cận nhập khẩu phía bắc eo biển Kajima. Stop. Yêu cầu đặc biệt chú ý tại những thủy đạo nhỏ hẹp à những nhập khẩu. Stop – Trước hiện trạng của hãng yêu cầu nỗ lực gấp đôi để tránh những tai nạn trên mặt bể. Stop. Hải vụ chi bộ trưởng.” Cái câu “trước hiện trạng của hãng trong tất cả những tai nạn trên mặt bể” này đã được lặp đi lặp lại mãi trong tất cả những bức điện tín dài dòng kể từ khi bắt đầu cái được gọi là “hải vận bất hướng” hay “sự thụt lùi trong việc chuyển vận đường bể”.

Ngày lại ngày, tấm bảng gỗ của viên Thao đà thủ hàng ngày ghi thời tiết, sức gió, khí áp, ôn độ, ẩm độ, tốc lực hành trình ước lượng cùng những

sự thay đổi bất ngờ tình nghịch của biển cả để bù vào việc con người không có khả năng lập họa đồ ghi lại chính tâm trạng của mình.

Và trong phòng ăn, những con lật đật, năm ô cửa sổ tròn, tấm địa đồ thế giới treo trên vách, bình nước mắm móm lên trên bằng một sợi dây da, đôi khi những tia nắng chiếu thẳng vào những chai lọ này rọi lại rồi xuyên vào lằn nữa như muốn liếm chất nước óng ánh màu tiêu trà rồi lại rút ra ngoài. Dán trên vách là một thực đơn bữa điểm tâm nét chữ viết thực bay bướm.

Đậu nấu và nước sốt đậu

Đậu hũ

Hành ống, mứt tạc và cơm

Bữa trưa nấu theo lối Tây phương và luôn luôn bắt đầu bằng món súp.

Và chiếc động cơ màu lục rung rung rền rĩ trong những ống trụ hình xoắn thật giống như một kẻ bệnh hoạn đang lên cơn sốt hừng hực.

Ngày mai đây, tất cả những cái đó lại trở thành thế giới của Ryuji.

Hai người đã dừng bước trước một cổng nhỏ có song sắt của vườn cây. Ryuji đưa vai xô nhẹ: cách một tiếng, cánh cổng mở tung ra, hất mạnh về phía vườn. Fusako hớn hờ vui mừng, ánh mắt long lanh như một đứa bé.

“Chúng mình lên vào trong chơi đi.”

Lét mắt nhìn vào khung cửa sổ sáng choang trong nhà người gác đàn, chàng và nàng lên vào khu rừng cây nhân tạo rậm rạp, len lách khó khăn mới tìm ra đường. Hai người nắm tay nhau, lần bước qua những khóm cây thấp ngang vai, gạt các cành hoa hồng lăm gai sang một bên, giẫm bừa lên các luống hoa cho đến lúc ngoi đầu lên một góc vườn đây những thảo mộc miền nhiệt đới một lùm cây um tùm nào lan, gồi, nào chuối, cao su cùng đủ loại cây khác.

Nhìn thấy Fusako ở nơi này trong bộ quần áo trắng, Ryuji tưởng như buổi gặp gỡ đầu tiên giữa hai người hẳn đã phải xảy ra ở một phương trời nào đó. Thận trọng tránh từng búp lá nhọn đâm ngang tầm mắt, hai người ôm ngang lưng nhau mà sánh bước. Mùi nước hoa sức nước tỏa từ thân mình nàng ra làm quên cả tiếng mũi bay vo ve, tươi tắn Ryuji nôn nao ngây ngất không còn có một ý niệm gì về thời gian và không gian nữa.

Bên ngoài, chỉ cách hàng lưới sắt mảnh mai, những ngọn đèn nê ông nhỏ nhỏ đang lấp lánh như những con cá vàng; cứ vài phút lại có ánh đèn pha một chiếc xe hơi chạy qua, quét ngang khu cây cối um tùm nơi chàng và nàng đang đứng. Ánh sáng một ngọn đèn nê-ông màu đỏ ối từ một quán rượu Âu Tây hắt qua đường phố rọi tới khuôn mặt lốm đốm điểm bóng lá cây của Fusako đã nhuộm đỏ đôi môi đỏ thắm của nàng. Ryuji ôm ghì lấy nàng hôn mãi không thôi.

Chiếc hôn kéo dài đã làm hai người đắm chìm vào những vũng cảm giác riêng tư. Fusako chỉ còn một ý thức thống thiết về cuộc li biệt ngày mai này. Đưa hai tay lên vuốt má Ryuji, sờ soạng những chỗ nóng nóng, nhẵn nhụi vì chàng đã cạo mặt; hít ngửi mùi da thịt từ khung ngực phập phồng của chàng dâng lên, nàng cảm thấy như là từng thớ thịt, từng sợi gân trong con người chàng đang gào thét cho sự chia tay. Cái ôm ghì hôn nóng của chàng đã cho nàng biết là chàng muốn xác định một cách tuyệt vọng đến độ nào là nàng có thực và đang thực sự ở bên mình.

Đối với Ryuji, cái hôn ấy là cái chết, cái chết trong yêu đương mà chàng vẫn hằng mơ ước. Sự mềm dịu của làn môi, cái miệng đỏ thắm mà anh có thể nhắm mắt vẫn nhìn thấy trong bóng tối, ướt át vô hạn, một vùng biển san hô ấm áp, cái lưới nàng rung rẩy liên hồi tựa như rong biển... trong niềm vui hoảng hốt, tối tăm, đây là một cái gì trực tiếp liên hệ tới cái chết, chàng biết rõ rằng chỉ ngày mai mình sẽ xa rời nàng, tuy nhiên chàng sẵn sàng chết một cách sung sướng vì nàng. Cái chết tựa quạ, ngoi lên trong lòng chàng.

Thế rồi từ phía cầu tàu tân cảng, tiếng còi tàu xám lạnh ngân nga, bỗng bành trôi đến rồi ngừng đọng trên khắp khu vườn. Một màn âm thanh mông lung như sương mù, tiếng còi ấy sẽ chẳng bao giờ lọt được vào tai Ryuji nếu chàng không phải là một thủy thủ. *Giữa đêm mà một chiếc tàu chở hàng lại sắp sửa ra khơi như thế này thì thực là kì cục. Không biết làm sao mà họ lại có thể bốc hàng lên tàu nhanh chóng được đến thế? Không biết tàu của công ty đi nơi nào vậy?* Ý nghĩ này đã đánh tan hương vị ngây ngất của cái hôn, chàng mở choàng mắt ra. Và chàng cảm thấy tiếng còi tàu xoáy tít trong lòng đang khơi dậy lòng đam mê của mình đối với đại nghĩa.

Nhưng đại nghĩa ấy là cái gì bây giờ? Có lẽ đó là một biệt danh của vùng thái dương miền nhiệt đới hay chăng?

Môi Ryuji tách rời khỏi môi Fusako và chàng bắt đầu sờ soạng tìm tòi trong túi áo. Nàng đợi chờ. Có tiếng giấy sột soạt rồi chàng móc ra một miếng thuốc lá cong queo đưa lên môi mà ngậm; Fusako giận dữ giật phăng cái bật lửa trên tay chàng. Chàng ngả người cúi đầu về phía nàng. “Đừng có hòng chờ đợi em bật lửa cho, nghe chưa? Em không có bật lửa đâu!” Cái bật lửa lóe sáng với một tiếng kêu tách ròn tan, ngọn lửa nhảy múa trong ánh mắt trừng trừng của nàng trong lúc nàng châm lửa vào một mảnh lá thung lữ. Những sợi tơ khô cong đáng lý phải bốc cháy thực nhanh nhưng lại cứ khăng khăng không chịu bắt lửa. Thấy nàng cứ chăm chăm với bàn tay cứng đờ mà Ryuji đâm sợ. Thế rồi ngọn lửa nhỏ bé soi sáng má nàng và Ryuji nhìn rõ một hàng nước mắt chảy dài. Fusako tắt bật lửa đi khi thấy chàng đã biết là mình đang khóc. Ryuji lại ôm lấy nàng lần nữa và cảm thấy nhẹ nhõm tâm hồn vì những giọt nước mắt kia và rồi anh chàng cũng bắt đầu nhỏ lệ.

Noboru bồn chồn nóng nảy chờ mẹ trở về. Lúc 10 giờ tối nó nghe thấy tiếng chuông điện thoại reo vang. Một phút sau, bà quản gia đi vào phòng nhắc lại cho nó nghe những lời mẹ nó.

“Má chú vừa gọi điện thoại bảo rằng tối nay sẽ ở lại nhà một người bạn. Sáng nay bà sẽ về nhà thay quần áo trước khi đến cửa hiệu. Và đêm này chú phải học một mình, làm hết các bài tập ở nhà trong dịp nghỉ hè này đó.”

Từ trước đến giờ, theo như nó nhớ lại, chưa khi nào mẹ nó không ngủ ở nhà. Chính sự thế này tự nó chẳng có gì đáng ngạc nhiên tuy vậy vẫn làm nó nóng ran mặt mày vì giận dữ tức bực và lo sợ. Suốt ngày nó cứ lỗ mắt dòm qua cái lỗ hổng: không có dấu hiệu gì cho thấy lỗ hổng ấy có thể tiết lộ một sự phát hiện hay một sự kì lạ nào trong tối hôm nay. Nó chẳng thấy buồn ngủ chút nào vì ban chiều đã chông căng làm thẳng một giấc rồi.

Trên bàn học những bài làm nó phải lo xong trong dịp nghỉ này còn chất lên cao ngất, nó phải làm sao thanh toán cho xong trước khi học kì mới bắt đầu. Chỉ còn vài ngày nữa mà thôi. Nhưng chẳng sao! Ngày mai Ryuji đã ra đi và mẹ nó sẽ lại đỡ tay nó làm bài. Liệu bà có lang thang vợ vẩn, mê

mẫn cả người đến nỗi không còn tâm trí đâu mà để ý đến việc học hành của con trai ở nhà nữa hay không? Kể cũng chẳng làm sao. Bà chỉ có thể hướng dẫn nó về Quốc Văn, Anh Văn và Nghệ Thuật. Còn về những môn thuộc ngành xã hội, số học và khoa học thì bà chẳng giúp đỡ nó được lấy mấy may: nó còn hiểu biết hơn bà nữa kia! Làm sao mà một người dốt toán như mẹ nó lại có thể trông nom một cửa hiệu được nhỉ? Có lẽ mẹ nó luôn luôn phải trông cậy vào ông Shibuya.

Noboru mở cuốn sách tham khảo, đọc lướt qua mấy trang nhưng không làm sao chuyên tâm được. Nó cứ bị cái sự kiện phũ phàng làm phiền não là đêm nay, thực sự mẹ nó và Ryuji đều không ngủ ở nhà.

Nó đứng lên, ngồi xuống rồi cuối cùng, bắt đầu đi đi lại lại trong căn phòng nhỏ. Làm thế nào mà ngủ được bây giờ. Vào phòng mẹ nó mà ngắm những ngọn đèn trên các cột buồm ngoài hải cảng ư? Ban đêm những ngọn đèn màu đỏ trên một vài chiếc tàu cứ nhấp nha nhấp nháy: chắc lại có một chiếc tàu chở hàng sắp sửa ra khơi và lại có một hồi còi tàu rúc lên cao vút.

Thế rồi nó nghe tiếng mở cửa phòng bên. Có lẽ mẹ nó cố ý đánh lừa nó để lên về nhà cùng Ryuji hay sao? Nhẹ nhàng, khe khẽ, nó kéo cái ngăn tủ ra đặt xuống sàn nhà. Mồ hôi ướt sũng cả người.

Lần này, có tiếng gõ cửa chính phòng nó. Noboru không thể để cho bất cứ một ai nhìn thấy cái ngăn kéo nằm trông trơ giữa nhà vào giờ này ban đêm, nó bỏ ra phía cửa và lấy hết sức chặn cánh cửa lại! Quả đấm cửa xoay, lắc kêu lục cục nghe chói cả tai.

“Cái gì trong ấy vậy? Tôi không vào được ư?” Ra đó là tiếng bà quản gia. “Chú làm sao vậy? Cứ cứng đầu cứng cổ cho lắm vào! Nhưng tắt đèn đi ngủ đi chứ gần 11 giờ đêm rồi còn gì!”

Noboru vẫn áp mình chẹn chặt cánh cửa, khăng khăng ngậm miệng chẳng nói gì. Nhưng khi có tiếng chìa khóa thọc vào ổ khóa xoay mạnh thì nó bàng hoàng, sờ sững. Chưa bao giờ nó biết là bà quản gia lại có thể có riêng một chìa khóa; nó cứ đinh ninh là mẹ nó đã mang hết chìa khóa khi rời nhà ra đi kia chứ!

Giận dữ, mồ hôi chảy ròng ròng trên trán, nó đem hết sức mà lay quả đấm cửa. Cánh cửa nhất định không hề nhúc nhích. Tiếng chân bà quản gia khẽ dần khi bà ta bước xuống những bậc thang kéo cà kẽo kẹt.

Noboru đã hi vọng lợi dụng dịp may ngàn năm một thuở này mà lên đến nhà thẳng thủ lĩnh đánh thức nó dậy bằng một khẩu hiệu thì thâm bên cửa sổ. Bây giờ niềm hi vọng sôi sục này cuối cùng đã tan nát mất rồi. Nó ghét bỏ tất cả loài người trong thế giới. Thế là nó viết một thôi một hồi vào nhật kí, không quên ghi cả những tội lỗi của Tsukazaki.

LỜI KẾT TỘI TSUKAZAKI RYUJI.

Một – *Mỉm cười xun xoe sẵn đón với mình một cách bợ đỡ hèn hạ khi gặp mình buổi sáng hôm nay.*

Hai – *Mặc chiếc áo ướt sũng những nước lại giải thích rằng vừa mới phun nước cho mát ở máy ngoài công viên; thực chẳng khác gì thẳng bợm già.*

Ba – *Dám tự tiện quyết định đêm nay không về nhà để đi ngủ bên ngoài với má – để cho mình bị đặt vào một cảnh ngộ cô độc khủng khiếp.*

Nhưng sau khi nghĩ đi nghĩ lại Noboru xóa bỏ điều thứ ba. Hiển nhiên điều này mâu thuẫn với hai điều thứ nhất và thứ nhì có tính cách thâm mĩ, lí tưởng và do đó là những phán đoán có giá trị khách quan. Phán định trong điều thứ ba chẳng qua chỉ là chứng cứ cho thấy nó hãy còn non nớt trẻ con, quyết không thể được quan niệm như một lỗi của Ryuji được.

Noboru bóp mạnh một đồng thuốc đánh răng ra cái bàn chải rồi chà đi chà lại hàm răng cho đến khi lợi bật máu ra. Nhìn vào trong gương nó tuyệt vọng ngấm bọt xà phòng xanh nhạt quỳện chặt lấy những cái răng khấp khểnh của mình cho đến lúc chỉ còn phần đầu những cái răng nhọn hoắt, bóng loáng nhô ra mà thôi; nó thấy chán nản. Mùi thơm của chất bạc hà làm cơn giận của nó có một vẻ thuần túy.

Cởi phăng áo sơ mi ra nó choàng ngay lên người bộ pijama rồi nhìn quanh căn phòng. Như là một chứng cứ cụ thể, cái ngăn kéo vẫn nằm trống trơ giữa phòng. Nó nhấc ngăn kéo lên, ngạc nhiên thấy sao bây giờ nặng nề đến thế; nhưng vừa toan dứt ngăn kéo vào tủ áo nó bỗng thay đổi ý định và lại đặt ngăn kéo xuống. Nó lách mình vào khoảng trống một cách dễ dàng, quen thuộc.

Nó hoảng hốt nghĩ: lỗ hổng đã bị bịt kín mất rồi; nhưng sau đó đưa tay mò mẫm, sờ soạng nó khám phá ra rằng lỗ hổng vẫn còn nguyên như trước

chẳng qua là phía bên kia không có đủ ánh sáng để cho nó thoát nhìn có thể thấy lỗ hổng ấy ngay.

Noboru áp mặt ghé mắt vào lỗ hổng. Khi cánh cửa phòng mở toang, nó mới nhận ra là bà quản gia đã vào phòng buồng mấy bức màn xuống. Dần dần trở mắt mà nhìn, nó chỉ thấy quanh chân giường ngủ bằng thau theo kiểu New Orleans một quầng ánh sáng mịt mờ.

Toàn thể căn phòng hừng hực vì hơi nóng buổi chiều còn sót lại tối tăm đen kịt như bên trong một cỗ áo quan lớn, nơi nào cũng là bóng tối chỗ đậm chỗ nhạt, lổn nhổn những hạt nhỏ li ti của một cái gì thực là chân ám mà Noboru chưa bao giờ nhìn thấy trên đời.

CHƯƠNG TÁM

Hai người nghỉ đêm trong một khách sạn cổ lỗ nhỏ bé dưới chân cầu Yamashita vì Fusako cứ sợ là nếu ở trong một khách sạn lớn gần trung tâm thành phố thì sẽ bị người ta nhận mặt. Nàng đã bao nhiêu lần đi qua căn nhà hai tầng bụi bặm trông chẳng mấy thú vị này nhưng mỗi khi liếc nhìn qua những khung cửa kính ở lối vào, thấy căn phòng rộng rãi, mịt mù, cái bàn giấy mặt đã loang lỗ kê ở phía trước và tấm lịch lớn của một công ty hàng hải trang trí lòa loẹt trên bức tường quét vôi trắng, nàng chưa bao giờ tưởng tượng rằng có một ngày mình lại đến đây mà ngủ một đêm như thế này.

Mãi đến gần sáng hai người mới chợp mắt ngủ một lúc rồi thức dậy, chia tay cho đến giờ tàu ra khơi, Fusako trở về nhà thay quần áo trước khi ra ngoài cửa hiệu, còn Ryuji thì quay lại bến tàu. Chàng canh thay cho viên Nhất đẳng sĩ quan hàng hải đang lên bờ mua sắm một vài món đồ. Dù thế nào đi nữa, chàng cũng bận tối mắt, vì việc bảo toàn những sợi dây cáp và các dụng cụ vô cùng quan trọng trong việc bốc hàng lên tàu là thuộc trách nhiệm của chàng.

Chiếc *Rakuyo* chắc chắn sẽ nhổ neo vào lúc 6 giờ; nhờ có bốn ngày đêm thời tiết thật tốt nên việc bốc hàng đã tiến hành theo đúng kế hoạch dự định. Thương thuyền này sẽ đi Santos xứ Ba Tây, hành trình vòng vo theo thứ tự các chủ hàng tại các hải cảng trên suốt đường đi.

Fusako vội vã rời cửa hiệu về nhà từ ba giờ chiều thay quần áo, cầm chiếc ô cán bạc dài và mặc chiếc áo nhiều để cho Ryuji trước khi lên đường được nhìn lần cuối một người phụ nữ trong bộ quốc phục.

Nàng cùng Noboru lên xe ra khỏi nhà đi đến bến tàu. Ngoài đường xe cộ không đông lắm: mới 4 giờ 15 phút, hai mẹ con đã đi đến nơi. Một vài chiếc xe vận tải và xe cần trục hãy còn nằm xó quanh một căn nhà kho mái lợp ngói đen trên có viết hàng chữ “Kho chứa số 3”. Cây cầu trục dài ngoẵng trên cầu tàu phía trước chiếc *Rakuyo* vẫn còn lắc lư chòng chành giữa nắp hầm tàu và cầu tàu. Fusako quyết định ngồi trong xe hơi có gắn máy lạnh mà đợi chờ cho đến khi Ryuji lo xong công việc xuống bến gặp mẹ con mình.

Nhưng Noboru thì không thể nào ngồi yên một chỗ. Nó mở cửa xe nhảy phốc ra ngoài rồi chạy lên chạy xuống cầu tàu đông nghẹt những người, vừa chăm chú nhìn những chiếc bè neo phía dưới, vừa tò mò ghé mắt dòm ngó bên trong những căn nhà kho không khóa kín cửa.

Bên trong căn nhà kho rộng lớn nhất có những đồng thùng gỗ màu trắng mới toanh với những đai sắt sơn đen xung quanh in những hàng chữ tiếng Anh; đồng thùng này chất cao như núi lên tới tận các cây xà sắt màu lục dơ bẩn bắt chéo vào nhau. Trong lúc ngắm đoạn đường xe lửa phụ tan biến vào hư vô giữa đám hàng hóa chất chồng như núi, Noboru vừa cảm thấy trong lòng tràn ngập niềm vui là đã đi tới đoạn cuối con đường xe lửa vẫn gợi lên trong đầu óc thiếu nhi của mình, đồng thời nó cũng cảm thấy hơi thất vọng một chút: thật chẳng khác gì lần theo một dòng sông quen thuộc để rồi khám phá thấy nguồn nước nhỏ bé tí teo.

“Má ơi! Má!” Noboru chạy trở về xe gõ nhẹ vào mặt kính cửa xe; nó vừa nhìn thấy Ryuji đứng ở chỗ cái máy bốc hàng đẳng mũi tàu.

Fusako bước ra ngoài xe rồi hai mẹ con vẫy tay về phía bóng người đằng xa, đứng trên cao, đầu đội mũ hàng hải, mình mặc áo sơ mi ka-ki dơ bẩn. Ryuji giơ một tay lên vẫy lại, rồi bần rộ tít tít và biến dạng đầu mất. Noboru nghĩ tới người sĩ quan hàng hải lúc này đang hì hục làm việc để sửa soạn chốc nữa ra khơi mà nó thấy vênh vang không thể tả.

Fusako chỉ còn biết đứng ì ra đó chờ Ryuji lộ mặt ra lần nữa. Giương cái ô cán dài bọc bạc ra, nàng ngắm những sợi dây cáp trên chiếc tàu *Rakuyo* đu đưa, cắt những vết hằn đầy cộm trên mặt ngạn bích. Bến tàu nóng sôi sục dưới ánh mặt trời từ hướng tây hắt lại, rọi ánh sáng chói chan, gặm nhấm vào chất thép và xi măng cốt sắt, giống như chất muối mặn trong làn nước biển là nỗi buồn đau thống thiết. Nỗi buồn này cũng lan tràn, tỏa khắp bầu trời rực sáng, sức mạnh của nó tiết ra những dư vận xoáy sâu; kéo dài theo tiếng cách cách đều đều của những tấm sắt lớn phủ boong tàu và tiếng những sợi dây cáp được kéo lên, cọ quẹt vào nhau nghe chát chúa.

Mặt đất trát xi măng hút lấy hơi nóng rồi chiếu hắt lại như một tia sáng thiêu đốt; làn gió nhẹ lướt qua mặt nước không làm cho mát mẻ hơn chút nào.

Hai mẹ con ngồi xuống mép ngoài ngạn bích, quay lưng về phía mặt trời gay gắt chói chang mà ngắm những đợt sóng xô rập rờn đổ ào vào những tảng đá trắng, bọt nước bắn ra tung tóe. Chòng chành nhẹ nhẹ như một cái nôi sù sì, một trong số những chiếc bè đang neo phía dưới khẽ nhích về phía ngạn bích rồi lại thụt lui, nhường chỗ cho một chiếc khác nhẹ lách mình vào. Một con hải âu bay là trên vũng nước lau chùi ngập boong tàu; một khúc gỗ bóng loáng vật vờ trôi giữa đám rác rưởi trên mặt nước bắn thiu cứ xoay vòng tại chỗ nước xoáy. Sóng triều từng đợt dâng cao thấp, rập rờn như lớp cỏ bắc, tiến vào phía bờ, phản chiếu ánh sáng mặt trời trong từng khía cạnh cho đến khi hình như lúc nhìn xuống mặt nước biển, hai mẹ con chỉ còn nhìn thấy riêng một hình ảnh lặp đi lặp lại không bao giờ ngừng này.

Noboru đọc những hàng số chỉ mực nước sơn bên đầu mũi chiếc *Rakuyo*: số 60 vừa sát mặt nước, số 84 và 86 mấp mé mặt nước, số 90 thì lên cao tới gần lỗ thả dây cáp.

“Má có nghĩ là có khi nào nước lên tới tận đó không? Trời! Nếu lên tới đó thì hẳn là ghê gớm lắm rồi nhỉ!” Noboru đã dò xét dáng vẻ đoán được tâm trạng mẹ nó và trong lúc nhìn ra biển cả, bà đã làm nó nhớ lại một tấm thân lỏa lồ đứng thờ thần soi bóng trong gương. Câu hỏi của nó nghe thực trẻ con nhưng Fusako đã không trả lời.

Phía bên kia thủy thành nơi tàu bè đậu lại sửa chữa, làn khói xám nhạt đang lơ lửng trên đường phố Naka, ngọn tháp hàng hải quét sơn vẫn đỏ đang như thèm khát vươn mình lên bầu trời quang đãng; khoảng cách ở giữa là một rừng cột buồm trắng xóa và xa hơn nữa là một đám mây chùng chất ánh chiều muộn ửng hồng đang tụ tập và vắn mình trên mặt nước.

Một chiếc tàu kéo đang kéo một chiếc phà đã bốc hết hàng, đã tách rời chiếc *Rakuyo* rồi nổ máy bành bạch chạy đâu mất hút.

Mãi đến khoảng 5 giờ, Ryuji mới thò mặt ra ngoài. Người ta đã móc những dòng xích sắt màu bạc dùng để nâng tấm ván làm cầu thang lên tàu. Một đoàn phu khuân vác đầu đội mũ sắt sơn vàng xếp hàng đi xuống tụ tập xúm xít rồi leo lên xe buýt của Công đoàn Phu khuân vác, ra khỏi bến tàu. Chiếc cần trục hàng nặng cỡ 8 tấn của Hải cảng chi cụt đã ra về từ trước.

Người ta cũng đã hạ các nắp đậy khoang tàu rồi. Cuối cùng, Ryuji xuất hiện.

Noboru và Fusako đuổi theo những cái bóng dài đang lao về phía người sĩ quan hàng hải. Ryuji úp chụp trong lòng bàn tay cái mũ cối Noboru đang đội rồi phá ra cười trong lúc thẳng bé cổ hết sức kéo vành mũ lên khỏi mi mắt. Sự làm việc đã làm cho Ryuji vui tính.

“Bây giờ tàu có thể ra đi vào bất cứ lúc nào. Khi nào tàu nhổ neo, anh sẽ đứng ở đằng đuôi.” Ryuji đưa tay chỉ về phía đuôi con tàu.

“Em quyết định mặc bộ quốc phục này. Rồi ra anh sẽ chẳng được nhìn thấy một bộ nào như thế trong một thời gian khá lâu.”

“Anh chắc là không – trừ phi gặp những đoàn người du lịch từ Nhật Bản tới.”

Lạ lùng thay, hai người chẳng biết phải nói với nhau những gì. Fusako định bụng cho chàng hay rồi đây mình sẽ cô độc biết bao, nhưng không biết nghĩ sao, lại thôi. Cuộc chia li, giống như quả táo trắng bỗng dưng đổi màu quanh chỗ có vết răng cắn vào, đã bắt đầu từ khi hai bên gặp nhau trên chiếc *Rakuyo* ba hôm trước đó. Bây giờ mà nói chuyện chia li thì thực ra chẳng gây ra một tình cảm mới mẻ nào nữa. Giả bộ làm về trẻ con, Noburo đang canh chừng, dò xét dáng vẻ hoàn toàn của người lớn cùng với sự hoàn toàn của giây phút này. Vai trò của nó là một tên lính gác. Thời gian càng ít bao nhiêu lại càng hay bấy nhiêu. Cuộc gặp gỡ này càng ngăn ngui bao nhiêu thì sự hoàn toàn này lại càng ít bị tổn thương bấy nhiêu. Trong phút chốc, như một người đàn ông bỏ lại người đàn bà đằng sau để đi xa đến tận bên kia địa cầu, như một người thủy thủ và một chàng nhị đẳng sĩ quan hàng hải, Ryuji thật là hoàn toàn trong vai trò của mình. Mẹ nó cũng vậy. Như một người đàn bà bị bỏ lại đằng sau; như một cánh buồm vải đẹp mắt căng phồng những kỉ niệm sung sướng và nỗi đau buồn của sự chia li, mẹ nó cũng thật hoàn toàn trong vai trò của bà. Trong suốt hai ngày qua, hai người đã vấp vấp một cách nguy hiểm, nhưng vào giây phút này họ xử sự thật là hoàn toàn, không thể chệ vào đâu được nữa. Ước chi Ryuji đừng có nói điều gì vợ vẫn khó nghe để làm hư hết trước khi lên đường. Dáng vẻ lo lắng hiện rõ trên khuôn mặt múp múp ẩn dưới chiếc mũ cối rộng vành, Noburo dăm chiêu nhìn hết Ryuji lại đến mẹ nó.

Ryuji muốn hôn Fusako nhưng ngại có thằng bé đứng đó nên lại thôi. Hơn nữa, như một người biết mình đang chết chàng cảm thấy phải đối đãi với mọi người một cách dịu dàng như nhau. Vào lúc này, những kí ức và tình cảm của những người khác hình như còn trọng yếu hơn kí ức và tình cảm của chàng nữa. Tuy nhiên, ở một nơi nào đó bên dưới sự dịu dàng đến sắt lòng của kẻ tự kỉ phòng khi túng vẫn có một ước muốn là làm sao sớm đến phút lên đường, càng sớm càng tốt.

Fusako vẫn không thể tự cho phép mình dự tưởng tới sự chờ đợi mỗi mòn sắp tới. Nàng đắm đuối nhìn người thanh niên như muốn nuốt chửng lấy chàng trong con mắt để trải nghiệm hiệu năng ràng buộc giữa hai người. nhưng trông chàng có vẻ vững vàng tự chủ làm sao, thập phần thỏa mãn trong cảnh giới của mình, không muốn mò mẫm gì ra ngoài! Nàng ước chi chàng có thể là một cái gì mờ ảo hơn. Nhưng quyết là chẳng được rồi; trông như là một vật thể ngoan cố làm cho nàng bức cả mình. Nàng ước chi chàng có thể là một cái gì mờ ảo như sương mù vậy. Nhưng cái anh chàng vững vàng cứng cỏi như một vật thể ngoan cố này khó có thể tiêu mờ trong kí ức cho được: chẳng đang sơn một cái gì trông như một khung cửa sổ. Noburo không nhận ra những lá cờ hiệu màu xanh, đỏ, trắng đã được trương lên, báo hiệu giờ ra khơi; trên đỉnh tháp quan sát, lá cờ hiệu ra khơi nền trắng vuông, quanh có viền xanh, đang phát phối tung bay trong gió. Hai mẹ con Fusako và Noburo chậm rãi đi về phía đuôi tàu.

Tất cả những khung cửa khải hộ trong các nhà chứa hàng trên ngạn bích đều đã hạ xuống; những tấm bảng to rộng, đề chữ “ Cấm hút thuốc”, cùng tên những hải cảng chính viết nguệch ngoạc bằng phấn – Singapore, Hongkong, Lagos – chạy dài phủ kín cả một khoảng tường buồn thảm. Lốp xe hơi, những thùng đồ rác và những chiếc xe chở hành lí nặng đứng gọn ghẽ đang rọi bóng dài suốt cái cầu tàu xi măng cốt sắt.

Nhìn lên cái đuôi tàu cao ngất phía trên thấy hây còn vắng tanh chưa có bóng người. Có tiếng nước vỗ rào rào, lá cờ Nhật Bản bay phấp phật dưới bóng cây trụ mỏ neo.

Lúc 6 giờ kém 15, hồi còi lệnh đầu tiên rúc lên chát chúa. Lắng nghe tiếng còi, Noburo nhận thấy rằng huyền ảnh nó ngăm nhìn hai đêm trước là có thực; rằng nó đang hiện diện ở khởi điểm và chung điểm của mọi mộng

mơ, Thế rồi nó nhìn thấy bóng Ryuji đứng gần bên lá cờ Nhật Bản, Fusako thúc giục,

“Gọi to lên con! Ông ấy có thể nghe tiếng đấy!”

Tiếng gọi thoát khỏi cổ họng nó vừa đúng lúc còi tàu ngừng bật. Noburo thấy hoảng cả hồn vì cái giọng lạnh lạnh, the thé của mình. Ryuji cúi nhìn xuống và giơ tay vẫy. Chàng ở xa quá nên chẳng ai nhìn thấy nét mặt chàng có biểu lộ tình cảm gì không. Đoạn chàng quay lại với nhiệm vụ, vẫn cái lối nhún vai ấy – cái lối nhún vai quay mình hướng về còi tàu đêm trắng hôm trước và chàng không còn đưa mắt nhìn về phía hai mẹ con Fusako nữa.

Fusako nhìn về phía mũi tàu. Người ta đã kéo cầu thang bên mạn tàu lên rồi, đường liên lạc cuối cùng giữa con tàu và bờ đá đã hoàn toàn bị cắt đứt. Sườn chiếc *Rakuyo* màu xanh pha màu kem trong giống như một lưới rìu khổng lồ từ trên trời cao đột nhiên rơi xuống chặt đứt bờ đá ra thành từng mảnh vụn.

Các ống khói bắt đầu tuôn khói đen ngòm cuồn cuộn bốc cao tan vào các đám mây khổng lồ làm hoen ố cả vòm trời xanh lơ.

Máy phóng thanh trên tàu vang vang

“Đội lệnh – phòng máy đằng trước – sẵn sàng cuộn dây neo.”

“Cẩn thận lần theo dòng nước.” Lại một hồi còi ngắn và gọn khác.

“Được rồi chứ, buồng máy phía trước?”

“Được rồi!”

“Cuộn neo – hạ dây tiền, hạ dây bờ.”

Chiếc *Rakuyo* nhích dần khỏi ngạn bích trong khi chiếc tàu kéo ì ạch lết ra hải cảng, đuôi tàu chúc hẳn xuống vũng nước óng ánh giữa những chiếc chiếc tàu và ngạn bích xòe rộng ra hình nan quạt. khi mắt họ còn đang theo dõi màu kim tuyến óng ánh trên mũ sĩ quan hàng hải của Ryuji mờ nhạt dần dần, thì con tàu đã đổi hướng và đã xoay thẳng góc với ngạn bích rồi.

Chiếc *Rakuyo* đang biến ảo một cách phức tạp khi góc độ thay đổi từng phút một. Dần dần lúc đuôi tàu đã được kéo ra hải cảng, con tàu thun mình lại thành như một tấm bình phong trong khi phần cao ngất trên boong tàu vươn dài ra thành từng bậc và đón lấy ánh mặt trời vào từng khe từng

hốc, con tàu vươn mình lên như một ngôi chùa bằng thép sáng loáng, nhưng chỉ trong giây phút là lại biến dạng. Bây giờ chiếc tàu đã vòng lại để quya mũi ra ngoài biển cả mênh mông và chiếc tháp canh nhiều tầng sừng sững trên boong hiện ra lồ lộ, thì mọi vật từ đầu đến cuối tàu lại lấy hình dáng thực sự ban đầu cho đến khi đuôi tàu hiện rõ và một hình người nhỏ như que diêm, đúng là Ryuji, quay lưng lại với đất liền ngập chìm dưới ánh mặt trời đang lặn.

Giọng nói trong máy phóng thanh theo gió biển tới chỗ hai mẹ con Noburo nghe rõ mồn một:

“Tàu kéo tách ra”. Chiếc tàu kéo tách rời xa dần chiếc *Rakuyo*.

Nằm êm lìm trên mặt nước, chiếc tàu rú lên ba hồi còi dài, lạnh lạnh. Tiếp theo là giây phút im lặng nặng nề, ngưng đọng, khó chịu – một khoảng thời gian ngưng đọng trong đó Ryuji trên sạm kiêu cùng Fusako và Noburo dưới bến đều bị cùng mắc vào cái giây phút cô đọng, đặc quánh ấy.

Cuối cùng, làm rung động toàn thể hải cảng, đem đến từng cửa sổ đô thị tạt vào trong nhà bếp với cơm chiều còn trên bếp lò và giường ngủ trong khách sạn rẻ tiền – nơi khăn giường chẳng bao giờ được thay thế, những bàn học chờ đợi trẻ con trở về nhà, những ngôi trường, sân quần vợt, những nghĩa trang, nhận chìm tất cả vào một giây phút bi ai tàn khốc, xé nát cả tim gan những người không dính dáng đến, chiếc *Rakuyo* rúc lên ,ột hồi còi chia tay ảo não cuối cùng. Vứt lại đằng sau làn khói trắng, con tàu trực chỉ biển khơi. Ryuji đã hoàn toàn biến dạng.

PHẦN II
MÙA ĐÔNG

CHƯƠNG MỘT

9 giờ sáng ngày 13 tháng chạp, Ryuji xuất hiện tại một trạm kiểm soát thuế ở bến tàu Tân Cảng. Fusako một mình đến đón chàng.

Bến tàu lúc đó là sự trừu tượng lạ lùng của phố xá xung quanh. Đường phố vắng tanh và sạch bóng; những cây tinh mộc mọc hai bên đường đều đã héo khô. Bên dưới đoạn đường xe lửa phụ chạy qua thương phố cũ kĩ, gạch đỏ và một văn phòng hãng chuyên chở hàng hải xây theo lối cổ một khi quán xa chạy bằng hai nước đang nổ máy ì ì ạch phun ra những đám khói đen ngòm. Ngay cả đoạn đường xe lửa nhỏ chạy ngang qua hình như cũng có tính phi hiện thực, trông như là một bộ đồ chơi xe lửa của trẻ con vậy. Tất cả tính cách phi hiện thực ở nơi này đều do cơ năng hàng hải mà ra; thực vậy, nhà cửa và ngay đến cả những viên gạch nằm trong các bức tường cũng đều hướng về sự phục vụ cho cái cơ năng hàng hải đó. Biển cả đã đơn thuần hóa, trừu tượng hóa đến độ làm cho bến tàu cũng mất luôn cả cơ năng hiện thực và có vẻ như ẩn mình trong một giấc mộng mơ màng.

Ngoài ra, trời còn đang mưa. Nước màu đỏ quạch xối xả tuôn ra từ những bức tường mấy căn nhà kho chứa hàng cỡ lỗ ròi đổ vào những cái ổ gà trên mặt đường phố.

Những cột buồm vươn cao trên các mái nhà cũng đang ướt đẫm những nước.

Không muốn cho ai nhìn thấy mặt mình, Fusako ngồi trong xe mà chờ. Qua cửa kính xe mờ mờ vì nước mưa, nàng nhìn thấy thủy thủ đoàn lần lượt, từng người một, đi ra khỏi căn nhà gỗ nhỏ dãi dầu mưa nắng của ti thuế quan.

Ryuji dừng lại một chút trước cửa thương khố, kéo cổ áo chèn hàng hải và điệu đà sụp cái mũ xuống ngang tầm mắt. sau đó xách chiếc túi lữ hành cũ kĩ, chàng lao đầu chạy dưới làn mưa. Fusako bảo ông tài xế già ra gọi mời chàng.

Như một gói hành lí công kênh sũng nước mưa, chàng nhào vào trong xe. “Anh biết mấy em cũng ra đón. Anh biết mấy em cũng ra đón mà!”. Chàng vừa nói vừa nắm chặt vai chiếc áo bằng lông điếu của Fusako.

Nước mưa chảy rờn rờn trên đôi má chàng, xạm nắng hơn trước rất nhiều – không biết đó là nước mưa hay nước mắt nữa. Fusako cảm động nhợt nhạt cả mặt mày. Khuôn mặt nàng trắng bệch, trông như một tấm cửa kính mở vào bên trong xe hơi tối mờ mờ. Hai người vừa hôn nhau vừa khóc. Ryuji lùa hai tay dưới áo Fusako, ôm chặt lấy thân mình nàng một cách bạo cuồng, man dại như thể đang tìm kiếm sự sống trong một tấm thân chàng vừa cứu vớt khỏi thoát chết chìm. Chàng ghì chặt lấy nàng như khóa chặt thân mình mềm mại của nàng rồi gọi lại trong tim và trong óc từng chi tiết về sự hiện hữu của nàng. Lái xe về nhà chỉ mất sáu bảy phút mà thôi. Cuối cùng khi chiếc xe vượt qua cầu Yamashita, hai người đã có thể bắt đầu trò chuyện bình thường.

“Cám ơn em đã viết thư cho Anh thực nhiều. Lá thư nào anh cũng đem ra đọc đi đọc lại cả trăm lần.”

“Em cũng thế, Anh ạ! Anh có thể lại đăng nhà và ở lại ít nhất sang tháng giêng năm mới, không Anh?”

“Được, Em ạ! Thế còn chú Noburu thì sao?”

“Nó muốn ra bến tàu đón anh nhưng hơi cảm lạnh nên phải nằm nhà. Không có gì đâu – hơi sốt một chút xíu thôi.”

Hai người trò chuyện thật là dễ dàng, không cần nghĩ ngợi gì; đó là câu chuyện bất cứ những ai đã sống trên đất liền cũng có thể nói cho nhau nghe.

Trong mấy tháng xa cách, chàng và nàng đã tưởng khi gặp nhau thì khó nói chuyện lắm; còn việc nối lại mối liên lạc tự nhiên giữa hai con người với những gì đã xảy ra sau ba ngày hè, họ thấy hầu như không thể có được. Ấy vậy mà mọi việc đã diễn ra hoàn toàn êm ả như là lùa cánh tay vào ống tay áo đã treo trong phòng sau hơn bốn tháng trời không hề xỏ tay vào mà thôi.

Tuy nhiên, những giọt nước mắt sung sướng đã lau sạch hết những nỗi bồn chồn và đưa hai người vào một cảnh huống tâm linh tưởng như là vạn năng, làm điều gì cũng được hết thảy. Lòng Ryuji dường như tê dại hẳn đi; quang cảnh những nơi quen thuộc, những nơi họ đã cùng nhau đến chơi không làm cho chàng xúc động mấy may. Nhìn qua cửa xe bên phải, bên trái, thấy công viên Yamashita và ngọn tháp hàng hải xuất hiện trước mắt

mình đã hình dung hàng biết bao lần, chàng thấy thực là điều đương nhiên chẳng có gì lạ lùng hết cả. Làn mưa bụi bay lất phất như khói bay che mờ các phong cảnh quá minh bạch này, làm cho nó gần gũi hơn với những tâm tượng chông chất trong kí ức, lại càng làm cho phong cảnh ấy tăng thêm tính cách hiện thực. Có lúc, sau khi lên bờ rồi Ryuji hi vọng cảm thấy đất liền rung rinh, dao động, bập bênh dưới chân mình; thế nhưng hôm nay, hơn bao giờ hết, như một nhân vật trong một bức họa vừa khít, chàng lại cảm thấy ấm cúng trong một thế giới thân thiện.

Qua cầu Yamashita, họ rẽ về bên phải, cho xe chạy một lúc dọc theo con sông đào bị những chiếc bè mui vải xám che kín cả mặt nước, rồi bắt đầu leo lên đồi, đi ngang tòa lãnh sự Pháp. Xa xa trên trời cao, những đám mây rối bời, sáng tỏ, tách rời khỏi nhau; mưa đã ngừng rơi. Bây giờ, họ đang ở trên đỉnh đồi, vượt qua cổng vào công viên. Chiếc xe rẽ sang bên trái đi vào một con đường đất nhỏ rồi ngừng trước cửa gia đình nhà Kuroda. Từ cổng vào nhà chỉ có mấy bước, nhưng lối đi lát gạch đỏ cũng đọng vũng nước mưa. Người tài xế già cầm ô che cho Fusako đưa nàng tới cổng rồi bấm chuông.

Khi bà quản gia mở cửa đi ra, Fusako bảo bà ta bật đèn ở ngoài cổng tối mờ. Ryuji bước qua ngưỡng cửa cổng ngoài thâm thấp, lẫn mình trong bóng tối mịt mờ.

Đúng lúc bước qua ngưỡng cửa cổng ngoài, Ryuji cảm thấy trong lòng dâng lên một cảm giác nao nao, lạ lùng. Có lẽ cái vòng lóng lánh họ đã cùng nhau bước vào còn nguyên vẹn như trước kia lúc họ rời bỏ. Chỉ có khác biệt một chút xíu; tuy nhiên có một cái gì đó, ở một nơi nào đó, ở một nơi nào đó, đã thay đổi đi rồi, Fusako đã chú ý cẩn thận để không bao giờ thề hẹn gì tới tương lai cả lúc hai người chia tay trước khi tàu ra khơi vào cuối mùa hè lẫn lúc nàng viết bao nhiêu lá thư cho chàng; tuy nhiên, việc hai người ôm nhau hôn mấy phút trước đây đã cho thấy rõ ràng chính ngôi nhà này mới là nơi cả chàng và nàng đều khao khát trở lại. Song le, nỗi hăm hở đã không để cho Ryuji ngừng lại xét kĩ cái cảm giác khác lạ nhỏ bé ấy nữa. Ryuji cũng không nhận thấy rằng mình đang bước vào một căn nhà hoàn toàn đối khác.

“Khiếp, mưa dữ dội quá.” Fusako nói, “Tuy nhiên, hình như bây giờ đã ngớt rồi thì phải”. Sau đó ngọn đèn ở cổng ngoài bật lên đánh tách một cái, nền nhà đá hoa nhập cảng càng bông bành hiện ra trước mắt.

Lửa đang bốc cháy trong lò sưởi phòng khách. Trên mặt lò sưởi đã dọn dẹp sẵn sàng chào đón năm mới, giá gỗ nhỏ chất đầy những cái bánh và hoa bày theo lối xưa với nào là lá bạch tinh, nào là lá mã vĩ táo. Bà quản gia bưng nước trà vào đưa đẩy mấy lời chào đón:

“Quý hóa quá, ông lại về đây. Noburo và bà Kuroda nôn nả ngóng chờ ông suốt cả tuần nay.”

Trong phòng khách, chỉ có một vài sự thay đổi - một vài mẫu thêu mới của Fusako và một giải thưởng quần vợt nhỏ bày trong một góc.

Nàng dẫn Ryuji đi xem khắp căn phòng; cứ mỗi lần tới một cái gì bày trong phòng, nàng lại giải thích cho chàng nghe. Ngay sau khi chàng giơng buồm ra đi, nàng lại cảm thấy ham quần vợt và thêu thùa. Kể từ đó, mỗi cuối tuần nàng đều ra chơi quần vợt ở hội quán gần ngôi chùa Myokoji; đôi khi vào những chiều ngày thường phải làm việc nàng cũng lên ra khỏi cửa hiệu mà đi. Đêm nào nàng cũng ngồi một mình trong phòng đem lụa ra thêu. Những tấm thêu mới đây của nàng đều dính dáng ít nhiều đến tàu biển. Những chiếc gỏi mới, thêu xong trong mùa thu, đều thêu hình những chiếc bánh lái theo lối cổ và những chiếc hắc thuyền theo kiểu Nam mạn bình phong. Giải thưởng nàng mới đoạt được trong cuộc tranh tài cuối năm ở hội quán là giải thưởng cho đánh đôi nữ. Đối với Ryuji, tất cả những cái đó chứng tỏ tấm lòng trinh khiết của nàng trong khi chàng vắng mặt.

“Nhưng chẳng có gì thích thú thực sự.” Fusako nói. “Chẳng có gì thực sự thích thú trong khi anh đi xa”.

Nàng thú nhận là đã vô cùng bứt rứt khi thấy là mình đã chờ đợi chàng mặc dù đã định bụng không chờ đợi. Nàng đã cặm cụi vùi đầu vào công việc, tiếp đãi khách hàng những tin là có thể quên được chàng. Nhưng khi người khách cuối cùng trong ngày đã trở về, cửa hiệu đã đóng kín nàng thường lắng nghe tiếng nước máy rỏ giọt trong trung đình và càng lắng nghe lại càng ngạc nhiên. Đến lúc đó, nàng mới biết là mình đang chờ đợi.

Lần này Fusako có thể bày tỏ nỗi lòng một cách trơ tráo và thành thực. Những lá thư bạo dạn, nàng đã viết hết tuần này sang tuần khác, đã đem lại cho nàng một sự tự do mới mẻ, bất ngờ.

Và Ryuji cũng vậy, lần này may mắn, vui vẻ hơn trước nhiều. Sự thay đổi bắt đầu vào một ngày ở Honolulu; khi nhận được lá thư đầu tiên của Fusako, chàng có thái độ thân thiện hẳn lên với mọi người, đồng với thấy vui thích trong những buổi sinh hoạt công cộng trong phòng ăn. Chẳng bao lâu, tất cả các sĩ quan trên tàu *Rakuyo* đều biết rõ từng li từng tí về mối tình của chàng.

“Anh có muốn lên gác gặp Noburo không? Nó nóng lòng muốn gặp Anh lắm đấy; cho Anh hay nó cũng chẳng yên giấc ngủ đâu.”

Ryuji nhóm dậy khỏi chỗ ngồi. Bây giờ thì chẳng còn nghi ngờ gì nữa: chàng quả là người mà hai mẹ con Fusako vẫn hằng chờ đợi, chàng quả là người được họ thực lòng yêu thương.

Lấy một món quà ra khỏi túi hành lí để đem cho Noburo, Ryuji theo chân Fusako lên cũng cái cầu thang gác tối om mà chàng đã từng nhón chân run rẩy leo lên trong cái đêm hè ấy. Lần này bước chân chàng là bước chân mạnh dạn, vững vàng của một người khách được vui mừng đón nhận.

Nằm trong giường trên gác, Noburo lắng nghe tiếng chân người bước lên cầu thang, đầu óc nó căng thẳng vì chờ đợi, thân mình nó dưới lớp chăn cứng đờ như khúc gỗ; tuy vậy dù sao đó cũng không hẳn là giống những bước chân nó đã chờ đợi,

Có tiếng gõ cửa phòng nó và cánh cửa mở bung ra. Noburo trông thấy một con cá sấu xinh xinh, nâu nâu màu trà. Con thú vờn vờn ngoài cửa phòng, bông bênh trong ánh sáng nhạt mờ đang từ bầu trời bên ngoài lùa vào căn phòng trong vắt và sáng tươi, và trong chốc lát, cặp mắt thủy tinh óng ánh, cái miệng há hốc và bốn cái chân cứng đờ ngọ nguậy trong không khí như sống thực. Trong đầu óc đục ngầu rối loạn hâm hấp sốt của nó chớm lên một câu hỏi: có bao giờ người ta dùng một cái gì hãy còn sống để làm huy hiệu không nhỉ? Đã có lần Ryuji kể chuyện cho nó nghe về những mỏm san hô nước bên trong chỉ lặn tẩn gợn sóng như trên mặt ao nhưng bên ngoài thì sóng lớn dâng cao từng đợt âm âm đập vào vách đá bên ngoài,

ngọn sóng sủi bọt trắng xóa bắn tung tóe trông như bóng ma khổng lồ ngoài xa. Chứng nhức đầu của nó vào hôm nay, so với hôm qua, đã rút về mạn xa chẳng khác gì một ngọn trắng xóa cuộn cuộn bên kia quần đảo san hô vậy. Con cá sấu kia là huy hiệu của chứng nhức đầu, là biểu hiện uy quyền xa xăm của chính nó. Quả thật cơn nóng sốt nhức đầu đã khiến nét mặt thẳng bé trông có vẻ oai nghiêm, trịnh trọng.

“Thích không? Quà của cháu đó!” Từ nãy Ryuji vẫn đứng ngoài cửa phòng, tay ôm con cá sấu bấy giờ mới bước vào trong. Chàng mặc chiếc áo chèn cổ tròn màu xám, da mặt xạm nắng kinh khủng.

Noburo đã sửa soạn đón Ryuji vào phòng bằng cách quyết định là không mỉm cười vui thích. Lấy cố ồm đầu, nó giữ vẻ mặt lầm lì, lạnh lẽo.

“Lạ thật! Vừa mới vui đùa lúc nãy tươi tỉnh như thế... Con ơi! Con lại lên cơn sốt đấy ư?”

Thực là một lời thêm thắt đưa đẩy hết sức vớ vẩn. từ trước đến giờ, chưa khi nào nó thấy mẹ nó cố hèn mọn đến thế.

“Còn có một câu truyện kèm theo con cá sấu này nữa.” Ryuji tiếp tục nói. Không để ý đến bầu không khí căng thẳng trong căn phòng. Chàng đặt con vật xuống bên cái gối của Noburo.

“Con cá sấu này do những người mọi da đỏ ở Bờ Tây nhồi nên. Bộ lạc ấy thuộc giống da đỏ chính cống. Khi tới hội mùa hè, những thẳng cha mán mọi ấy để những con cá sấu hoặc đôi khi, những con vịt trời trồi lên phía trước mở lông chúng đội trên đầu. Rồi chúng lấy ba tấm gương nhỏ mà nạm vào trán. Khi những tấm gương này phản ánh ngọn lửa trại, trông chúng chẳng khác gì những con quỷ ba mắt. Chúng nó lấy răng beo xâu thành chuỗi đeo trên cổ và lấy những tấm da beo mà quấn quanh mình. Và trên lưng, đứa nào cũng đeo ống tên, tay cầm những cây cung và những mũi tên nhiều màu rực rỡ. Đó là câu truyện về con cá sấu nhỏ này, một phần trong quần áo lễ của bọn mọi da đỏ BaTây vào những dịp hội hè.”

Noburo chỉ nói cộc lốc “Cảm ơn”, rồi nó đưa tay mân mê những cục vẩy bóng lộn trên lưng và vỗ những cái chân cá sấu sù sì. Đoạn nó quan sát tỉ mỉ lớp bụi đã tích tụ dưới cặp mắt thủy tinh màu đỏ trong thời gian con cá sấu này được bày trên một giá hàng tại một cửa hiệu miền quê nào đó ở xứ BaTây cùng nghĩ ngợi lan man về những điều mà Ryuji vừa kể. Căn phòng

nóng nực quá chừng, những tấm khăn trải giường nóng hừng hực, nhăn nheo ướt đẫm. trên gối có những mẩu da nho nhỏ từ đôi môi khô queo của Noburo bong ra, rụng xuống. Vừa mấy phút trước đây nó đã lén lút mân mê những mảnh da vừa tróc ra ấy. Đúng lúc nó vừa lo ngại đôi môi trông có vẻ đỏ quá thì vô tình đưa mắt về phía ngăn kéo che lấp cái lỗ hồng. Bây giờ thì nó đã làm xong việc ấy rồi! Nó lo lắng bắn cả người lên đây này. Ngộ nhờ người lớn theo dõi ánh mắt của nó và dán cặp mắt nghi ngờ của họ vào bức tường thì sao? Nhưng không sao hết, bây giờ thì xong xuôi yên ổn cả rồi. Người lớn lại còn đờ đờ hơn nó tưởng; họ đang vui mình trong những cánh tay mê mẩn, rã rời của yêu đương nên chẳng thấy gì hết.

Noburo nhìn Ryuji chăm chăm. Khuôn mặt xạm ánh nắng nhiệt đới của anh chàng trông lại còn tràn trề nhựa sống hơn trước kia nữa. Cặp lông mày rậm và hàm răng trắng bong lại càng nổi bật hẳn lên. Tuy nhiên, Noburo cảm thấy có cái gì không tự nhiên trong mẫu điệu thoại của người sĩ quan hàng hải, có một cố gắng gượng gạo, một cách bộc lộ rụt rè để cho ăn khớp với những điều tưởng tượng phóng đại mà anh chàng này thường viết trong thư. Nơi thẳng cha Ryuji này, có một cái gì giả tạo. Khi không chịu đựng nổi nữa, Noburo nói:

“Trong cái này có một cái gì đáng như giả tạo, cháu không biết là cái quái gì nữa, nghe khó lọt tai lắm...”

“Thật thế hả? Nghe nói có vẻ lảng nhãng vì nó quá nhỏ, có phải vậy không?” Đó là một sự hiểu lầm có hảo ý của Ryuji. “Ngay cả những con cá sấu cũng có vóc dáng nhỏ khi còn bé mà! Có dịp hãy đến sở thú mà xem”.

“Noburo! Má thấy con thực là lạ đấy! Sao con không ngừng vô lễ một chút đi nào! Sao không đem tập album dán tem của con cho ông Tsunazaki xem đi”.

Nhưng trước khi nó đưa tay ra với, mẹ nó đã chộp lấy cuốn album trên bàn học của nó và đưa cho Ryuji xem những cái tem dán thực cẩn thận chàng đã gửi cho Noburo từ những hải cảng vòng quanh thế giới.

Mẹ nó ngồi trên ghế, quay mặt về phía cửa sổ ngập ánh mặt trời, tay lần giở các trang sách trong khi Ryuji, một tay choàng qua lưng ghế, nhìn qua vai nàng. Noburo nhận thấy là cả hai người nhìn nghiêng đều rất xinh đẹp: ánh sáng trong vắt, mong manh của mùa đông chạy dài trên sống mũi

họ. Hai người hình như quên băng sự hiện diện của nó trong căn phòng mất rồi.

Noburo đột nhiên hỏi:

“Này ông Tsunazaki ơ! Bao giờ ông lại ra khơi hả?”

Mẹ nó quay nhìn nó, vẻ mặt kích động rõ rệt; nó thấy mặt bà tái nhợt hẳn đi. Đó là câu hỏi bà rất muốn, nhưng rất sợ nêu ra. Ryuji đang đứng gần cửa sổ, quya lưng về phía hai mẹ con. Chàng lim dim đôi mắt và rồi, rất chậm rãi, trả lời:

“Chú vẫn chưa biết chắc.”

Noburo ngấn người ra. Fusako lẳng lặng chẳng nói một lời, nhưng nàng trông giống một cái chai đầy ắp tình cảm đang sục sôi sủi bọt, đội hẳn cái nút chai nhỏ bé lên. Vẻ mặt nàng trông như đang đau khổ mà cũng có thể là sung sướng – một khuôn mặt đàn bà tràn ngập những tình cảm phơi bày. Đối với Noburo, bà ta trông chẳng khác gì một mụ thợ giặt.

Ngưng một lúc, Ryuji lại nhỏ nhẹ tiếp lời. Giọng chàng đầy vẻ từ bi của một người biết chắc mình đang nắm quyền quyết định ảnh hưởng tới vận mệnh của kẻ khác:

“Dù sao đi nữa, ít nhất cũng phải sau tháng giêng tàu mới dỡ hàng xong...”

Mẹ nó và Ryuji đã ra khỏi phòng. Mặt đỏ bừng vì giận dữ, cất tiếng ho sù sụ, Noburo rút tập nhật ký nhét dưới gối ra ngay khi hai người vừa ra khỏi phòng, viết một đoạn ngắn:

LỜI KẾT TỘI TSUKAZAKI RYUJI

Ba – *Trả lời ‘Chú vẫn chưa biết chắc’ khi mình hỏi chừng nào hẳn lại ra khơi.*

Noburo đặt bút xuống nghĩ ngợi thêm một lúc, càng nghĩ càng thêm giận. Đoạn nó viết thêm:

Bốn – *Trở lại nhà này ngay trước tiên.*

Nhưng liền đó, nó bắt đầu cảm thấy xấu hổ vì sự giận dữ của mình. Cái sự huấn luyện “diệt hết tình cảm” ấy liệu có ích lợi gì nhỉ? Nó cẩn thận xét lại từng ngõ ngách của tâm hồn để biết chắc không còn một chút xíu giận dữ nào nữa, nó mới viết lại những gì muốn viết. khi đã viết xong, nó mới thấy rằng sự tu chỉnh xét ra chẳng cần thiết chút nào.

Thế rồi nó nghe thấy tiếng động ở phòng bên. Hình như mẹ nó đã lên giường ngủ; Ryuji dường như cũng leo lên nữa... cửa phòng nó vẫn không khóa. Tim nó bắt đầu nện thành thịch. Nó tự hỏi: trong một căn phòng không khóa cửa vào giờ này buổi sáng, làm thế nào nó có thể nhanh chóng – điều này thực quan trọng – rút cái ngăn kéo to tướng ra, rồi lách mình vào trong khoảng trống sát bức tường mà không bị ai tóm được nhỉ?

CHƯƠNG HAI

Quà cho Fusako là một cái ví da cừu trư. Thật là một món đồ dị dạng với cái quai xách trông như đầu con chuột, cái nắp gài và những mũi khâu thực thô kệch; vậy mà nàng đã mang theo khi ra khỏi nhà, vẻ mặt hí ha hí hửng, rồi còn lại đem trưng ra một cách thích thú khoe khoang ngoài cửa hiệu khiến ông già Shibuya cũng phải cau mày khó chịu.

Vào ngày cuối năm, Fusako và Ryuji mỗi người đi một đường; nàng phải trông nom công việc ngoài cửa hiệu Rex và chàng phải trực buổi chiều trên tàu *Rakuyo*. Lần này hình như họ thấy phải xa cách nhau trong nửa ngày trời là chuyện tự nhiên, không có gì thắc mắc.

Buổi tối, khi Fusako từ cửa hiệu về đến nhà thì đã quá 10 giờ, Ryuji đã đỡ tay Noburo và bà quản gia trong việc quét dọn lau chùi nhà cửa theo như tục lệ mỗi tối ba mươi; có ba người nên năm nay công việc hoàn tất mau chóng hơn hẳn mấy năm trước. Ryuji chỉ thị mau mắn y như thể đang chỉ huy công việc quét dọn lau chùi tất cả mọi nơi trên tàu và Noburo từ sáng đã bắt sốt, tuân hành những chỉ thị của chàng một cách rất hỉ hả.

Fusako bước vào trong nhà khi ba người đang xuống cầu thang lễ mễ khuôn theo nào chối, nào sô nước sau khi đã lau chùi sạch sẽ các phòng trên gác. Ryuji đã xắn tay áo và quần quanh đầu một tấm khăn lau; Noburo cũng quấn khăn trên đầu, hai má nó đỏ hồng nóng rực. Cảnh tượng đó khiến Fusako vừa ngạc nhiên vừa vui mừng, nhưng nàng cũng không khỏi hơi lo lo cho tình trạng sức khỏe của thằng bé.

“Hãy yên lòng mà! Cách tốt nhất để làm tan cơn cảm lạnh là làm thực hăng cho đỡ mồ hôi ra.”

Lời nói mạnh mẽ này có thể là một cố gắng bạo dạn để làm yên lòng Fusako, nhưng ít nhất đó là ‘lời nói của đàn ông con trai’ điều mà căn nhà này đã bao nhiêu lần chưa hề nghe thấy. Những bức vách và những hàng cột kèo cũ kĩ trên trần nhà hình như vừa cảm thấy vừa bị trói buộc, vừa bị lôi cuốn mạnh mẽ vì cái ‘lời nói của đàn ông con trai’ này.

Khi cả nhà đã quây quần để lắng nghe hồi chuông giao thừa và ăn món kiều mạch trong ngày cuối năm, bà quản gia lại kể một chuyện vui của bà trong quá khứ - câu chuyện mà đêm cuối năm nào bà cũng lôi ra kể. “Tại

nhà ông MacGregor - nơi tôi giúp việc – đêm cuối năm nào cũng tụ tập rất nhiều khách khứa, ăn uống lu bù. Và năm nào cũng vậy cứ đến đúng 12 giờ đêm là mọi người lại ôm nhau mà hôn, thực chẳng ra làm sao cả! Có lần tôi bị một ông Ái Nhĩ Lan râu ria rậm rạp, ôn hóm đánh chọt một cái lên má – ông ta cứ dán chặt cặp môi lên trên má tôi, y như là đĩa bám vậy!...”

Vừa vào phòng ngủ là Ryuji đã ôm choàng lấy Fusako. Và khi bóng đêm vừa mới nhạt dần, chàng đã đưa ra một đề nghị nghe thực trẻ con: Tại sao hai đứa mình lại không chạy ra ngoài công viên để ngắm buổi bình minh của năm mới nhỉ? Nghĩ đến truyện lao đầu mà chạy như điên dưới bầu trời lạnh lẽo là Fusako đã thích mê đi rồi. Nàng nhảy phốc xuống giường, cuống quýt vợ vợi vợ vàng đồng quần áo, vớ được cái nào là mặc luôn cái ấy – nào áo chèn, quần chèn, áo len rồi lại khoác luôn bên ngoài cái áo len Đan Mạch rục rở thường mặc khi đi trượt tuyết – thế rồi rón rén trên mấy đầu ngón chân hai người nhón bước xuống cầu thang, nhẹ nhàng mở khóa cổng mà len ra ngoài.

Làn không khí mát rượi buổi bình minh bao trùm thân mình nóng rục của hai người. Chạy xô vào công viên mờ sáng vắng hoe, chàng và nàng cười vang ha hả rồi đuổi nhau dưới các hàng thông xanh vừa hít mạnh không khí vào đầy lồng ngực, vừa thi xem ai phà ra được làn hơi trong sáng nhất vào làn không khí lạnh lẽo tối tăm. Họ cảm thấy như thể có một lớp băng mỏng đang bao phủ những cái khoang miệng nồng nặc yêu đương của mình.

Khi chàng và nàng dựa lưng vào hàng song sắt nhìn ra hải cảng thì đã quá 6 giờ sáng. Kim tinh đã ngả về hướng nam. Tuy ánh đèn dưới hàng hiên căn nhà kho và những ngọn đèn đỏ nhấp nháy trên các cột buồm ngoài xa vẫn còn quét một đường dài qua màn tối công viên, song hai người đã có thể nhìn thấy hình bóng mờ mờ của các căn nhà và đã thấy bầu trời đang nhuộm hồng màu tía.

Văng vẳng từ xa, tiếng gà gáy đầu tiên của năm mới đã vọng tới tai họ, theo làn gió giá lạnh sáng sớm mai, một tiếng kêu đứt nối, bi tráng. Fusako cao giọng nguyện cầu “Cầu trời năm nay là năm tốt lành cho tất cả chúng mình”. Trời giá lạnh, khi nàng áp chặt má mình bên má Ryuji, môi chàng dán chặt lên môi nàng và Ryuji nói:

“Năm nay sẽ là một năm tốt lành. Quyết là phải tốt lành”.

Dần dần, một hình thù mờ mờ bên mặt nước hiện rõ thành một tòa nhà với những ngọn đèn đỏ rực trên các lối đi cấp cứu. Trong khi ngấm nhìn những bóng đèn đỏ ối, Ryuji nhận ra một cách thống thiết sự tiếp xúc của cuộc sống trên bờ. Đến tháng năm nay chàng đã ba mươi tư tuổi. đã đến lúc từ bỏ giấc mộng chàng vẫn hằng ôm ấp bấy lâu. Đã đến lúc ý thức được rằng chẳng làm gì có một thứ vinh quang nào đón mời chàng cả dù cho những ngọn đèn yếu ớt dưới mái hiên các thương khố vẫn còn bất chấp làn ánh sáng xanh xám buổi sớm mai mà không thềm thức dậy để mở mắt chàng ra.

Tuy là ngày Nguyên đán song tiếng nhạc run rẩy đục trầm đã tràn ngập hải cảng. Cứ vài phút lại có một chiếc bè tự tách mình khỏi dây thuyền mà rã nước đi xuống con sông đào. Khi mặt nước nhuộm một màu bồ đào loang rộng ra thì những hàng bóng đèn chạy nghiêng nghiêng dọc theo dây tàu biển đang đậu tại hải cảng bắt đầu thu nhỏ dần lại. Đến 6 giờ 15 phút thì những ngọn đèn thủy ngân trong công viên tắt phụt hết cả. Ryuji hỏi:

“Em có lạnh không?”

“Trời lạnh quá. Lợ em tê buốt cả rồi. Nhưng không sao. Chỉ chút xíu nữa là mặt trời mọc lên ngay đấy mà.”

“Em có lạnh không? Em có lạnh không?” Ryuji hỏi đi hỏi lại không biết bao nhiêu lần, đồng thời chàng cũng tự hỏi lòng mình: *Mình có thực sự từ bỏ ý định ấy không? Tình cảm đại dương, cái tình cảm say sưa tằm tối của cuộc sống bập bênh lênh dênh, sự run rẩy nã lòng khi nói lời từ biệt? Những giọt nước mắt ngọt ngào vì những bài ca đang được lưu hành? Mình có sắp sửa từ bỏ cuộc đời đã tách mình khỏi đất liền, ngăn cách mình khỏi thế giới, thúc đẩy mình tiến tới trạng huống nam nhi hay không? Trong lồng ngực đầy đặn của chàng dâng lên niềm thềm khát cái chết. Sự vinh quang ở “phương trời khác”, cái chết ở “phương trời khác”. Hay hoặc dở, đúng hay sai đều ở “phương trời khác”. Liệu mình có vứt bỏ cái đó hay không? Tim chàng đập thành thạch từng hồi vì chàng luôn luôn tiếp xúc thẳng với những lớp sóng đại dương đen ngòm, với làn ánh sáng cao với ngoài mép những lớp mây trên trời, cuộn khúc cho đến khi ngưng đọng rồi lại vươn cao và chàng chẳng thể nào phân biệt những tình cảm ngậy ngất*

nhất với những tình cảm nhạt nhẽo yếu hèn nhất – nhưng thực ra cũng chẳng có gì quan trọng vì hoàn toàn là do công tội của biển cả hết thảy. *Liệu mình có vứt bỏ cái tự do rạng rỡ ấy chẳng?*

Ấy vậy mà trên đường về sau chuyến đi biển này, Ryuji đã khám phá ra rằng mình chán ngấy, chán đến chết đi được cái nhầy nhụa và buồn nản của cuộc đời thủy thủ. Chàng tin chắc là mình đã nếm hết mọi mùi vị của cuộc sống, chẳng còn sót thứ gì. Bây giờ thì đã thấy rồi! Mình mới thực điên khùng làm sao làm gì có vinh quang ở đâu để mà tìm kiếm! Chẳng thấy ở một nơi nào trong thế giới này hết. Không có ở Bắc bán cầu. Không có ở Nam bán cầu. Cũng không có ở chòm sao Nam thập tự mà thủy thủ nào cũng vẫn hằng mơ ước.

Lúc này hai người có thể nhìn thấy rõ những miếng đất chứa gỗ phía bên kia mặt nước sông đào. Tiếng gà đua nhau gáy sáng, vang động cả một vùng trời cho đến lúc má nàng ửng hồng, những ngọn đèn trên các cột buồm đã tắt phụt, những con tàu như các bóng ma lù lờ dần vào đám sương mù đang bao trùm hải cảng. Thế rồi trong khi bầu trời rục lên một ánh đỏ mờ mịt bao trùm những lớp mây dăng ngang trời, khoảng không gian của công viên sau lưng hai người biến thành một khoảng trống rỗng trong suốt và quầng sáng trên ngọn toàn hồi dăng trên ngọn tháp hàng hải cũng tan đi, chỉ để lại những điểm xanh đỏ nhạt mờ lấp la lấp lánh.

Trời lạnh ghê gớm, dựa lưng vào hàng lan can, vòng tay ôm nhau, hai người giậm chân. Hơi sương lạnh càng ngấm vào mặt hai người, hai người càng giậm chân chăm chú, đều đặn hơn.

“Hết lạnh ngay bây giờ đây mà”. Fusako cất tiếng, giọng nàng cao vút, át tiếng của những con chim bé nhỏ. Nét son nàng tô trên môi trước khi hai người lên ra khỏi nhà, một điểm đỏ chót nổi bật trên khuôn mặt trắng bệch, tô tái giá lạnh của nàng. Ryuji thấy thật là đẹp.

Một phút sau, xa xa về phía bên phải miếng đất chứa gỗ và lạ lùng thay, ở tít trên cao, một vùng đỏ hiện ra trên nền trời xám đen. Tức khắc mặt trời biến thành một vùng cầu đỏ chót nhưng hãy còn yếu ớt khiến cho họ có thể nhìn vào – một vùng trắng tròn đỏ rục.

“Em biết năm nay sẽ là một năm tốt lành, không thể là một cái gì khác đối với hai đứa mình, cùng ở nơi đây, cùng nhau ngắm mặt trời mọc

ngày đầu trong năm như thế này. Hẳn là anh cũng cảm thấy thế chứ? Từ khi sinh ra làm người đến giờ, đây là lần đầu tiên ngắm mặt trời mọc vào ngày đầu năm như thế này đây.”

Giọng Fusako run rẩy trong làn không khí lạnh lẽo. Ryuji cũng nghe thấy chính mình oang oang lớn giọng, một giọng chắc chắn, vững vàng vang vang mà chàng thường dùng khi hét ra lệnh trên boong tàu lúc ngược gió:

“Em có bằng lòng kết hôn với anh không?”

“Cái gì ạ?”

Bực bội vì phải lặp lại lần nữa, Ryuji nói phăng cả những điều lẽ ra không nên nói thì hơn:

“Anh đã hỏi rằng em có bằng lòng kết hôn với anh hay không? Có thể anh chỉ là một thủy thủ không ra gì nhưng từ trước đến nay, Anh chưa bao giờ làm một việc gì để phải xấu hổ hết. Em có thể buồn cười khi anh nói điều này nhưng anh đã để dành được gần hai triệu *yen* trong ngân hàng, sau này anh sẽ đưa tập ngân phiếu cho em xem. Đó là tất cả tài sản của anh và anh sẽ cho em hết, dù cho em có bằng lòng lấy anh hay không cũng vậy”. Lời tỏ tình chất phác của chàng đã thu hút trọn vẹn tâm hồn người đàn bà thanh lịch một cách sâu xa hơn chàng tưởng. Sung sướng ngập lòng Fusako bật lên khóc.

Lúc này mặt trời cứ chói rạng thêm dần, quá chói rạng với cặp mắt lo lắng của Ryuji và tiếng còi tàu rúc lên bi ai, tiếng bánh xe nghiêng trên mặt đường treo treo mỗi lúc một dâng cao trên hải cảng. Chân trời mù sương, ánh thái dương trải rộng như một lớp mây khói đỏ hồng trên mặt nước bằng phẳng.

“Vâng, dĩ nhiên là em bằng lòng chứ. Nhưng theo em, còn mấy câu chuyện phải bàn trước đã chẳng hạn như Noburo và công việc của em ngoài cửa hiệu. Em có thể đưa ra một điều kiện mà thôi, có được không anh? Em muốn nói – điều mà anh vừa nói ấy mà – nếu anh dự định lên tàu ra đi ngay thì thực khó nghĩ quá...”

“Anh sẽ không ra khơi, ít nhất trong một thời gian. Vả lại...” Ryuji ngập ngừng rồi im lặng.

Trong nhà Fusako không có phòng nào bày biện theo lối Nhật Bản cả; nàng hoàn toàn sống theo lễ thói phương Tây – chỉ trừ trong dịp Nguyên đán là nàng giữ truyền thống bằng việc uống rượu Tết cay cay và ăn bữa ăn đầu năm đựng trong cái khay sơn mài trong phòng ăn theo kiểu Tây phương. Ryuji ngủ được có chút xíu. Chàng rửa mặt bằng thứ nước được múc lần đầu tiên trong năm gọi là “nước thủy” hay “nước non”, sau đó đi đến phòng ăn. Thực là một cảm giác là lạ, y như thể chàng vẫn ở trong một tòa lãnh sự Nhật Bản tại một hải cảng Bắc Âu nào đó. Trong quá khứ, chàng và những sĩ quan khác trên tàu *Rakuyo* vẫn thường được mời tới dự bữa cơm đầu năm tại các tòa lãnh sự Nhật Bản ở hải ngoại. Cái môi để múc rượu và những cái cốc gỗ để trên những cái đài mạ vàng, những cái hộp sơn mài đựng đầy trên những bộ đĩa đủ màu vẫn thường được bày ra trên bàn trong một phòng ăn theo lối Tây phương, y hệt như trong nhà ăn này vậy.

Noburo từ trên gác đi xuống, thắt một cái cà vạt mới. Mọi người đều chúc tụng lẫn nhau. Trong những năm trước, vẫn có lệ là Noburo uống chén rượu mừng đầu tiên nhưng năm nay, lúc nó vừa đưa tay tới cái cốc nhỏ nhất thì Fusako chặn nó lại với cái nhìn trách móc.

Giả vờ làm ra vẻ lúng túng, nó gượng cười:

“Buồn cười quá! Để ông Tsukazaki mà uống bằng cái cốc nhỏ xíu này thì thực không ổn chút nào.” Tuy vậy mắt nó vẫn hau háu nhìn vào cái cốc lọt thỏm trong bàn tay to tướng, nổi chai đang đưa lên môi Ryuji. Năm gọn lỏn trong những ngón tay cục mịch của cái bàn tay chỉ quen lôi kéo dây thừng, cái cốc gỗ sơn mài màu đỏ trông thực què mùa kinh khủng.

Khi đã uống xong cốc rượu mừng, Ryuji bắt đầu kể chuyện một trận bão tại vùng biển Caribbean miền Trung Mỹ trước khi Noburo có thì giờ thúc giục.

“Khi tàu chòng chành quá tệ, mình khó mà nấu ngay được nồi cơm. Tuy nhiên dù sao cũng phải xoay xỏa cho xong rồi ăn cho qua bữa, chỉ việc nấu cơm thành từng nắm nhỏ là xong tuốt. Dĩ nhiên những chén uống trà chẳng chịu đứng yên trên mặt bàn vì vậy mình phải lật cái bàn trong phòng khách xuống rồi ngồi sụp xuống sàn tàu cố gắng mà nuốt cho xong bữa.

“Nhưng trận bão lần này trong vùng biển Caribbean thì thực kinh khủng. Chiếc *Rakuyo* đóng ở ngoại quốc từ hơn hai mươi năm trước đây đã bắt đầu thấm nước khi gặp trời xấu. Ừ, lần này nước dò vào qua các lỗ đinh đóng dưới đáy tàu. Vào những lúc đó thì chẳng còn phân biệt gì sĩ quan với thuộc viên nữa, ai nấy đều hì hục làm việc như nhau, lo ngại bì bõm như những con chuột ướt sũng nước, nhào người mà hạ buồm xuống, nhét xi măng vào các lỗ, các khe ngay sau khi trợn xong. Và cho dù có va đầu vào vách hoặc bị hất tung vào bóng tối khi tắt điện, cũng chẳng ai có thì giờ mà sợ sệt nữa.

“Này, cho chú hay một điều: dù cho có đi tàu trong bao nhiêu năm đi nữa, mình cũng chẳng bao giờ quen chịu các trận phong ba. Tôi muốn nói là cứ mỗi lần gặp một trận bão lớn là mình lại tin là đến ngày tận số rồi. Thế mà hôm trước xảy ra trận bão cuối cùng này, lúc mặt trời lặn trông giống hệt một đám cháy lớn, màu đỏ trên nền trời có vẻ sẫm đen và mặt nước lại phẳng lặng như mặt hồ. Lúc ấy mình có dự cảm ngay là sắp xảy ra chuyện gì đáng ngại đây...”

“Thôi đi, em van; đừng kể những chuyện như thế này nữa” Fusako vừa kêu vừa đưa hai tay bịt chặt lấy tai. “Xin anh từ nay đừng kể những chuyện như thế này nữa.”

Dáng điệu có vẻ phờng tuồng của mẹ nó đã làm cho Noburo khó chịu: tại sao bà phải bịt tai lại và phản đối một câu chuyện mạo hiểm rõ ràng là được kể cho nó nghe? Hay câu chuyện đó đã được kể ra chỉ vì bà mà thôi?

Ý nghĩ này làm cho nó bực bội. Trước đây Ryuji đã kể những chuyện đi bể như thế nhưng lần này giọng điệu chàng có vẻ khác hẳn. Giọng điệu anh chàng làm cho Noburo nhớ đến người bán hàng rong đeo bao hàng trên lưng khi đưa hai bàn tay dơ dáy ra bày hàng cho khách xem. Cởi gói hàng đeo trên vai xuống rồi trải ra, bày đủ mọi thứ trên mặt đất cho mọi người xem. Một trận bão biển dọc theo lối trên vùng biển Caribbean – phong cảnh dọc theo kênh đào Panama – một buổi hội ấy đầy bụi đất đỏ tại miền quê xứ Ba Tây – một trận bão mây mưa chông chắt ở vùng nhiệt đới làm cả thôn làng chìm ngập trong nháy mắt – những con chim anh vũ bầy màu

kêu quang quác dưới bầu trời tối tăm... không còn nghi ngờ gì nữa, thằng cha Ryuji này quả có cả một bao hàng để bày bán.

CHƯƠNG BA

Ngày mồng năm tháng giêng, chiếc *Rakuyo* ra khơi nhưng không có mặt Ryuji trên tàu. Chàng ở lại gia đình Kuroda với tư cách khách mời.

Hiệu Rex mở cửa hàng vào ngày mồng sáu. Hỉ hả vui mừng vì Ryuji ở lại, Fusako tới cửa hàng ngay trước buổi trưa, nhận những lời chúc mừng năm mới của ông Shibuya cùng các nhân viên trong hiệu. Trên bàn giấy của nàng có một tờ giấy báo hàng đến của một đại lí các hàng hóa Anh quốc đang nằm chờ sẵn.

Messers. Rex & Co. Ltd; Yokohama

Order N^o 1062 – B

Công ty trách nhiệm hữu hạn Rex, Yokohama

Phiếu đặt hàng số 1062 – B

Hàng đã về trong dịp nghỉ đầu năm trên tàu *ElDorado*; có hai tá rưỡi áo len và áo vét đàn ông, một tá rưỡi quần dài thể dục khổ 34,38 và 40, giá 82.500 yên kể cả 10% hoa hồng cho đại lí, tính chung là 90.750 *yen*. Dù chưa đem hàng ra bày trong vòng một tháng đi nữa, họ cũng đã có thể tính ra lời đến 50.000 *yen*; phân nửa tổng số hàng đặt mua theo phiếu đặc biệt và có thể bán hết trong bất cứ lúc nào. Không lo mất giá dù cho số hàng còn lại cứ nằm trên quầy đến bao lâu cũng mặc, đó là cái lợi khi mua hàng Anh qua một đại lí nổi danh hạng nhất. Giá bán lẻ đã quy định tít tận bên Anh, hãng lập tức chỉ định việc gửi hàng cho những ai bán dưới giá chính thức.

Ông Shibuya bước vào căn phòng, nói:

“Hãng buôn Jackson sẽ trưng bày các mẫu hàng mùa xuân và mùa hạ vào ngày 25 tháng giêng này. Hiện ta đã nhận được giấy mời tham dự.”

“Thế hả? Tôi nghĩ như vậy là mình lại phải ganh đua với những người của các thương xã từ Tokyo tới – Đừng tưởng là bọn ấy không có mắt mà lằm đậy nhé!”

“Bọn họ nào có biết gì về chất vải hoặc kiểu mẫu đâu, cả đời họ có được mặc quần áo hàng tốt bao giờ đâu mà ngại.”

“Quả thực thế ư?” Fusako ghi ngay vào cuốn sổ để trên bàn giấy. “Có phải ngày mai mình cũng sẽ đi đến ‘Thông sản tỉnh’ xin giấy phép hay

không. Những ông thợ cạo giấy luôn luôn làm cho tôi bực mình. Có lẽ tôi sẽ ngồi ì ra đó nhăn răng mà cười vậy thôi. Mọi việc nhờ cụ xoay xỏa cả đấy!”

“Dạ, tôi xin cố gắng hết sức. Một người trong đám thuộc quan ở nơi đó tình cờ lại là bạn cũ của tôi.”

“Ồ phải! Trước đây cụ có nói đến chuyện đó rồi mà – thế là tôi nhẹ người rồi đó.”

Hi vọng thỏa mãn thị hiếu của một số khách hàng mới, hiệu Rex đã kí một đặc ước với hãng buôn Men’s Town and Century Shop ở New York; người ta đã gửi tín dụng trạng qua rồi, bây giờ Fusako chỉ còn có việc nộp đơn tại ‘Thông sản tỉnh’ xin giấy phép nhập cảng là xong.

Bỗng dưng Fusako lên tiếng hỏi trong trong lúc vẫn dán mắt vào cái cổ áo vét hình chữ V bằng lông lạc đà của ông già mảnh dẻ sành điệu may mặc này:

“Tôi có ý muốn hỏi dạo này cụ thấy trong người ra sao?”

“Dạ, cảm ơn bà có lòng thăm hỏi. Không được khỏe mấy. Tôi nghĩ là chứng thần kinh thống phải gió ấy sắp quay lại hành hạ tôi bây giờ, nhưng lần này thì cứ đau ê ẩm khắp cả mình mấy.”

“Thế cụ đã đi khám bác sĩ chưa vậy.”

“Thưa bà, tôi làm gì có thì giờ rảnh rang để mà ngồi lê bêu trong phòng mạch một bác sĩ, nhất là vào dạo này.”

“Tôi muốn cụ đi đến một ông bác sĩ nào đó càng sớm càng hay. Nói đại đổ xuống sông xuống biển, nếu có điều gì không may xảy đến cho cụ thì chúng tôi thực hết làm ăn.”

Ông già mỉm cười xa xôi, đưa bàn tay trắng trẻo, nhăn nheo lên cuống quýt quờ quạng nắn đi nắn lại cái nút cà vạt đã thắt cứng ngắc. Một cô gái bán hàng bước vào phòng cho biết cô Kasuga Yoriko đã tới.

“Được rồi, tôi xuống ngay đây.”

Fusako đi xuống trung đình. Lần này Yoriko đi một mình. Cô nàng mặc chiếc áo lông điêu và đang đứng quay lưng lại dán mắt vào tủ kính bày hàng. Khi cô nàng đã chọn xong một ít son thoa hiệu Lancôme và cái bút máy đàn bà hiệu Pélican thì được Fusako mời đi cùng ăn một bữa cơm trưa. Người nữ tài tử điện ảnh nổi danh vui mừng tươi hân nét mặt. Fusako dẫn

cô nàng đến *Le Centaure* – một hiệu ăn Pháp nhỏ bé ở phía Tây bến tàu – nơi những người chơi du thuyền thường tụ tập. Chủ nhân hiệu này là một tay sành ăn, chọn món ăn và rượu rất khéo, trước kia đã từng giúp việc trong tòa lãnh sự Pháp.

Fusako nhìn người nữ tài tử như để trắc lượng nỗi cô đơn của người con gái đơn thuần và chai đá này. Năm ngoái Yoriko không đoạt một giải thưởng diễn xuất nào cả, và hiển nhiên hôm nay nàng đến thành phố Yokohama dạo chơi là để tránh né con mắt khó chịu của thế gian vẫn thường nhìn một nữ tài tử không chiếm được một giải thưởng diễn xuất nào. Tuy rằng số người đeo đuổi cô nàng thực đếm không kể xiết, song người duy nhất cô nàng thấy có thể nhỏ to tâm tình mà không cảm thấy xa lạ, chính lại là bà chủ cửa hiệu bán mỹ phẩm Tây Âu ở Yokohama, dù rằng đó chẳng phải là người bạn thân thiết.

Fusako đã quyết là không nên đả động gì hết đến giải thưởng diễn xuất trong buổi ăn này. Hai người uống chai vin de mansion và ăn món bouillabaisse. Fusako đã gọi các món ăn cho Yoriko vì cô nàng không đọc được thực đơn bằng chữ Pháp. Người đẹp ngồn ngộn này bỗng đứng lên tiếng:

“Má đẹp quá chừng. Má có biết hay không? Em sẵn sàng đánh đổi tất cả để được giống như Má đấy”. Tuy là một người đẹp nổi tiếng, Yoriko vẫn coi nhẹ sắc đẹp của chính mình hơn bất kì một người đàn bà con gái nào trên đời mà Fusako quen biết. Người nữ tài tử này có đôi bầu vú tuyệt vời, cặp mắt thực đẹp, cái mũi hình dáng thực xinh và đôi môi mơn mởn hết chỗ nói làm ai trông thấy cũng mê mẩn tâm thần; vậy mà cô nàng vẫn cứ bị những mặc cảm thua kém mơ hồ day dứt mãi không thôi. Điều làm cho cô nàng đau xót nhất là cô nàng tin rằng các nhân viên trong ủy ban chấm giải đã bỏ qua không thưởng cho mình chỉ vì họ đã lấy con mắt đàn ông con trai mà ngắm nhìn nàng trên màn bạc và vì vậy, chỉ nhìn thấy có một cô gái đẹp họ muốn đem lên giường ngủ mà thôi. Fusako ngắm nhìn người thiếu nữ bất hạnh tuy xinh đẹp nổi tiếng này thích thú đỏ gay mặt mày khi cô nàng múa bút kí tên vào một cuốn sổ xin chữ kí mà một cô gái hầu bàn đưa ra. Dáng vẻ của Yokiro trước một cuốn sổ xin chữ kí luôn luôn là thước đo thái độ của nàng. Và xét theo vẻ cười mở mà nàng đổ dồn vào ngòi bút

trong lúc này đây thì một người hâm mộ chỉ cần lên tiếng xin một bầu vú của cô nàng là được cô nàng vui vẻ cho ngay lập tức.

“Trên đời này, những người duy nhất mà em có thể tin tưởng thực sự ấy là những kẻ hâm mộ - mặc dù họ chóng quên mình lắm.” Yoriko lững lờ nói trong lúc bật diêm hút thứ thuốc lá dành cho đàn bà. Fusako hỏi đùa:

“Thế cô có tin tôi hay không?” Nàng có thể tiên đoán phản ứng sung sướng của Yoriko trước một câu hỏi như thế.

“Không tin Má thì em vác xác đến Yokohama làm cái gì? Nói cho Má nghe, Má là người bạn duy nhất của em đó. Nói thực cho Má biết đấy, đã lâu lắm rồi em chưa từng cảm thấy được nhẹ nhàng thoải mái như thế này và được như thế ấy là nhờ Má hết cả đó. “Lại gọi là ‘Má’! Lại cứ gọi người ta là ‘Má’ mãi!” Fusako chóa ghét cái trò cứ bị gọi là ‘Má’ như vậy.

Vách tường hiệu ăn có treo những bức thủy thái họa vẽ những chiếc du thuyền nổi tiếng trong lịch sử như chiếc *Meri* hồi thế kỉ XVII, chiếc *America* hồi thế kỉ XIX. Những cái bàn chưa có khách ngồi thì trải những khăn trải bàn có sọc đỏ rực rỡ. Hai người là khách hàng duy nhất trong căn phòng nhỏ bé. Những khung cửa sổ cũ kĩ bắt đầu kêu cọt kẹt trong gió và một tờ giấy báo đã bay qua khung cửa lao thẳng xuống đường phố vắng tanh. Cửa sổ ấy trông sang dãy vách tường xám xám đều hiu của khu thương khố.

Trong khi ăn, Yoriko vẫn choàng tấm áo lông điếu trên vai; chuỗi vòng vàng to tướng đu đưa trên khung ngực ngồn ngộn của nàng khiến người nghĩ đến những sợi dây thao trên các kiệu rước thần. Ăn uống thực nhiều, Yoriko đã trốn tránh cái mồm miệng bép xép hay nói những lời ong tiếng ve của phù thế, nàng cũng trốn tránh ngay cả tham vọng của chính mình và giờ đây, như một nữ công nhân lao động đang nằm thoải mái phơi nắng sau những việc làm khó nhọc, đắng cay, nàng cảm thấy bằng lòng hết sức. Đứng bên nàng mà nhìn, người ta có thể thấy lí do nàng đưa ra giải thích nỗi bất hạnh hay niềm hạnh phúc của nàng nghe ra có vẻ yếu ớt, không thành thực, song chính vào những lúc này đây, người ta mới thấy sự sống tiềm tàng trong người con gái phải một mình nuôi nấng mười mấy miệng ăn này, hiện ra rõ ràng và sống động. Sức mạnh ấy bắt nguồn từ cái mà chính nàng lại ít ý thức được nhất: sắc đẹp của nàng.

Bỗng dưng Fusako chợt thấy là mình có thể tìm được nơi Yoriko một người bạn tâm tình lí tưởng. Thế là nàng bắt đầu kể ra vanh vách đầu đuôi câu chuyện về Ryuji cho Yoriko nghe và trong niềm say sưa sung sướng, nàng đã kể lại những chi tiết tế nhị nhất.

“Thực vậy ư? Anh ấy thực sự đã đưa cho Má cả con dấu lẫn tập chi phiếu hai triệu *yen* gửi ngoài ngân hàng đấy à?”

“Tôi nằng nặc từ chối nhưng anh ấy cứ nhất định ép buộc.”

“Việc gì mà Má phải từ chối? Em thấy anh ấy xử sự như thế mới thực là đáng mặt nam nhi đấy. Dĩ nhiên số tiền ấy đối với Má chẳng có nghĩa lí gì, song chính cái tấm lòng ẩn đằng sau mới thực sự đáng kể. Em tưởng rằng thời nay chẳng làm gì còn một người đàn ông như thế nữa chứ. Nhất là những thằng đàn ông mon men tán tỉnh em toàn là những thằng cha chuyên môn đào mỏ, đào bất kể cái gì. Em mong Má nghĩ lại xem là mình đã may mắn biết chừng nào.”

Chưa bao giờ Fusako nghĩ là Yoriko lại có thể có đầu óc thực tế, vì vậy nàng hết sức ngạc nhiên mà thấy sau khi lắng nghe hết đầu đuôi câu chuyện, người nữ tài tử đã mau mắn đưa ngay một lô chỉ thị về những việc phải làm.

Thứ nhất là tiền đề cho bất cứ một cuộc kết hôn nào, nàng bắt đầu nói, ấy là nhờ một hãng trinh thám tư mở cuộc điều tra. Fusako chỉ cần đưa ra một tấm ảnh Ryuji và đóng cho 30.000 *yen* cho người điều tra. Nếu thúc giục thì trong vòng một tuần lễ nàng đã có thể biết kết quả, Yoriko sẽ vui mừng mà giới thiệu một hãng trinh thám tư rất đáng tin cậy. Thứ nhì là tuy nàng nghĩ chẳng có lí do gì để phải lo ngại trong trường hợp này, song luôn luôn vẫn có thể là thủy thủ hay bị mắc một chứng bệnh gớm ghiếc; thế nên điều hay nhất là Fusako và Ryuji trao đổi cho nhau giấy chứng nhận sức khỏe, Ryuji sẽ đi cùng với Fusako đến một bệnh viện tin cẩn mà nàng lựa chọn.

Thứ ba là vấn đề cha con, ở đây là câu chuyện cậu con trai với ông bố dượng, không dính dáng gì đến vấn đề kế mẫu nên xét ra, riêng với chú Noburo thì chẳng có gì đáng bận tâm. Và lại Ryuji đã được chú bé tôn kính như một anh hùng (và anh chàng hình như được trời ban cho cái tính tình dễ dãi) nên chắc chắn mọi việc đều êm đẹp cả.

Thứ tư là nếu cứ để Ryuji lông bông mãi thì thực là một lỗi lầm tai hại. Nếu Fusako đã định bụng xếp đặt cho chàng làm chủ hiệu Rex trong tương lai thì điều khôn ngoan hơn hết là phải luyện cho chàng học buôn bán và ngay từ bây giờ, phải để chàng đỡ dần công việc ngoài cửa hiệu nhất là ông quản lí Shibuya đã bắt đầu già yếu thấy rõ ra rồi.

Thứ năm là việc Ryuji đưa tập chi phiếu đã chứng tỏ rằng anh chàng chẳng phải thuộc loại người tính toán tham lam, song sự thực vẫn là những rắc rối trong công việc chuyển vận đã làm cho các cổ phần hàng hải sụt giá rõ ràng; ngoài ra cũng hiển nhiên là anh chàng đang cố gắng tìm cách tìm một lối thoát khỏi cuộc đời đi biển, vậy nên Fusako đừng có vội ưng thuận chỉ vì lí do rằng mình là một người đàn bà góa chồng. Nàng phải đòi hỏi cho được một sự đối đãi bình đẳng để chứng tỏ là mình không có chịu lép vế với chàng.

Yoriko nhấn mạnh từng điểm rất thận trọng và nhẫn nại, như thể đang cố gắng giảng giải cho một đứa bé mặc dù trong thực tế, Fusako lớn tuổi hơn nàng Fusako rất đổi ngạc nhiên khi nghe một cô gái nàng vẫn coi là ngớ ngẩn, khật khùng lại nói chuyện một cách rành rọt, vững vàng cho đến thế. Nàng có giọng kính trọng Yoriko hơn:

“Tôi chẳng bao giờ ngờ rằng cô cũng là tay cứng như vậy.”

“Muốn khám phá ra họ thuộc loại người như thế nào, kể cũng đơn giản lắm, Má ạ. Năm ngoái có một anh chàng em đã định kén làm chồng. Em đem kể hết đầu đuôi câu chuyện cho một nhà sản xuất phim ảnh trong hãng nhà nghe. Có lẽ Má cũng biết ông ta rồi đấy, ông Murogashi ấy mà! Ông ta là tay cừ nhất trong nghề. Ông ta vẫn có cái tính chẳng bao giờ nó lấy một lời về công việc, về sự ăn khách và ngay cả kế ước của em. Nghe em kể lại ông ta chỉ mỉm nụ cười thật tươi tắn, dịu dàng, nói: “Xin chúc mừng cô” rồi khuyên em làm tất cả những việc mà em vừa gọi ra cho Má đó. Thấy lời thôi rắc rối quá, em bèn nhờ ông ta lo liệu tất cả. Thế rồi chỉ trong một tuần, em được biết rằng cái thằng cha ấy đang tăng tịu với ba mẹ đàn bà và đã có hai đứa con rơi. Nào đã hết đâu: thằng cha ấy còn bệnh nữa – hẳn là Má hiểu em muốn nói bệnh gì chứ? Chẳng bao giờ làm được một công việc gì cho lâu bền, tử tế và xem ra thằng cha ấy còn toan tính là sẽ tống cổ hết nhà em đi sau khi hai đứa lấy nhau để cho hẳn cứ việc gác

căng nằm nhà, suốt ngày rượu chè để mặc cho em một mình làm lụng kiếm ăn nuôi tất cả. Má thấy thế nào? Đàn ông họ thế đấy, Má ạ! Tất nhiên là chẳng phải không có những biệt lệ...”

Đến đây, Fusako đâm ghét người nữ tài tử và lạ lùng thay, sự ghét bỏ của nàng lại chất đầy nỗi bức bối bất bình của một nhà trưởng giả ngay lành thẳng thắn. Nàng coi những lời nói vô ý thức của Yoriko chẳng những đã nhắm vào Ryuji mà còn sỉ nhục gia phong dòng họ Kuroda, xúc phạm đến danh dự người chồng đã quá cố của nàng.

Thực tế mà xét Yoriko với nàng được dưỡng dục khác nhau, kinh lịch khác hẳn nhau nên không có lí do nào khiến cho cuộc tình của nàng lại phát triển theo cùng một chiều hướng như truyện thương yêu của Yoriko cả. Nàng không cần môi nói, nhưng nghĩ thầm. Thế nào sớm muộn mình cũng phải vạch ra cho cô ả này thấy điều phải trái. Nhưng bây giờ thì chẳng làm được gì hết, vì lúc này là lúc làm ăn. Cô ả là khách hàng chứ có phải là bạn bè của mình đâu!

Fusako không nhận thấy là chỗ đứng của mình trong lúc giận dữ ghê gớm này hoàn toàn mâu thuẫn với mối nhiệt tình mãnh liệt bất ngờ bùng nổ vào cuối mùa hè năm ngoái. Trong thâm tâm, nàng thấy bức bối cho người chồng quá vắng thì ít mà cho Ryuji thì nhiều. Và nàng thấy bức bối cho cái gia đình một mẹ một con mà nàng cố sức kiện toàn sau khi chồng chết và những lời bóng gió của Yoriko nghe ra lại giống một điều mà nàng ghê sợ nhất: lời chỉ trích đầu tiên của thế gian đối với sự “hớ hênh lộ liễu” của nàng. Bây giờ đúng lúc một kết quả tốt đẹp sắp sửa xảy ra để đền bù lại cái “sự hớ hênh lộ liễu” ấy thì Yoriko lại nói ra những điều chẳng lành. Tức giận cho người chồng quá cố, tức giận cho dòng họ Kuroda, tức giận cho Noburo, sôi sục vì tất cả những nỗi tức giận mà e sợ có thể gây ra, Fusako tái ngắt mặt mày.

“Nếu Ryuji quả thực là một người đàn ông không ra gì với đủ thứ bí mật khủng khiếp thì mình đã chẳng bao giờ đem lòng yêu thương chàng. Có thể Yoriko là đứa ngớ ngẩn khật khùng nhưng may ra mình còn có con mắt nhìn thấy rõ ràng đâu là hay đâu là dở”.

Ý nghĩ này cũng như là sự phủ định mối nhiệt tình không thể hiểu nổi trong mùa hè năm ngoái, tuy nhiên nàng thấy tiếng thì thầm trong lòng

mình bất chợt sôi sục dâng cao đến mức độ đe dọa nổ tung tất cả.

Không nhận ra sự dao động trong lòng Fusako sau bữa ăn, Yoriko cứ nhờn nhờn ngòai nhắm nháp tách cà phê.

Bất chợt, nàng đặt cái cốc vào trong lòng đĩa, vén tay áo trái lên và chỉ vào phía bên trong cổ tay trắng trẻo:

“Má phải hứa tuyệt đối giữ bí mật điều này cho em nhé; em không cho ai biết hết, ngoại trừ có Má mà thôi. Đây là vết sẹo các vết thương từ dạo xảy ra truyện ấy. Em đã cắt cổ tay tự sát mà không được toại ý.”

“Lạ nhỉ! Sao tôi không nhớ là có thấy báo chí nói gì đến vụ này.” Fusako đã lấy lại dáng vẻ bình thường, lên giọng có vẻ trịch thượng, gắt gao.

“Không có đâu, nhờ ông Muragashi chạy đôn chạy đáo khắp cả thành phố, xoay xỏa các báo bịt tin này đi. Nhưng máu chảy thực là nhiều, nhiều ghê nhiều gớm...”

Yoriko đưa tay lên về phía trước mắt mình, áp môi vào hôn lên cổ tay một cách xót xa trước khi chìa tay ra cho Fusako xem vết sẹo lở mờ hỗn loạn những vết cắt nông chòen chỉ phớt qua làn da thịt bên ngoài. Những vết sẹo chỉ làm cho Fusako thêm khinh miệt. Và nàng làm ra vẻ sờ soạng trên cổ tay Yoriko như thể không thấy rõ được các vết. Rồi trở lại vai trò bà chủ hiệu Rex, nàng nhíu đôi lông mày tỏ ý xót xa:

“Sao cô đại dột làm những điều ghê gớm như vậy? Cô có biết rằng nếu như cô toại ý thì trong nước Nhật này sẽ có biết bao nhiêu người nhỏ lệ khóc thương hay không? Một thiếu nữ yêu kiều như cô đừng bỏ phí thân mình đi như thế. Cô phải hứa với tôi là không bao giờ làm một việc điên rồ như thế nữa mới được.”

“Dĩ nhiên là chẳng bao giờ em lại làm trò ấy một lần thứ hai, Má ạ. Làm như thế là ngu ngốc. Ngày nay em mà sống được, chính là vì những người đã nhỏ lệ khóc thương nếu em lìa đời. Nếu như em chết thì Má có nhỏ lệ khóc thương không hả Má?”

Fusako bất chợt dịu giọng lại:

“Nào phải chỉ có thương khóc mà thôi đâu. Nhưng thôi, nói chuyện gì khác cho vui hơn tí nào.”

Lẽ ra Fusako thấy là nghe theo lời khuyên của Yoriko mà nhờ một hãng trinh thám tư dò xét về Ryuji là một điếm chẳng lành; nhưng bây giờ vì bực mình, nàng lại khẳng khẳng muốn có một bản báo cáo kết quả trái ngược với trường hợp Yoriko, từ chính cũng một hãng trinh thám tư này.

“Cô biết không? Dù sao ngày mai tôi cũng lên Tokyo với ông Shibuya đăng hiệu nhà để lo liệu công việc, và một khi thu xếp xong xuôi, tôi định bụng sẽ bỏ mặc ông ta để một mình đi đến hãng trinh thám tư mà cô vừa nói ấy. Cô có thể viết cho tôi vài hàng chữ giới thiệu lên một tấm danh thiếp được không?”

“Tưởng gì chứ việc ấy thì em vui lòng làm hầu Má ngay lập tức”. Yoriko lấy cây bút máy đàn bà nhập cảng từ ngoại quốc mà nàng mới mua ra, rồi lục lọi lung tung cái xách tay bọc da cá sấu, moi mãi mới lôi ra được một tấm danh thiếp nho nhỏ màu trắng.

Tám ngày sau Fusako nói chuyện rất lâu với Yoriko qua máy điện thoại. Nàng có hãnh diện khoe khoang:

“Tôi vừa định gọi điện thoại cảm ơn cô đấy, thực chẳng làm sao nói được hết lời để cảm tạ cô đâu. Tôi đã làm đúng theo lời cô khuyên bảo. Vâng, thành công to tát. Bản báo cáo quả là lí thú vô cùng. Ba vạn yen xét ra thực quá rẻ so với những khó nhọc mà họ phải chịu đựng. Cô có muốn nghe tôi đọc lại hay không? Tôi muốn nói là bây giờ cô có rảnh rang hay không? Vậy cô vui lòng để tôi đọc lại cho mà nghe nhé.”

Bản báo cáo về cuộc điều tra đặc biệt:

Sau đây là những sự kiện đã được ghi lại theo như báo cáo của cuộc điều tra về Tsukazaki đúng như khách hàng nhờ cậy.

Thứ nhất: Những điều liên quan đến Tsukazaki Ryuji theo sự chỉ định của quý khách – Lí lịch của đương sự xem thực hay giả - những mối quan hệ với đàn bà con gái, có chung sống với ai hay không.

Về lí lịch người này, hoàn toàn không có sự khác biệt nào với những điều khách hàng đã biết. Người mẹ tên là Masako đã qua đời khi đương sự mới lên mười; người cha tên Hajime, làm cần vụ tại khu dịch sở ở Katsushika ở Tokyo, không chịu lấy vợ lần nữa, chuyên tâm vào việc dưỡng dục con cái. Căn nhà của gia đình này bị thiêu hủy trong một cuộc không

tập vào tháng 3 năm Chiêu Hòa thứ 20 (1945). Em gái đương sự tên là Toshiko chết vì bệnh sốt thương hàn vào tháng 5 cùng năm đó. Đương sự tốt nghiệp Thương thuyền cao học viện xong... Ồi chao! Cứ một giọng điệu như thế. Văn chương lủng củng nghe có khiếp không cô? Tôi lược bớt mấy giòng nhé... Còn như những quan hệ với đàn bà con gái trong hiện tại dù ngắn ngủi hay lâu dài đều không có, dĩ nhiên là việc chung sống hoặc ràng buộc trong những quan hệ luyến ái cũng thấy đều không, nhân viên điều tra không hề nhận thấy một dấu hiệu gì trái ngược cả. Cô thấy sao? Thực là rõ ràng hết cả rồi, có phải không? Tuy đương sự tỏ ra hơi có khuynh hướng khác người đấy nhưng lại là người rất có nhiệt tâm với chức vụ, có nhiều tinh thần trách nhiệm, thân thể rất là cường kiện. Trong quá khứ chưa bao giờ mắc phải một chứng bệnh nặng. Kết quả cuộc điều tra cho thấy tới bây giờ trong những người thân cận của đương sự, không có dấu tích gì về một chứng bệnh thần kinh hay bệnh di truyền nào cả... Vâng, còn một điều nữa, đương sự không hề vay mượn tiền bạc của ai, không bao giờ mượn trước tiền lương hoặc vay tiền ông chủ. Tất cả đều không.

Đương sự là một nhân vật không hề có chút tí vết nào về vấn đề tiền bạc. Ai cũng biết đương sự là người ưa sự cô độc hơn sự xã giao và thường không mấy khi thấy hợp tác với các bạn đồng liêu... Chừng nào mà chúng tôi còn hợp ý nhau, đó còn là tất cả những gì đáng kể. Ồ! Sao kia? Có khách ư? Thôi hãy chia tay nhé. Thực là cảm ơn cô nhiều lắm. Hôm nào mong cô đến cửa hiệu chơi... Ryuji ấy hả? Từ hai ba hôm trước đây, ngày nào anh ấy cũng lại cửa hiệu cho quen, theo đúng lời cô khuyên nhủ đấy. Cô biết chứ, để cho quen đường quen lối. Lần tới cô đến cửa hiệu chơi, tôi xin dẫn anh ấy ra giới thiệu với cô nhé... Vâng... Vâng... Thực cảm ơn cô nhiều lắm. Chào cô.”

CHƯƠNG BỐN

Trường trung học của Noboru mở cửa lại vào ngày 11 tháng giêng nhưng các lớp đều tan học vào buổi trưa. Trong suốt dịp nghỉ đầu năm, bọn lỏi con không gặp nhau một lần nào cả. Thăng thủ lĩnh vẫn chưa trở về thành phố. Cha mẹ nó đã lôi nó đi chơi miền Kyoto và Nara. Khi gặp lại nhau, chúng hẹn hò sau khi ăn cơm trưa tại trường, sẽ cùng tìm đến phụ đầu Yamashita, một nơi luôn luôn vắng vẻ, rất thuận tiện cho chúng họp mặt. Thăng thủ lĩnh nói:

“Có lẽ chúng mày nghĩ là ở đó lạnh cóng người đi, phải không? Thăng nào cũng tưởng vậy, nhưng đều lầm bét. Ngoài đó không ngờ lại có một cái chắn gió rất tốt. Đến nơi, bọn mày sẽ biết.”

Từ trưa, mây đã kéo dày và trời mỗi lúc một lạnh. Ngọn gió bắc từ ngoài biển thổi hắt vào một lũ nhóc con trong khi chúng bước ra đi dọc theo phụ đầu; gió lạnh buốt như cắt da thịt.

Công việc xây cất mỏm đất bãi trước đã xong xuôi nhưng sau một sạn kiều hầy còn dang dở. Mặt biển xám tro trông như màu lông chuột đang đập dờn nổi sóng, ba cái phù tiêu bị sóng triều vùi dập không ngừng, đang trôi lên thụt xuống nhấp nhô. Trong dãy xưởng máy, công trường phía bờ bên kia chỉ có năm cái ống khói màu vàng đục vươn mình lên khỏi đường nét mờ của dãy nhà là hiện hình rõ rệt. Bên kia sạn kiều, trên mấy cái tàu vét bùn, có tiếng người oang oang vang dội, lan truyền trên mặt sóng nước. Xa xa về phía trái, hai ngọn hải đăng thấp màu hồng bạch tạo thành cổng vào hải cảng; nhìn từ nơi này, thấy chúng chập lại vào nhau trông như là một.

Đậu tại sạn kiều, ngay trước nhà chứa dụng cụ trên mái có hàng chữ “Thị doanh số 5”, phía trái những ngọn hải đăng ngày là một tàu chở hàng cỡ cỡ cỡ trọng tải chừng năm sáu ngàn tấn; một lá quốc kỳ xin màu xám xám, buông rủ xuống đằng đuôi tàu. Ở phía bên kia nhà chứa dụng cụ, một chiếc tàu ngoại quốc hình như đang hạ neo. Những cây cần trục xinh đẹp màu trắng nghiêng ngả vươn trên mái nhà chứa dụng cụ, tạo nên sự rập rờn sáng sủa duy nhất trong quang cảnh âm u này.

Chúng nó nhìn thấy ngay lập tức cái mà thăng thủ lĩnh gọi là vật chắn gió. Chất đồng bừa bãi trên khoảng đất trống chạy dài từ thương khố tới

ngạn bích, những thùng gỗ chứa hàng màu trắng bạc - mỗi chiếc đủ rộng để chứa một con bò nhỏ - chất chồng một đống cao như núi. Đó là những thùng gỗ ép to lớn, mỗi bộ phận đều có đóng đai sắt, cứng ngắc và viết tên những hãng buôn ngoại quốc, bị vứt bỏ ở đó cho đến mục nát.

Vừa trông thấy đống thùng gỗ này sáu thằng lỏi con reo hò thích thú rồi mặc sức mà len lỏi đuổi bắt nhau giữa đống thùng gỗ, nhảy bừa lên cả các đống dây cáp, lách mình qua các khe hổng. Vào lúc đũa nào đũa ấy mình mẩy đều đã ướt đầm mồ hôi thì thằng thủ lĩnh khám phá ngay giữa đống thùng gỗ ấy một cái thùng lớn rất hợp ý nó: hai mặt thùng đã bị phá tung nhưng những đai sắt vẫn còn nguyên vẹn và các thứ bên trong đã được dọn sạch nên mặt ván ép bên trong trông thực là sáng sủa dễ coi.

Bằng một giọng the thé, thằng thủ lĩnh kêu gọi lũ nhóc con đang chạy lảng xãng tứ tán đến tập hợp phía bên trong thùng này. Ba thằng ngồi trên mặt gỗ, ba thằng đứng trong góc, tì tay lên đai sắt. Chúng cảm thấy như cỗ xe kì cục của chúng sắp sửa leo lên cánh tay lái cần trục mà bay vọt lên bầu trời mùa đông chập trùng mây phủ.

Mặt trong vách ván gỗ chỉ chít những hàng chữ loằng ngoằng; chúng nó đũa nào đũa ấy đều thi nhau đọc lên âm ã: *Gặp nhau ở công viên Yamashita nhé. Mình có trách nhiệm gì đâu. Thôi quên phắt chuyện ấy đi - Y như những câu chắp nối trong một bài thơ cổ, mỗi câu là một sự dụng tâm bóp méo những hi vọng, những mộng mơ ở câu trên. Chàng ơi, yêu nhau đi - Hãy quên đi, ai mà cần đàn bà? Ta bị một vết sẹo đen trên trái tim đen. Ló ra một góc là tâm hồn run rẩy của một chàng trẻ tuổi. I have changed green. I'm a new man.* (Ta đã thay đổi hết rồi. Ta là một con người mới.) Cạnh đó là hình vẽ màu đen một tàu chở hàng có bốn mũi tên bắn ra bốn phía: mũi tên bên phải chỉ về hướng Yokohama, mũi tên trái, New York; mũi tên thứ ba hướng lên trời với chữ Heaven (thiên đường) và mũi cuối cùng đâm xuống đất với chữ Hell (địa ngục). Vạch sâu vào mặt gỗ, tô nét rất đậm bằng chữ viết hoa là mấy chữ tiếng Anh *All forget* (quên hết cả), bên cạnh lại có mấy bức chân dung một chàng thủy thủ trẻ tuổi với đôi mắt u uất, mình mặc cái áo chên lật ngược, đang phì phèo một tẩu thuốc lá của bọn thủy thủ. Câu chuyện nói về nỗi cô đơn, những bức dọc, những ước ao trong cuộc đời đi bể, kể lại mọi chuyện với giọng điệu tự phụ mà tràn ngập

u sâu. Quá điển hình đến thành ra hoàn toàn láo khoét. Một sự khăng khăng buồn bã nói quá về tư cách của chính mình để tự mình mơ mộng về mình. Thăng thủ lĩnh giận dữ nói:

“Toàn là những lời láo khoét cả,” Chập hai bàn tay trắng trẻo, yếu ớt lại làm một nó thoi mạnh vào cái vách ván. Đối với những thằng nhóc kia, bàn tay nhỏ bé của nó là biểu hiện của sự tuyệt vọng. Lúc này đây, chúng đang bị chính những lời láo khoét cự tuyệt. Há chẳng phải thăng thủ lĩnh đã có lần bảo rằng có một nhãn hiệu gọi là “bất khả” dán lên khắp thế giới sao? Há chẳng đã lần nó bảo rằng chỉ có bọn chúng là có thể bóc xé cái nhãn hiệu ấy một lần là xong tốt đấy ư?

“Thế nào, từ lần trước đến giờ, vị yêng hùng của mày có thay đổi gì không hở thăng số ba? Nghe đồn lãng nhãng là hẳn đã trở về có phải vậy không?” Thăng thủ lĩnh cảm thấy trăm mắt đổ dồn về mình nên giọng nó càng thêm lạnh lùng độc địa. Nó vừa nói vừa rút khỏi túi áo chèn ngoài một đôi găng tay bằng da rồi lấy tay vuốt cho phẳng phía trên mấy đầu ngón tay và vén tay áo lên vừa đủ để lộ ra đường chỉ mềm mại màu đỏ.

“Hẳn ta đã trở về,” Noboru trả lời với một giọng muốn nói sang chuyện khác.

“Sao? Thế hẳn có làm được điều gì bảnh bao trong chuyến đi về vừa rồi không mày?”

“Ờ... có! Hẳn gặp một trận bão lớn kinh khủng trong vùng biển Caribbean.”

“Thế hả? Chắc là hẳn ướt như chuột lột? Y như lần hẳn phụt nước mà tắm trong máy nước công viên chứ gì?”

Nghe thăng thủ lĩnh nói, cả lũ đều cười hô hố. Noboru biết mình đang bị chế giễu nhưng nó mau mắn lấy lại bình tĩnh và kiêu hãnh để kể lại những hoạt động hàng ngày của Ryuji, y như là báo cáo về lối sống của một giống côn trùng.

Người thủy thủ đã nhả nha lưu lại nhà nó đến mồng bảy tháng giêng. Khi biết rằng chiếc *Rakuyo* đã rời bến ra khơi hôm mồng năm, Norobu ngạc nhiên và kích động lạ thường. Người thanh niên này từng khăng khít gắn liền với cuộc sông của chiếc *Rakuyo*, với vẻ quang huy của con tàu, thế mà

nay lại tự tách mình xa cách khỏi cái toàn thể đẹp đẽ ấy, lại chủ tâm đoạn tuyệt với bóng ma của những con tàu và cuộc sống hàng hải được ư?

Lẽ tự nhiên là trong những ngày nghỉ Noboru đã không rời Ryuji lấy một bước và nó đã lắng nghe trong hàng giờ không những câu chuyện đi bể và nhờ đó đã có những hiểu biết mà không một đứa nào trong bọn có thể sánh kịp. Tuy nhiên, điều mà nó ham muốn lại không phải là sự hiểu biết ấy mà là cái hạt nước xanh xanh rõ giọt mà chàng thủy thủ thường để lại vào một lúc nào đó, khi đang giữa câu chuyện, chàng chợt nôn nao rộn rã rồi lại bay vút ngoài biển.

Những bóng ma của biển cả, của những con tàu và của những chuyến đi bể chỉ tồn tại trong giọt nước xanh xanh lóng lánh ấy. Nhưng cứ thêm một ngày thì lại có một mùi vị ghê tởm của cuộc sống thường nhật trên bờ dính thêm vào người chàng thủy thủ: mùi vị gia đình, mùi vị hàng xóm, mùi vị êm ả hòa bình, mùi vị cá rán, những lời chào hỏi, những bộ bàn ghế chẳng bao giờ xô dịch lấy một li, mùi vị sổ sách tính tiền tiêu pha trong gia đình và mùi vị những buổi đi chơi cuối tuần, tất cả những mùi vị hôi thối mà kẻ sống trên đất liền lắm khi còn phải bịt mũi – mùi hôi thối của xác chết.

Rồi bao nhiêu những nỗ lực đứng đắn nghiêm chỉnh để học hỏi lối sống trên đất liền đã bắt đầu. Ryuji phải học những bộ sách văn học và mỹ thuật mà Fusako đã bảo chàng tìm đọc, phải thực tập Anh ngữ đàm thoại, bài giảng mỗi tối trên vô tuyến truyền hình và một bài học không có những dụng ngữ hàng hải; chàng lắng nghe những lời của Fusako giảng giải về những vấn đề liên quan tới việc kinh doanh; học cách mặc những bộ quần áo “Ăng lê” lịch sự mà nàng cung tiền may sắm cho mình với những cái áo vét và những áo khoác. Và rồi, bắt đầu từ ngày mồng tám tháng giêng, mỗi ngày Ryuji đều theo Fusako ra ngoài cửa hiệu. Cái buổi sáng đầu tiên ấy, gọn gàng, chững chạc trong bộ quần áo kiêu mới của Anh, chàng đã cùng nàng vội vã ra đi thực sớm, hăm hở...

“Hăm hở!”

Norobu nhấn mạnh tiếng này với một giọng như là đang ngâm đá lạnh trên đầu lưỡi.

“Hăm hở!” Thăng số hai nhại lại.

Những thằng khác đang cười, ngừng bật lẳng nghe. Dần dần chúng nhận ra rằng sự thể thực là nghiêm trọng. Sự thể ấy hình như báo hiệu cho sự chấm dứt một giấc mộng chúng vẫn chia sẻ cùng nhau, và thay thế sự thể ấy là một tương lai buồn nản tẻ ngắt. Có lẽ chúng nó đã lầm: có lẽ là xét cho cùng kì lí, trên thế giới này chẳng làm gì có cái gọi là cứu cánh cùng cực hết cả.

Qua một khoảng trống giữa hai cái thùng, chúng thoáng nhìn thấy một chiếc phà chạy chéo qua hải cảng rẽ nước vạch ra trên một đường sóng bạc. Tiếng động cơ nổ vang còn văng vẳng bập bênh trên mặt nước rất lâu khi chiếc phà đã chạy đâu mất hút.

Thằng thủ lĩnh vừa nói vừa uể oải dựa người vào tấm vách ván:

“Thằng số ba, thế mà có thích làm cho thằng cha ấy lại trở nên anh hùng một lần nữa hay chẳng?”

Noboru chợt cảm thấy đầu lưỡi lạnh buốt: nó cúi gập người xuống rồi bắt đầu mân mê hai đầu mũi giày nhọn hoắt. Cuối cùng nó trả lời một câu thực lơ mơ, gọi là có cho có trả lời.

“Nhưng mà biết chứ, hắn ta vẫn còn giữ lại chiếc mũ hàng hải, cái áo ngoài ngắn, và ngay cả chiếc áo len cổ lọ cũ kĩ dơ bẩn, hắn vẫn còn gấp lại cẩn thận để trong tủ. Mà có thể nói là hắn còn chưa muốn vứt bỏ những thứ ấy đi.”

“Chỉ còn một cách làm cho hắn trở thành anh hùng lần nữa mà thôi,” thằng thủ lĩnh làm như không buồn để ý đến câu trả lời của Noboru, cứ tiếp tục nói, “bây giờ chưa thể nói cho các người hay được song sẽ có lúc và sắp đến lúc nói rồi.”

Một khi thằng thủ lĩnh đã muốn nói mập mờ như thế thì mấy thằng kia không đứa nào được mò mẫm tìm hiểu gì thêm. Thay đổi đề tài hết sức dễ dàng, thằng này xoay câu chuyện về chính nó.

“Thôi, để tao kể lại cho chúng mày nghe câu chuyện những ngày nghỉ đầu năm của tao. Trong chuyến du hành lần này, lần đầu tiên trong đời mỗi ngày từ sáng đến tối lúc nào tao cũng đụng đầu với ông bà vía nhà tao, đụng đầu hoài hoài chúng mày ơi! Cái mà người ta gọi là “thân phụ”! Ối chao ơi! Chúng mà thử nghĩ đến tiếng này một phút mà thôi đã đủ thấy

buồn nôn buồn mửa. Thân phụ là tất cả gì ác hại trên đời, chất đầy những vị xấu xa trên đời.

“Chẳng làm gì có cái gọi là ông bố ngay thẳng vì tự cái vai trò ấy vốn đã xấu xa rồi. Những ông bố khắt khe, những ông bố ngọt ngào dễ dãi, những ông bố hiền lành, đáng yêu – ông nào cũng cùng một giuộc, xấu xa như nhau cả. Họ chặn đường tiến tới của chúng ta trong khi cố gắng chất nặng lên vai chúng ta những cảm giác yếu kém của họ, những khát vọng không thỏa của họ, những oán hận bất bình của họ, những lí tưởng cao cả cùng với sự thấp hèn mà suốt đời chẳng bao giờ họ dám nói ai hay, những tội lỗi của họ, những giấc mơ dịu dàng êm ái của họ và những giới luật mà họ chẳng bao giờ có can đảm sống theo – họ lại muốn trút hết lên đầu, lên cổ chúng ta tất cả những điều ngớ ngẩn điên khùng ấy! Ngay cả những ông bố phất phơ cũng không thèm quan tâm đến gì hết như ông bố tao đây này cũng chẳng phải một ngoại lệ. Lương tâm họ cắn rứt, dày vò, đay nghiến họ chỉ vì họ chưa bao giờ thèm để ý đến con cái, vậy mà kết cục họ lại muốn, lại đòi con cái phải hiểu họ. Thế có quái gỡ không.

“Hôm mồng một gia đình tao tới Arashiyama ở Kyoto và trong lúc đi qua Độ Nguyệt Kiều, tao bèn hỏi ông bố tao một câu: “Ba ơi Ba, đời người có một mục đích nào không, hả Ba?” Tụi mày có hiểu là tao định nói điều gì không? Ý nghĩa những lời tao thực sự muốn nói là: *Ba ơi ba, ba thử nói cho con nghe một lí do mà thôi, tại sao ba cứ sống mãi trên đời làm cái thứ gì vậy? Giá mà Ba cứ tan biến ngay đi, càng sớm càng tốt thì có phải hay biết bao nhiêu không?* Thế nhưng một lời ngụ ý cao xa như vậy ông bố tao làm sao mà hiểu nổi? Thế nên ông ta trợn tròn đôi mắt như hai hòn bi ve mà nhìn tao chăm chăm. Tao ghét đến đào đất đổ đi cái thứ kinh ngạc buồn cười của người lớn như thế. Cuối cùng khi ông ta trả lời, bọn mày biết ông ấy nói thế nào không? Ông ấy bảo: “Con ơi! Không một ai cho con được mục đích cuộc sống hết. Mục đích đó, con phải tự lực tạo lấy cho mình.”

Cái lời giáo huấn ấy nghe mới ngô nghê, tầm thường, dở dẩn làm sao! Ông ta chỉ cần bấm một cái nút, thế là xổ ngay ra một tràng những điều các ông bố thường nói. Có bao giờ bọn mày nhìn vào mắt một ông bố vào lúc ông ta xổ ra những lời như thế hay không? Họ cảnh giới đề phòng trước bất cứ cái gì có tính cách độc sáng; họ lo lắng cắt xén thế giới theo cái lối nhìn

hẹp hòi nhỏ nhất của họ. Ông bố là bộ máy che giấu sự thực, một bộ máy cung cấp những lời lừa dối trẻ con, mà đó chưa phải là điều xấu xa nhất đâu! Ông ta còn ngấm ngấm tin tưởng rằng mình là đại biểu cho sự thực.

“Các ông bố là bầy ruồi nhặng của thế giới này. Chúng vo ve bay lượn trên đầu bọn mình, chờ đợi một dịp may và ngay khi vừa nom thấy một cái gì rữa nát là ào ào kéo tới cắm với ngáp sâu vào mà hút. Lũ ruồi nhặng bần thiêu, dâm dật leo lẻo nói với nhân gian rằng chúng đã xoáy chặt vào mẹ chúng ta. Và chúng chẳng từ bất cứ điều gì để làm ung thối cái tự do tuyệt đối và năng lực tuyệt đối của chúng ta. Chẳng có điều gì là chúng không dám làm để giữ gìn những thành phố bần thiêu mà chúng đã xây dựng cho chính chúng.”

“Ông bố tao vẫn chưa chịu mua cho tao cây súng hơi”, thằng số hai ôm gối thì thào.

“Ngàn đời nữa, ông ấy cũng chẳng mua đâu. Nhưng đã đến lúc mà mày phải biết rằng một ông bố mua cho mày cây súng cũng xấu xa y hệt một ông bố không mua cho mày cây súng hơi vậy.”

Thằng số một nói:

“Hôm qua ông bố tao lại đập tao một trận nữa. Thế là trận đòn thứ ba kể từ đầu năm đến giờ.”

“Đập mày ư?” Norobu nhắc lại với giọng khiếp hoảng.

“Ông ấy tát vào mặt tao. Rồi lại còn nắm tay lại là thoi tao nữa.”

“Thế sao mày không làm một cái gì để chọi lại?”

“Vì tao chưa đủ sức choảng lại ông ấy.”

“Như vậy thì mày nên – tại sao mày không...” Norobu đỏ gay mặt mày nói như hét, “tại sao mày không ấy axit hydro-xianich hoặc một cái gì tương tự mà trộn vào bình cho lão ấy ăn nhỉ?”

Thằng thủ lĩnh nhếch cái môi trên đỏ hồng mỏng dính mà nói:

“Đánh đập chưa phải là điều tệ nhất đâu, còn vô số những cái xấu xa hơn nữa, có điều là mày chưa biết đó mà thôi. Mày là một trong những thằng may mắn. Khi bố mày chết đi là mày đã trở thành một thằng may mắn. Tuy nhiên, mày cũng phải nên biết về những xấu xa trong thế giới này, nếu không, chẳng bao giờ mày có một chút sức lực nào cả.”

“Ông bố tao luôn luôn say sưa hét nhè lúc trở về nhà và đánh đập má tao. Có lần tao đứng ra che đỡ cho má tao thì ông ấy tái nhợt mặt mày rồi nhăn răng cười mà nói. “Không bận gì đến mày. Mày muốn cướp đoạt niềm vui của mẹ mày đi hay sao?” Thăng số bốn nói. “Tuy nhiên, lần này tao tóm được một cái gì để quật lại ông ta rồi. Ông ta có đến ba con vợ lẽ kia!”

Thăng số năm nói: “Chẳng bù ông bố tao thì chỉ biết cầu nguyện chư thần.”

Norobu hỏi: “Ông ấy cầu nguyện cho cái quái gì vậy?”

“Ơ... cho gia đình được an toàn, cho thiên hạ thái bình, cho thương mại phát đạt, đại khái như vậy. Ông bố tao nghĩ rằng gia đình tao là một gia đình gương mẫu hoặc cái gì đại khái như thế. Khốn nỗi ông ấy lại còn khiến cho bà vía tao cũng nghĩ như vậy mới khổ chứ. Gia đình thanh khiết, chính trực lương thiện. Gia đình tao còn đem cả thức ăn cho lũ chuột trên trần nhà để chúng khỏi làm điều xấu là ăn vụng. Và bọn mày có biết chuyện gì xảy ra sau bữa ăn tối không? Ai cũng vục đầu xuống liếm sạch bóng đĩa ăn của mình để khỏi phạm của trời, khỏi phạm ân huệ của thần thánh.”

“Thế ông bố mày có ra lệnh cho mày làm vậy hay sao?”

“Quyết là chẳng bao giờ ông ấy ra lệnh cho ai làm điều gì hết. Ông ấy cứ tự mình làm cái trò dớ dẩn, đê tiện này, kết cục là ai nấy cũng có thói quen bắt chước y hệt. Norobu ạ, mày thực sự là một đứa may mắn. Mày phải nên cảm ơn trời đất về cái hạnh vận của mày.”

Norobu thấy bực mình vì thoát khỏi cái giống vi khuẩn đã gây bệnh cho mấy thằng kia song đồng thời nó cũng run rẩy lo sợ trước cái vận hạn ngẫu nhiên mỏng mảnh như đặc chất một món đồ bằng kính dễ vỡ. Một ân huệ nào đó mà nó không thể gọi tên đã miễn trừ cho nó khỏi phải chịu điều ác hại. Sự thanh tịnh của nó mong manh như vàng trắng mới. Sự ngây thơ của nó đã giương ra thế giới bên ngoài một màn lưới ăng ten hàng không rất là phức tạp, nhưng chừng nào thì những màn lưới ấy bị đứt tung? Chừng nào thì thế giới mất đi sự bao la bát ngát rồi buộc nó vào chiếc áo hiệp trách y bóp nghẹt lồng ngực nó lại? Ngày ấy, Noboru biết là chẳng còn bao xa, sắp đến tới nơi rồi. Và ngay lúc này đây nó có thể cảm thấy một sự can đảm điên cuồng đang dâng lên trong nó...

Thằng thủ lĩnh lạnh lùng quay mặt đi để khỏi nhìn về phía Noburo. Nó nheo đôi lông mày cao gọt như vành trăng non mới nhú, giữa những chiếc thùng gỗ, nhìn những cuộn khói mây chồng chất trên mặt nước xám tro. Nó ghé hàm răng trắng bóng sắc nhọn, bé nhỏ vào đường chỉ đỏ trên đôi găng tay bằng da mà gặm gặm.

CHƯƠNG NĂM

Mẹ nó thay đổi hẳn thái độ. Bà ấu yếm nó hơn, dành nhiều thì giờ chăm nom săn sóc nó hơn. Rõ ràng đây là màn giáo đầu cho một việc gì nó sắp sửa thấy khó mà chấp nhận nổi.

Một buổi tối, Noboru chúc mẹ ngủ ngon rồi đi lên gác, mẹ nó leo lên cầu thang đi theo chân nó tay cầm xâu chìa khóa và gọi với: “Chìa khóa! Này! Chìa khóa!” Trong câu nói này, nó cảm thấy có cái gì lạ lùng khó hiểu. Trước kia, mỗi đêm mẹ nó vẫn có thói quen theo nó đi lên cầu thang rồi đứng bên ngoài khóa cửa phòng ngủ của nó lại, có những đêm bà dịu dàng vui vẻ, có những đêm bà cau có ủ rũ, nhưng đêm nay là đêm đầu tiên bà gọi với theo nó “Chìa khóa! Này! Chìa khóa!”

Ryuji lúc ấy đang ngồi trong phòng khách mặc bộ áo ngủ màu nâu và đọc cuốn sách nhan đề *Thực tế trong việc kinh doanh thương Điểm*. Chàng ngẩng mặt lên như thế bất chợt nghe thấy lời nên cất tiếng gọi tên mẹ nó.

“Gì vậy anh!” Mẹ nó vừa quay lại vừa đáp. Noboru rùng mình trước giọng nói dịu dàng ngọt xớt của mẹ mình.

“Thế Em có nghĩ là từ đêm nay trở đi, không nên khóa cửa phòng thẳng bé nữa hay không? Dù sao chú Noboru cũng không còn là một đứa bé con nữa, hẳn chú đã biết phân biệt điều hay điều dở, có phải thế không hả chú Noboru?”

Giọng nói oang oang từ dưới phòng khách âm âm vang dội lên cầu thang. Như một con thú nhỏ bé bị dồn đến bước đường cùng trên các bậc thang tối om, Noboru thấy lạnh cứng cả người; nó không trả lời, đôi mắt long lanh. Vẫn giữ một giọng trợn như dầu thớt, ngọt như mía lùi, mẹ nó nói tiếp, chẳng hề trách móc nó là đã vô lễ không trả lời Ryuji nữa:

“Ồ! Mẹ biết đâu đây có một anh chàng đang khoái như mở cờ trong bụng.” mẹ nó cố làm ra vẻ có cùng một cảm nghĩ với nó trong khi dẫn nó lên trên phòng, bà xem xét những bài làm buổi tối che lấp cả cái thời khóa biểu ghi giờ học hôm sau rồi ngắm nghía tỉ mỉ những đầu nhọn bút chì của nó. Dạo này mỗi tối Ryuji vẫn dạy nó số học, nhờ vậy bài làm của nó đã được phê điểm khá hơn trước. Trong lúc quanh quẩn khắp phòng, xem xét sắp xếp mọi thứ cho có trật tự, Fusako có dáng vẻ nhẹ nhàng êm ái đến nỗi

người ta tưởng như đang nhìn một người nhảy múa dưới nước vậy. Cuối cùng nàng chúc con ngủ ngon rồi bước ra khỏi phòng. Không còn có tiếng khóa của đánh tách một cái đã trở thành quen thuộc trong bấy nhiêu lâu nữa.

Lúc chỉ còn một mình trong phòng, Noboru thấy bức dọc khó chịu, nó đã nhìn thấy rõ cái trò bịp ấy rồi, tuy nhiên chẳng thấy an ủi chút nào cả.

“Bọn Ryuji đang giăng ra một cái bẫy thỏ đây. Bọn người lớn đang chờ đợi cho cơn giận dữ như điên như cuồng cùng những mùi hôi quen thuộc trong ổ của con thú bị giam hãm biến thành sự cam lòng chịu đựng của một con thú tự mình giam hãm lấy mình đây. Thì ra họ cài giăng một cái bẫy thực là khéo léo. Con thỏ cuối cùng một khi đã rơi vào bẫy thì đâu còn là một con thỏ nữa!”

Sự khó chịu khi thấy mình ở trong một căn phòng không khóa cửa đã khiến nó run rẩy cả người mặc dù nó đã cài khuy áo ngủ che kín đến cổ. Bọn họ đang bắt đầu giáo dục mình đây, một thứ giáo dục phá hoại khủng khiếp. Họ đang cố gắng ép buộc một thằng bé chưa tới mười bốn tuổi phải trưởng thành đây – sự “trưởng thành” hay sự “hủ bại” theo lời thằng thủ lĩnh thường nói. Đầu óc nóng bừng của Noboru đang theo đuổi một sự bất khả: *Chẳng lẽ lại không còn cách nào khác để cho mình có thể vừa ở trong phòng đồng thời vừa ra bên ngoài mà khóa cửa lại hay sao?*

Mấy ngày sau, khi đi học về, nó thấy Ryuji và Fusako đã ăn mặc chỉnh tề chờ đợi nó về và cho nó biết là cả nhà sẽ cùng đi xem chiếu bóng. Đó là một phim 70 li có nhiều pha hết sức sôi nổi mà từ trước đến giờ Noboru vẫn muốn đi xem, nên nó thích thú ra mặt.

Sau khi xem chiếu bóng xong, cả ba người cùng đi đến một hiệu ăn trong khu phố Nam Kinh của người Tàu, để ăn cơm tối trong một căn phòng riêng nhỏ bé trên lầu. Noboru rất khoái các món ăn Tàu nhất là cái mâm gỗ chất đầy món ăn, đứng chễm chệ ngay giữa mặt bàn.

Khi các món ăn đã được đem lên, Ryuji đưa mắt ra hiệu cho Fusako. Hình như nàng chưa sửa soạn lấy sức đương đầu với những giây phút này. Nàng đang nhắm nháp thứ rượu ủ lâu ngày nên hai mắt đã hơi vằn đỏ.

Norobu chưa bao giờ thấy người lớn đối đãi với mình một cách thân mật như thế này; và nó cũng chưa bao giờ thấy họ ngập ngừng, ngần ngại một cách buồn cười như thế này trước mặt nó. Hình như đây là một nghi thức đặc biệt nào đó của người lớn. Nó biết là họ sắp sửa nói ra điều gì và điều họ sắp nói làm cho nó chán phèo. Tuy vậy nó thích thú ngắm nhìn Ryuji và mẹ nó ngồi phía bên kia bàn ăn, vỗ về, chiều chuộng nó làm như nó là con chim nhỏ bé, chưa biết gì, dễ sợ hãi và cũng dễ bị thương. Thực là cả một màn kịch! Họ đã đặt con chim bé nhỏ lông tơ mềm mại, dịu dàng lên cái mâm gỗ và trong lúc này, hình như đang nghĩ cách moi móc tim gan con chim ấy ra mà ăn nhưng làm sao cho nó vẫn không phải buồn bã.

Norobu tự nó không hoàn toàn không có vẻ gì trái ngược với dáng vẻ khá ái mà nó biết là mẹ nó cùng Ryuji vẫn ra sức tưởng tượng nơi nó. Điều cần thiết trong lúc này là phải làm sao cho mình trông ra một kẻ đang bị người khác làm hại đây. Cuối cùng, Fusako bắt đầu:

“Noboru con ơi! Má muốn con lắng tai nghe kĩ những điều má sắp nói ra vì đây là một việc to tát con ạ. Con lại sắp có một ông bố con ơi. Ông Tssukazaki sẽ là bố con từ đây.”

Trong lúc lắng nghe, Noboru cố gắng giữ nét mặt thản nhiên và nó tự tin là nét mặt mình lúc đó đang nghệt ra như ngõ ngàng hết sức. Cho đến lúc này thì mọi sự vẫn êm đẹp cả. Tuy nhiên nó không làm sao tưởng tượng được những lời ngu ngốc mà mẹ nói nói sau đó.

“Ông bố đã mất của con là một người rất tốt. Năm con lên tám thì ba con qua đời, hẳn là con nhớ thương ba cho ghê lắm. Nhưng má làm sao nói lại cho con hay trong năm năm dài đằng đằng ấy, má đã lẻ loi cô quạnh ra làm sao và má biết là con cũng lẻ loi cô quạnh ghê lắm. Hẳn con cũng đã lắm phen nghĩ là cả hai mẹ con mình đều cần một ông bố mới. Con ơi, má muốn con hiểu là má muốn có một ông bố lí tưởng cho cả hai mẹ mình, một người thực khỏe mạnh, dịu dàng, đáng mến yêu. Việc này lại càng khó thêm vì ông bố đã qua đời của con thật là một người thành thực, đáng yêu hết sức. Bây giờ con đã ra người lớn rồi nên má chắc là con sẽ hiểu: trong năm năm trời qua, quanh đi quẩn lại chỉ có hai mẹ con hú hí với nhau, thực là cô đơn. Thực là khổ não biết bao...”

Nàng móc trong ví ra một chiếc khăn tay, làm từ Hương Cảng và bắt đầu sụt sịt khóc. Thực là lỗ bịch không thể tưởng.

“Noboru ơi! Từ trước đến giờ má làm gì cũng đều vì con; tất cả chỉ vì con mà thôi. Trên thế giới này, thực không còn người nào khỏe mạnh dịu dàng và đáng yêu đáng mến cho bằng ông Tsukazaki đây. Vì thế, Noboru con ơi, ngày hôm nay má muốn con gọi ông ấy là Bố. Đến tháng sau, má và ông Tsukazaki sẽ làm lễ cưới, sẽ mời thực nhiều bạn bè đến dự một bữa tiệc linh đình.”

Ryuji quay đi nơi khác không nhìn bộ mặt lạnh lùng, lặng lẽ của Noboru. Chàng bỏ thêm đường trắng tinh vào chén rượu đã ủ lâu ngày, khuấy lên rồi nâng chén uống ực một hơi, sau đó lại rót liền chén khác. Chàng sợ phải phơi bày bộ mặt trở trên, dạn dầy ra trước mặt thằng bé.

Noboru biết là người ta đương sợ hãi đồng thời cũng đương thương hại nó và cái lỗi làm bộ làm tịch dịu dàng ấy đã làm nó say luôn: nó nhếch mép mỉm cười trong khi đem cái niềm băng giá tràn ngập lòng mình phơi bày cho người lớn xem. Đó chỉ là một nụ cười tủm tỉm, không hơn không kém – cái nụ cười mình thường nhìn thấy trên khuôn mặt đứa học trò khi đến lớp học mà không làm bài nhưng hoàn toàn có dáng vẻ tự phụ như một người sắp băng mình nhảy qua một vách đá cao. Tuy nhiên, ở phía bên kia cái mặt bàn màu đỏ Ryuji đã nhìn thấy nụ cười và vội vàng chớp ngay lấy. Lại một sự hiểu lầm nữa. Anh chàng nhẹ răng đáp lại bằng một nụ cười có vẻ hơn hờ quá y như nụ cười vào cái hôm gặp nó ngoài công viên, khi chàng thò mặt ra trong chiếc áo sơ mi ướt sũng khiến Noboru thất vọng và then thùng tột bực.

“Tốt lắm! Từ nay ta sẽ không gọi chú là chú Noboru nữa. Từ nay ta sẽ gọi chú là con. Nghĩ thế nào hử con? Bắt tay Ba một cái xem nào!”

Ryuji đặt bàn tay chắc nịch, xòe rộng trên mặt bàn; Noboru gắng gượng đưa tay mình về phía bàn tay đó như thể đang nặng nề vùng vẫy dưới nước. Dù nó có hết sức vươn tay ra đến đâu, những ngón tay Ryuji hình như vẫn ở ngoài tầm. Cuối cùng hai bàn tay cũng gặp được nhau; những ngón tay to lớn nắm chặt lấy bàn tay nó và cái bắt tay nóng hổi của bàn tay chai đá bắt đầu, Noboru cảm thấy một cơn gió lốc đã nhắc bổng nó lên và cuốn nó vào cái thế giới nhạt nhẽo bất định mà nó sợ hãi nhất.

Đêm ấy ra vừa lúc mẹ nó chúc ngủ ngon rồi đi ra khỏi phòng, đóng cửa lại nhưng không khóa, đầu óc Noboru bắt đầu quay cuồng điên dại. Trái tim cứng rần... trái tim cứng rần... nó cố gắng lập đi lập lại mấy tiếng ấy không biết bao lần cho chính nó nghe nhưng làm vậy chỉ khiến nó muốn nắm chặt cái trái tim cứng rần “chính trực chính minh” như cái mỏ neo bằng sắt trong tay.

Trước khi rời phòng, mẹ nó tắt máy lò sưởi bằng hơi đi. Lúc này khí nóng và khí lạnh hòa với nhau trong những nếp áo quần ấm ấm. Nếu bây giờ đánh qua loa hàm răng, mặc vội vàng bộ áo ngủ là xong xuôi hết. Nhưng một sự uế oải mơ hồ đã khiến nó thấy ngại ngại cả việc cởi chiếc áo len cổ lọ ra. Chưa bao giờ nó lại chờ đợi mẹ nó xuất hiện một cách bồn chồn nóng nảy đến thế - chờ đợi mẹ nó quay trở lại căn phòng để nói điều lúc này chưa nói. Mà cũng chưa bao giờ nó cảm thấy khinh miệt mẹ nó bằng đêm nay.

Sau đó Noboru chờ đợi trong một bầu không khí mỗi lúc một lạnh giá. Và chờ đợi đã chán, nó buông mình theo một không tưởng thực chẳng ra đâu vào đâu. Mẹ nó đã trở lại và bà đang gào lên:

“Toàn là những lời láo lếu cả đấy. Mẹ rất tiếc là đã đánh lừa con. Con tha thứ cho Mẹ, con nhé! Chắc chắn là bọn mẹ không lấy nhau đâu. Nếu bọn mẹ mà làm như vậy, thì thế giới sẽ cháy bùng, hàng chục tàu chở dầu sẽ chìm ngoài hải cảng, hàng ngàn chuyến xe hỏa sẽ trật bánh, cửa kính các nhà trong thành phố sẽ vỡ tan từng mảnh và tất cả những bông hoa hồng xinh đẹp đáng yêu sẽ biến màu đen xì như than.”

Nhưng mẹ nó không trở lại và Noboru chợt nghĩ đến một trạng huống tuyệt đối khốn đốn nên cuối cùng mẹ nó trở lại nơi này. Nó không còn phân biệt được nguyên nhân với kết quả nữa; rất có thể là nó khao khát thấy mẹ nó trở lại đến ghê gớm như vậy chẳng qua là chỉ để có thể tự nó làm cho mẹ nó phải đau lòng, cho dù chính nó cũng phải chia sẻ nỗi đau lòng ấy nữa cũng mặc.

Sự can đảm thô thúc nó trong lúc này làm cho chính nó cũng phải sợ hãi. Hai tay nó bắt đầu run rẩy. Noboru chưa hề dám mó tay vào cái ngăn kéo lớn kể từ đêm Fusako thôi không khóa cửa phòng. Kể ra cũng có lí do: ngay sau khi Ryuji trở về vào sáng hôm 13 tháng chạp, nó đã nhìn trộm hai

người qua lỗ hổng và ngắm nghía hai bóng hình cửa quây khóa chặt lấy nhau làm nó hoa cả mắt. Tuy nhiên nép mình vào trong hốc tường ngay giữa buổi sáng trong lúc phòng mình không khóa cửa kể ra cũng nguy hiểm quá nên nó cũng nản lòng không dám mạo hiểm vội.

Nhưng bây giờ nó cảm thấy thích buông ra những lời nguyên rủa và thèm khát một cuộc biến cách trong thế giới. Nếu quả thực nó là một thiên tài và thế giới chỉ là một sự giả dối thì tại sao nó lại không có khả năng chứng thực sức mình? Nó chỉ cần vạch nhẹ một vết trên cái chén trà bóng lộn của cái thế giới an ổn mà mẹ nó và Ryuji tư tưởng cũng là đủ rồi.

Noboru áp người vào cái ngăn kéo, nắm chặt lấy cái tay quai. Mọi khi nó rút ngăn kéo ra êm nhẹ như không nhưng lần này nó phải lắc lư, lôi kéo thật mạnh rồi mới vứt cái ngăn kéo kêu đánh ầm một tiếng xuống sàn nhà; đoạn nó im lặng lắng nghe, khắp mọi phía trong nhà, chẳng có một tiếng động nào đáp lại: không một tiếng chân người bước lên cầu thang. Tất cả đều chìm trong vắng lặng trừ tiếng tim nện thình thịch như tiếng trống làng trong chính lồng ngực nó.

Noboru nhìn lên đồng hồ. Mới có 10 giờ. Tức thì trong óc nó nảy ra một mảnh khóe kì dị: nó sẽ chui vào trong hốc ngăn kéo có cái lỗ hổng kia mà học bài. Mía mai thiên hạ đến thế thực là nhất! Thử hỏi còn cách nào hay hơn để mịa mai, chế giễu tính cách ti tiện trong sự nghi ngờ của người lớn nữa. Nghĩ ra được cách này thực là hay nhất hạng rồi!

Cầm một cây đèn bấm và một số tấm thiệp có ghi những đơn ngữ tiếng Anh, nó lách mình vào trong hốc ngăn kéo. Một sức mạnh lạ lùng nào đó sẽ lôi cuốn mẹ nó vào trong phòng. Bà sẽ nhìn thấy dáng điệu kì cục của nó trong ngăn kéo và sẽ cảm thấy ngay mục đích của nó. Bà sẽ giận giữ, xấu hổ đến bốc lửa bùng bùng. Bà sẽ lôi cổ nó ra mà vả vào mặt nó. Nó sẽ đưa cho bà xem những tấm thiệp có các đơn ngữ tiếng Anh để rồi phản kháng với cặp mắt ngây thơ như mắt cừu non: “Nào con có làm điều gì bậy bạ đâu! Con đang học mà! Nằm trong một khoảng hẹp như thế này thì dễ chuyên chú hơn.” Nghĩ đến đó, nó phá ra cười rồi cứ lục đục cửa mình mãi trong lớp không khí đầy bụi bặm.

Sau khi lách mình chui vào trong hộc ngăn kéo, nó thấy hết sức khó chịu. Nghĩ lại sự sợ sệt, run rẩy lúc nãy mà thấy buồn cười, nó lại còn ý

nghĩ là không chừng chui trong xó này, nó lại còn có thể học hay hơn là đấng khác. Không phải chỉ có thể mà thôi đâu: đó là biên cảnh của thế giới. Chừng nào nó còn ở đây, nó vẫn còn tiếp xúc với cái vũ trụ lỏa lồ ấy. Cho dù có chạy xa đến đâu cũng không sao trốn thoát khỏi chỗ này.

Co tay lại trong khoảng trống chật chội, nó bắt đầu chiếu đèn bấm đọc những tấm thiệp ghi các đơn ngữ tiếng Anh:

Abandon ... bỏ rơi- vứt bỏ

Cái tiếng này quen thuộc quá rồi. Nó đã biết rõ từ lâu.

Ability... năng lực – tài năng.

Tiếng này có gì khác với tiếng thiên tài không nhỉ?

Aboard... trên tàu.

Lại con tàu nữa; nó nhớ lại cái loa phóng thanh kêu vang vang trên boong tàu vào hôm Ryuji sắp sửa ra đi ấy. Thế rồi tiếng còi tàu to tướng sắc vàng óng ánh tựa như lời bố cáo tuyệt vọng.

Absence... vắng mặt

Absolute... tuyệt đối

Nó vẫn không tắt đèn bấm, ngủ thiếp đi mất lúc nào không hay.

Gần nửa đêm Ryuji và Fusako mới lên gác để ngủ. Lời tuyên ngôn trong bữa ăn tối đã làm cho họ thấy trút đi được gánh nặng lớn lao và hai người cảm thấy một giai đoạn mới đã bắt đầu.

Tuy nhiên lúc lên giường ngủ, Fusako lại thấy một nỗi hổ thẹn kì cục dấy lên trong lòng. Suốt buổi tối, nàng đã nói nhiều chuyện quan trọng kể lể dòng dài đến những tình cảm giữa những người cùng máu mủ trong gia đình và bây giờ, cùng với niềm yên ổn thanh thoi, nàng cảm thấy nảy nở trong lòng nỗi bối rối trước một cái nàng không biết gọi là gì, một cái gì thần thánh không sao hiểu nổi.

Chọn chiếc áo ngủ màu đen mà nàng biết là Ryuji vẫn thích, Fusako leo lên giường và đây là lần đầu tiên nàng bảo chàng tắt hết đèn đi mặc dù vẫn biết tính chàng thích ánh sáng. Chàng ôm lấy nàng trong bóng tối mịt mù.

Khi mọi việc đã xong xuôi, Fusako nói “Em tưởng là sẽ không thấy xấu hổ trong bóng tối mịt mù nhưng sự thực lại hóa ra trái hẳn. Toàn bộ

bóng tối trở thành một con mắt khổng lồ và mình cảm thấy như là có ai nhìn mình trong suốt thời gian ấy.”

Ryuji bật cười trước sự xao xuyến của nàng rồi đưa mắt nhìn khắp căn phòng. Những bức màn cửa sổ đã ngăn hết ánh đèn từ ngoài phố rọi vào. Lò sưởi hơi âm ỉ trong xó tủa ra một phản ánh xanh xanh. Trông thực chẳng khác gì bầu trời xanh xanh trên thành phố nhỏ ngoài xa. Những cây cột giường bằng đồng thau bóng lộn lung linh trong bóng tối.

Thế rồi Ryuji chăm chăm nhìn tấm vách nặng bằng gỗ ngăn giữa phòng này với phòng bên cạnh. Từ một lỗ nhỏ trên nẹp gỗ chạm nổi ánh sáng lọt qua như nhỏ giọt vào căn phòng. Chàng mơ màng lớn giọng

“Không biết cái gì thế kia nhỉ? Em có nghĩ chú Noboru còn thức hay không? Nhà này nát quá mất rồi. Sáng mai Anh phải bít cái lỗ hổng đó lại mới được!”

Như con rắn cuộn mình lại để vươn cao cổ mà mổ, Fusako góc đầu vươn cái cổ trần trụi, trắng nõn trên mặt giường ngủ ghé nhìn cái đốm sáng ấy. Thoáng nhìn là nàng hiểu ngay cơ sự. Nhảy phốc khỏi giường, khoác vội tấm áo ngủ, nàng mở vội then cửa phòng đi ra, không nói năng gì hết, Ryuji gọi với theo nhưng không thấy nàng trả lời.

Chàng nghe thấy tiếng mở cửa phòng Noboru. Một khoảnh khắc lặng lẽ rồi có tiếng nghẹn ngào sùi sụt nghe như là tiếng Fusako khóc thì phải. Ryuji trườn mình ra khỏi giường. Chàng vừa mò mẫm trong bóng tối chập choạng lần bước tới trên sàn vừa cố gắng nghĩ xem nên xông sang phòng bên kia luôn hay là nên đợi trong phòng này; cuối cùng, chàng ngồi xuống ghế tràng kỉ bên cửa sổ và đánh diêm hút thuốc.

Giật bản mình, Noboru mở choàng mắt ra khi có một sức mạnh ghé gớm túm lấy dít quần mà lôi nó ra khỏi hốc ngăn kéo một cách dữ dằn. Trong giây lát, nó không biết là đã xảy ra việc gì nữa. Hai bàn tay thon thon, mềm mại của mẹ nó đang giáng tới tấp như mưa xuống mặt, xuống môi và miệng nó khiến nó không làm sao mở mắt ra nổi. Đây là lần đầu tiên nó bị mẹ nó đánh đòn.

Nó nằm sòng soài trên sàn nhà, một chân thọc vào đồng áo sơ mi và quần áo lột vứt tung tóe trên sàn, khi chúng bị hất ra khỏi ngăn kéo. Nó

không sao tin được là mẹ nó đã lấy ở đâu ra một sức mạnh ghê gớm như thế.

Cuối cùng nó cố gắng ngửa mặt nhìn lên cái bóng người đang cúi xuống nó chăm chăm miệng thở hỗn ha hỗn hển.

Cái vạt áo ngủ xanh đen của mẹ nó bật tung ra, phơi cả một ổ bụng dần dần những thịt trong thực là to tướng vừa kì cục, vừa đầy đe dọa. Vươn cao trên nửa mình phía trên, nhìn từ dưới lên thấy thon nhỏ dần dần là khuôn mặt bi thương, thở hỗn hển, nước mắt đầm đìa, già sọm hẳn đi một cách khủng khiếp. Chiếc bóng đèn trên trần nhà phía xa kết thành một vòng sáng cuồn cuộn trên mái tóc rối bù của nàng.

Chỉ trong chớp mắt, Noboru nhìn thấy tất cả những cái này; một kí ức ngộ nguậy trong khối óc giá băng của nó: thật như thể nó đã dự phần nào vào cái giây phút này từ một thời gian trước đây lâu lắm. Không còn nghi ngờ gì nữa, đây đúng là cái tình cảnh của sự trừng phạt mà nó vẫn thường hay thấy trong các giấc mộng.

Mẹ nó bắt đầu khóc nức nở. Vẫn chăm chăm nhìn xuống nó qua màn nước mắt, mẹ nó rít lên từng hồi nó nghe chẳng rõ gì nữa.

“Nữ lòng nào! Sao nữ lòng nào! Chính thằng con tôi làm điều bẩn thỉu ghê gớm như thế! Chính thằng con của mẹ! Chắc mẹ chết mất con ơi! Norobu ơi! Con nữ lòng nào mà làm như thế với mẹ hở con!”

Noboru ngạc nhiên thấy rằng nó đã mất hết ý định làm bộ như đang học tiếng Anh từ nãy đến giờ. Đến bây giờ thì đảng nào cũng đến thế mà thôi. Hẳn là mẹ nó không thể làm lẫn gì được và đã cọ xát với bộ mặt thực của sự vật, điều mà mẹ nó còn sợ hơn cả con đĩa nữa. Theo một ý nghĩa nào đó, điều ấy đã khiến cho hai mẹ con nó lúc này trở nên đồng đảng với nhau hơn khi trước; hầu như là tương đương giá trị trong nhân gian. Áp mạnh lòng bàn tay lên má đỏ rục, nóng ran, Noboru quyết chỉ ngăm nhìn thật tỉ mỉ cái trạng huống mà con người vừa xích lại gần đến thế, lại có thể chỉ trong chớp mắt bay vụt ra một khoảng cách xa vời đến thế. Rõ ràng là không phải việc khám phá ra thực tại đã khiến cho nàng phần nộ và bi thương. Norobu biết rằng sự xấu hổ cùng đau lòng của mẹ nó bắt nguồn từ thiên kiến mà ra. Mẹ nó đã vội vã giải thích thực tại nhưng vì sự giải thích quá tầm thường của bà đã là nguyên nhân cho sự bất bình phần nộ cho nên

dù nó có biện giải là đang học Anh ngữ khéo léo đến đâu nữa thì cũng chẳng ăn thua gì hết.

“Thôi, tao cũng đành bó tay.” Cuối cùng Fusako lên tiếng , giọng nàng trầm tĩnh hẳn tại. “Một thằng con khủng khiếp đến thế này, thực tao không sao chịu nổi nữa rồi... mà hãy chờ một phút, tao sẽ bảo bố mà cho mày một trận để từ nay mày chẳng bao giờ dám nghĩ đến việc giở trò này ra một lần thứ hai nữa.”

Rõ ràng là Fusako hi vọng rằng đe dọa như thế sẽ khiến cho Noboru òa lên khóc và xin lỗi mình.

Nhưng rồi đến lúc đó, nàng lại thấy quyết tâm của mình lung lay và bắt đầu có ý nghĩ nên để sự thế đến sau này hẵng hay. Nếu nàng có thể làm cho Noboru xin lỗi trước khi Ryuji bước vào phòng thì có thể giấu chàng mọi chi tiết và giữ vẹn được niềm kiêu căng của một bà mẹ. Trong trường hợp đó, những lời van xin và những giọt nước mắt phải tuôn ra thực mau, tuy nhiên nàng không sao có thể gợi ý cho nó để hai mẹ con thu xếp mà giải quyết với nhau vì lẽ nàng đã đe dọa bảo Ba nó cho nó một trận. Nàng chỉ có thể im lặng chờ đợi mà thôi.

Nhưng Noboru cứ nín lặng. Nó chăm chăm theo dõi một cách hứng thú cái đầu máy trơn trượt lao mình đến địa điểm cuối cùng quen thuộc. Trong cái hốc ngăn kéo tối om ấy, tự mình nó đã đến cái thế giới trải rộng của mình, ở mép ngoài của biển cả cùng các sa mạc mênh mang. Và vì tất cả mọi vật đều sinh ra từ đó, và vì nó sẽ bị trừng phạt tại đã có mặt nơi đó nên nó không thể trở lại những thành phố xa xăm âm ấm của con người mà cũng chẳng thể nằm phục xuống mà cúi mặt nhìn những bồn cỏ ướt đầm nước mắt của họ. Vì lời thề của nó đối với cái tội đỉnh đẹp đẽ của nhân gian gói ghém trong tiếng còi tàu ấy, với cái hình ảnh liên quan chói lòa mà nó nhòm thấy rõ ràng qua cái lỗ hổng nhỏ bé ấy trong một đêm cuối mùa hè, nó không bao giờ có thể quay lại được nữa.

Cánh cửa ngập ngừng lay động và Ryuji thập thò ngó vào trong phòng.

Fusako thấy là mình và thằng con trai đã bỏ lỡ cơ hội và giận dữ dâng lên tràn ngập lòng nàng. Hoặc là Ryuji cứ lảng ra xa không dính dáng gì đến, hoặc là chàng phải đi vào trong phòng cùng một lúc với nàng mới phải.

Giận dữ vì Ryuji cứ dềnh dàng mãi mới vào phòng và vật lộn mãi với tình cảm của mình, Fusako lại càng thêm phần nộ với Noboru. Ryuji hỏi:

“Có chuyện gì vậy?”

“Em muốn Anh đập cho nó một trận, Ba nó ạ. Nếu thằng ôn con này mà không đập một trận cho mềm xương ra thì cái thói xấu của nó chỉ có ngày càng tệ hơn mà thôi. Nó rình mò nhòm ngó vào phòng ngủ bọn mình qua lỗ hổng trong hốc ngăn kéo kia kìa!”

“Có thật thế không hở con,” Ryuji không có chút giận dữ nào hết.

Vẫn nằm bò lê bò càng trên sàn nhà, hai chân duỗi thẳng về đằng trước, Noboru lặng lẽ gật đầu.

“À ra thế. Xem nào, có phải đêm nay con mới chợt nảy ra ý nghĩ ấy và con mới thử lần đầu phải không con?”

Noboru lắc đầu lia lịa.

“Ồ! Nếu vậy hẳn là con đã làm như thế một hai lần trước đây rồi ư?”

Noboru lại lắc đầu.

“Vậy ra việc này đã xảy ra ngay từ buổi đầu hở con?”

Thằng bé gật đầu, Fusako và Ryuji không hện mà cùng đưa mắt nhìn nhau. Noboru nom thấy một lần chớp trong ánh mắt của hai người lớn chiếu rọi sự sụp đổ tan tành của cả cuộc sống trên bờ mà Ryuji hằng ước mơ lẫn cái gia đình kiện toàn mà Fusako vẫn hàng tin tưởng. Tuy nhiên, trong lúc kích động, nó đã quá tin và sức mạnh của trí tưởng tượng và đang đợi một cơn giận dữ điên cuồng.

Ryuji thọc tay vào trong túi áo ngủ, đôi cẳng chân lông lá thò ra dưới vạt áo đang sừng sốt như hai cây cột trước mắt Noboru, chàng chỉ nói vắn tắt:

“À, ra thế.”

Bây giờ, Ryuji buộc lòng phải có một quyết đoán của ông bố, cái quyết đoán đầu tiên về cuộc sống trên bờ mà chàng bó buộc phải có. Tuy nhiên những kí ức về sóng dữ biển cả đã xoa dịu những quan niệm không tốt của chàng về đất liền và con người trên đất liền một cách dịu dàng quá đáng, vì thế cái cách giải quyết theo bản năng của chúng đã thất bại. Đập cho thằng bé một trận thì dễ rồi nhưng một tương lai khó khăn đang chờ đợi chàng. Chàng còn phải đón nhận tình yêu thương của mẹ con thằng bé một cách

nghiêm chỉnh, chững chạc, chàng con phải làm người cứu trợ cho mẹ con nó trong những nỗi khó khăn hàng ngày, chàng còn phải trông nom đến những món thu chi thường nhật; chàng hi vọng có thể hiểu được một cách khái quát, mơ hồ những tình cảm khó hiểu của mẹ con nó để trở nên nhà giáo dục nhận thức được những lí do sâu xa của một hoàn cảnh dù khó khăn đến đâu đi nữa. Ở đây, chàng đang đương đầu với không phải một trận bão tố mà là một làn gió nhẹ thổi qua đất liền chẳng lúc nào ngừng.

Tuy Ryuji không nhận ra, song chàng đang chịu ảnh hưởng xa xôi của biển cả: chàng không đủ khả năng phân biệt những tình cảm cao cả nhất với những tình cảm thấp hèn nhất và chàng dám ngờ là những sự việc bản chất trọng yếu có lẽ chẳng hề xảy ra trên đất liền bao giờ. Mặc dù chàng có cố gắng đến đâu đi nữa để tiến tới một quyết định thực tế, những sự kiện thuộc về đất liền vẫn có màu sắc thuộc loại ảo tưởng.

Thứ nhất là nếu nghe theo lời Fusako thúc giục đập cho thẳng Noboru một trận mềm xương thì thật lằm lẩn hết chỗ nói. Chàng biết là cuối cùng, sớm hay muộn, nàng cũng thấy là phải cảm tạ sự khoan dung của mình trong lúc này.

Thứ nhì là chàng lại thấy tin tưởng vào tình phụ tử. Trong lúc hồ đồ, hối hả xua đuổi khỏi đầu óc mối quan tâm chỉ vì nghĩa vụ đối với thằng bé lằm lì thông minh trước tuổi, nghịch ngợm phá phách mà chàng không thực bụng yêu thương, Ryuji cố thuyết phục chính mình nhận ra rằng một tình yêu của ông bố đang tràn dâng trong lòng mình. Hơn nữa, đối với chàng, hình như đây là lần đầu tiên chàng khám phá ra tình cảm ấy và chàng lấy làm ngạc nhiên vì đã chẳng hề biết trước những tình cảm ấy ngay trong lòng mình. Chàng khoan thai ngồi xếp chân bằng tròn trên sàn nhà và lập lại một lần nữa.

“À ra thế! Mẹ nó cũng ngồi xuống đi. Em này, Anh chợt nghĩ ra, thấy rằng dường như Noboru không phải là người duy nhất có lỗi về những chuyện đã xảy ra. Con ạ! Khi ba bước chân vào nhà này thì cuộc đời con đã thay đổi hẳn. Không phải việc ba đến đây là một việc xấu xa nhưng đã làm cho cuộc đời con thực sự thay đổi. Và đối với một học sinh trung học như con, đương nhiên phải có ý háo kì muốn biết rõ những gì đã làm cho đời mình thay đổi. Những điều con đã làm thực là xấu lắm, không còn nghi ngờ

gì hết, nhưng từ nay trở đi, Ba muốn con hưởng hết sự háo kì ấy vào công việc học hành con đã hiểu chưa?”

“Con chẳng cần nói gì cề những điều con đã nhìn thấy. Và cũng chẳng cần hỏi han gì hết. Con chẳng còn bé bỏng gì nữa nên có một ngày nào đó cả ba con chúng ta đều có thể cùng nhau cả cười mà kể lại câu chuyện hôm nay như ba người lớn. Má nó ạ, Anh muốn Em nguôi giận đi thôi. Mình sẽ quên quá khứ đi và tay nắm tay, hướng về tương lai một cách vui sướng. Ngày mai, Ba sẽ bịt kín cái lỗ hồng đấy lại và rồi cả ba chúng ta đều có thể quên phắt cái đêm khó chịu này. Có phải thế không nào? Con thấy nó có được không hở Noboru?”

Noboru lắng nghe những lời nói của Ryuji mà thấy như mình sắp sửa nghẹt thở. “Thằng cha này mà cũng nói được như thế ư? Cái thằng cha này mà cũng có một lần bảnh bao, rạng rỡ được như thế này ư?”

Từng tiếng từng tiếng ù ù trong tai Noboru khiến nó không tin ở chính tai mình. Nó muốn bắt chước mẹ nó mà gào lên: “Sao nữ lòng nào làm như thế hả?” Người đàn ông đang nói những lời hăn chẳng định nói ra. Những lời nói hạ tiện trong những giọng điệu đường mật, những lời nói ô trọc hăn chẳng định bụng thốt ra khỏi miệng cho đến ngày cuối cùng của địa cầu, những lời mà người đời thường thốt ra trong những hang ổ hôi tanh. Vậy mà Ryuji đang thốt ra những lời nói đó một cách kiêu căng bởi vì hăn tin tưởng ở chính hăn, bởi vì hăn thỏa mãn với vai trò ông bố mà hăn đã dẫn bước tiến đến đón nhận.

Hăn ta thỏa mãn, nghĩ vậy là Noboru cảm thấy buồn nôn. Ngày mai, bàn tay gớm ghiếc của Ryuji, những bàn tay một ông bố sẽ kì cách cửa cửa đục đục trong một chiều chủ nhật để vĩnh viễn lấp kín cái điểm trống nho nhỏ đã làm thông lộ vào cái vẻ quang huy phi phạm mà chính hăn đã có lần phơi bày trong một khoảnh khắc nào đó.

“Thế có được không nào? Con nghĩ sao hả Noboru?” Ryuji vừa dứt lời, vừa đưa tay vỗ vai Noboru. Nó muốn lắc mình thoát ra khỏi bàn tay này nhưng không sao thoát được. Đến lúc này nó mới thấy lời thằng thủ lĩnh nghĩ lại mà đúng. Trên đời này, còn có những điều tệ hại hơn là bị đánh đập rất nhiều.

CHƯƠNG SÁU

Noboru yêu cầu thằng thủ lĩnh triệu tập một phiên họp khẩn cấp: mấy thằng nhóc hẹn nhau tụ họp ở bể bơi của Thị doanh, phía dưới nghĩa địa ngoại nhân, sau khi tan học về.

Muốn đi đến bể bơi phải trèo lên một sườn đồi như lưng ngựa, chỉ chút những cây kiên cao lớn. Đến lưng chừng đồi, chúng nó dừng chân ngắm khu mộ địa dưới qua hàng cây thường bàn: dưới ánh mặt trời, mùa đông mặt đá thạch anh trên các nấm mồ bóng lên lấp lánh.

Nhìn từ nơi này trên ngọn đồi, những nấm mộ và những cây thập tự bằng đá thạch anh nằm thành từng hàng dài đều đặn, quay lưng về phía chúng trông như những bậc thềm đá mấy tầng. Hàng cây tô thiết lá xanh sậm mọc chen giữa các hàng mộ, những gốc hoa ươm nằm dưới bóng cây thập tự làm cho bồn cỏ rực lên những màu đỏ, màu vàng tươi tốt trái mùa.

Nhìn từ điểm này chúng nó thấy ngọn tháp hàng hải lơ mờ hiện hình trên nóc các mái nhà dưới đáy thung lũng; những nấm mồ ngoại nhân nằm phía bên phải và trong một thung lũng nhỏ hẹp hơn, bể bơi nằm ở phía bên trái. Vào mùa nghỉ ngơi, những chỗ ngồi trong khán đài trở thành một nơi hội họp lí tưởng.

Nhảy qua những rễ cây xù xì nổi lên như những mạch máu căng phồng, to tướng đen xì vượt qua mặt con dốc, sáu thằng lỏi lần xuống dưới đồi và len vào con đường đất nhỏ đầy cỏ úa héo tàn dẫn đến hàng cây thường bàn bao quanh bể bơi. Bể bơi vắng lặng, nước đã cạn khô, phơi bày cả lớp sơn xanh đã loang lổ ở dưới đáy cùng những đồng lá vàng khô chất chứa trong từng góc. Chiếc thang sắt màu xanh lơ lửng giữa chừng, không chạy xuống đáy. Lúc này mặt trời đã ngả về phía tây, lấp ló sau hàng vách đá bao quanh thung lũng như những tấm bình phong xếp lại, bóng chiều đổ xuống tận dưới đáy bể.

Noboru lết bước theo sau tất cả những thằng bạn; nó vẫn có thể gọi lại trong lòng hình dáng bao nhiêu những nấm mồ ngoại nhân chạy dài đến vô tận – những nấm mồ và những cây thập tự quay lưng lại phía nó. Như vậy thì biết gọi nơi này là cái gì?

Chúng nó ngồi trên những chiếc ghế xi măng hình củ ấu đen sì đen sịt. Noboru rút từ trong cặp ra một cuốn sổ tay mỏng rồi lặng lẽ trao cho thằng thủ lĩnh. Trên mặt bìa đỏ rực một cách ma quái, độc địa, có viết bằng chữ đậm nét: “Lời kết tội Tsukazaki Ryuji”.

Cả lũ đều vươn cổ ra cùng đọc với thằng thủ lĩnh. Đó là một đoạn trích trong cuốn nhật kí của Noboru. Những lời kể lại câu chuyện trong hốc ngăn kéo tủ áo đêm hôm qua đã đưa tổng số các điều ghi lên tới mười tám khoản. Thằng thủ lĩnh lên giọng thở than xót xa:

“Thực là kinh khủng. Riêng cái khoản cuối cùng đã đủ ăn 35 điểm rồi. Thử tính chung quanh xem nào – dù cho mình có dễ dãi đến đâu cũng phải phê 5 điểm cho khoản buộc tội đầu tiên; và càng về sau lại càng tệ hại. Tính chung cả lại tao sợ rằng tổng số lên quá 150 điểm mất rồi. Tao đâu có ngờ là thằng cha ấy lại tệ hại quá chừng như thế này. Thế thì bọn mình lại phải làm cái gì mới được.”

Trong lúc lắng nghe những lời nói thật khắt khe của thằng thủ lĩnh, Noboru bắt đầu run nhẹ; cuối cùng nó hỏi:

“Có còn cách nào cứu gỡ cho hãn hay không?”

“Chẳng còn cách nào cả. Thằng cha tệ hại quá chừng.”

Cả sáu đứa đều lặng lẽ một lúc lâu. Thằng thủ lĩnh cảm thấy đó là chứng cứ của sự thiếu can đảm; nó bắt đầu tiếp lời trong khi lấy ngón tay xoắn các gân lá cứng nhắc rồi bóp nát chiếc lá khô tan thành phần vụn.

“Sáu đứa bọn mình đều là những bậc thiên tài. Còn thế giới, như bọn mày đã biết đều là trống không. Tao nhớ là đã nhắc đi nhắc lại điều này không biết bao nhiêu lần rồi nhưng đã có khi nào bọn mày suy nghĩ sâu xa về điều đó hay chưa? Kết quả nếu bảo là bọn mình được phép làm bất cứ điều gì thích làm thì hãy còn nông cạn quá. Hiển nhiên bọn mình là những đứa đã bỏ qua nhiều thứ. Giáo sư, học đường, thân phụ, xã hội – chúng ta đã bỏ qua cho tất cả những thứ rác rưởi đó. Và cũng không phải là chúng ta không có sức lực. Bỏ qua là đặc quyền của chúng ta và nếu bọn mình còn giữ được chút lòng lân tuất nào thì bọn mình sẽ không thể nào bỏ qua được. Chỉ có một số rất ít những điều thực sự có thể bỏ qua: như biển cả chẳng hạn...”

“Và tàu biển nữa,” Noboru bàn góp.

“Đúng – nhưng chỉ có một số rất nhỏ mà thôi. Và nếu những điều đó lại mưu mô phản nghịch và chúng ta thì thực chẳng khác gì con chó mà mình nuôi ăn lại đớp ngay tay mình một miếng. Đó là một sự sỉ nhục trực tiếp với đặc quyền của bọn mình.”

“Từ trước đến giờ, bọn mình chưa hề làm một điều gì để ngăn chặn cái đó cả,” thằng số một ngắt lời.

“Cho đến giờ chưa làm gì nhưng điều đó không có nghĩa là chúng ta không bao giờ làm”, thằng thủ lĩnh trả lời ngay lập tức, không chút đắn đo. Giọng nó nghe thực mau mắn, trong trẻo, “nhưng hãy quay trở lại câu chuyện thằng cha Tsukazaki đã. Đối với cả bọn chúng mình, sự sống của hắn chưa bao giờ có chút ý nghĩa gì hết, nhưng đối với thằng số ba thì nó lại có mức độ quan trọng đáng kể. Ít nhất là hắn đã có công cho thằng số ba thấy một chứng cứ rạn vỡ nào đó về những quan hệ nội tại trong thế giới bọn mình vẫn thường nói đến. Nhưng sau đó hắn lại phản bội thằng số ba. Hắn trở thành cái điều xấu xa nhất hạng trên mặt đất này: thành một ông bố. Do đó chúng mình cần phải làm một cái gì mới được. Nếu hắn cứ giữ vai trò như một thằng thủy thủ chẳng nên cơm cháo gì như trong buổi đầu thì sự thế còn chưa đến nỗi nào...”

“Như tao đã nói trước đây; cuộc sống gồm những kí hiệu đơn thuần và những quyết định đơn giản. Có thể Ryuji tự hắn chưa biết, nhưng hắn là một trong những kí hiệu đấy. Ít nhất, theo lời chứng của thằng số ba, hình như hắn là một kí hiệu như vậy.

“Tao chắc là bọn mày đều biết đâu là nghi vụ của bọn mình. Khi cái cần số bật khỏi vị trí thì mình phải tổng nó về vị trí cũ. Nếu chúng mình không làm thì trật tự sẽ trở thành hỗn loạn vô lí thất lí. Chúng mình thấy đều biết rằng thế giới này trống không và điều quan trọng duy nhất là bảo vệ trật tự trong trống không này. Như vậy chúng ta là những người canh gác và hơn thế nữa, cũng là những người chấp hành để bảo vệ cho nền trật tự này.”

Thằng thủ lĩnh kết luận một cách đơn giản:

“Chúng ta phải xử tội. Kết cục làm như vậy chính là vì quyền lợi riêng của nó. Thằng số ba! Mày còn nhớ cái ngày hôm ấy trên phụ đầu Yamashita tao đã bảo rằng chỉ còn một phương pháp duy nhất làm cho hắn một nữa trở

thành một bậc anh hùng hay không? Và khi nào đến lúc, tao sẽ nói cho mày hay phương pháp đó ra thế nào không?”

“Tao nhớ”, Noboru vừa trả lời, vừa cố gắng giữ cho hai đầu gối khỏi run lên bần bật.

“Ờ, bây giờ thì đến lúc rồi đó.”

Bọn lỏi con trở mắt nhìn nhau rồi ngồi trơ như bụi mọc. Chúng nó hiểu rõ tầm mức trọng đại những điều thẳng thủ lĩnh sắp nói ra miệng.

Chúng nó nhìn xuống cái bể bơi khô cạn, rỗng không chìm ngập ánh chiều. Có một số vạch dài màu trắng được sơn lên đáy bể bơi màu xanh sơn đã tróc ra từng mảng. Những chiếc lá khô đã lọt vào trong các xô trông giống như là bụi đất.

Vào lúc ấy, trông cái bể bơi thấy sâu ghê gớm. Mỗi lúc một sâu hơn khi màu tối xanh màu nước từ dưới đáy mờ tối ngoi lên. Cái cảm giác xác thực là nếu con người lao mình nhảy xuống đó sẽ chẳng còn có cái gì nâng đỡ thân mình, đã khiến cho bể bơi trống rỗng này có một dáng vẻ hết sức khẩn trương. Bây giờ không làm gì còn làn nước mùa hè êm nhẹ, chất nước thu dung thân thể con người, nhẹ nhàng nâng thân thể con người nổi bồng bênh trên mặt nước; trông thật là một nơi hết sức nguy hiểm. Chiếc thang sắt sơn xanh bên mép bể ngưng lại lưng chừng không chạy xuống tận đáy. Rõ ràng là ở đó chẳng có một cái gì để nâng đỡ thân thể con người, chẳng có cái gì hết.

“Ngày mai tan học vào lúc 2 giờ, bọn mình có thể nhử hấn đến đây rồi lôi cổ hấn đến cái bến cạn của bọn mình ở Suggita. Thẳng số ba! Mày chỉ có việc làm sao mà khéo léo dụ hấn đến đây. Làm sao đó thì làm.

“Bây giờ tao nhắc lại bọn mày mấy chỉ thị cuối cùng để bọn mày khỏi quên. Phần tao tao sẽ lo tìm thuốc ngủ và con dao mổ. Với một thẳng cha khỏe mạnh lực lưỡng như hấn, không cho nó uống thuốc ngủ thì không xong. Đây là thứ thuốc chế ở Đức, theo định lượng thì cho người lớn chỉ cần từ một đến ba viên; mình cho hấn uống bảy viên một lúc là thế nào cũng đi đứt. Tao sẽ tán những viên thuốc ấy thành bột để có thể tan vào nước hồng trà nhanh chóng hơn.

“Thẳng số một mày sẽ mang một sợi dây thừng lớn dài khoảng một thước tám; mày nên – xem nào một, hai, ba, bốn, năm... mày nên chập

nằm lại cho chắc ăn hơn. Thăng số hai, mà phải sửa soạn một bình hồng trà thực nóng, đem giấu vào trong cặp sách nhé. Vì thăng số ba đã có công dụ hẳn đến đây nên nó không cần phải làm gì nữa. Thăng số bốn, mà cần lo đường, thìa, cốc giấy cho bọn mình và cốc nhựa màu đen cho thăng cha ấy. Thăng số năm, mà tìm ít vải để bịt mắt và một tấm khăn như khăn tắm để nhét vào miệng hẳn.

“Mỗi thăng bọn bay đem bất cứ thứ gì sắc nhọn tùy theo ý riêng- cưa, dao díp, thứ gì cũng được hết.

“Bọn mình đã luyện tập về những yếu lĩnh với con mèo rồi, lần này chắc cũng phải thế mà thôi nên chẳng có gì phải lo lắng cả. Lần này lớn hơn con mèo một chút, và có lẽ khó người hơn một chút, có vậy mà thôi.”

Bọn lỏi con ngòi trơ ra như đá, đăm đăm nhìn xuống cái bể bơi rộng không.

“Mày có sợ không hả số một?” Thăng số một khẽ lắc đầu.

“Còn mày thì sao, thăng số hai?” Như thế bất chợt bị lạnh, thăng nhóc thọc cả hai tay vào túi áo khoác ngoài mà không đáp.

“Thăng số ba thấy thế nào?” Noboru đang thở hỗn hển miệng nó khô bong như bị nhét đầy cỏ khô; không sao trả lời được.

“Ấy đó! Đó chính là điều tao sợ đấy. Bọn mày đánh võ mồm thì ghê gớm lắm nhưng chỉ giỏi có cái lỗ mồm; khi việc đến tay thì chẳng thăng nào có chút hăng hái gì hết. Ừ, có thể cái này sẽ làm cho bọn mày cảm thấy an lòng hơn một chút: Tao đã mang theo đề phòng sẵn đây rồi.” Thăng thủ lĩnh móc ra trong cặp một cuốn “Lục pháp Toàn Thư” màu nâu rồi cẩn thận giở đúng trang nó đã để ý từ trước.

“Tao rất muốn tất cả bọn mày chăm chú lắng nghe cho thực rõ”, nó đọc “Hình luật, điều 41: Không thể trừng phạt những hành vi phạm pháp của những kẻ chưa đầy mười bốn tuổi.” Tao đọc lại thật to một lần nữa cho chúng mày nghe : “Không thể trừng phạt những hành vi phạm pháp của những kẻ chưa đầy mười bốn tuổi.”

Thăng thủ lĩnh bảo bọn lỏi chuyền tay nhau cuốn sách đọc đủ một vòng rồi nói tiếp:

“Bọn bay chắc lại nghĩ rằng những ông bố của tội mình và cái xã hội giả dối rộng tuếch mà các ông ấy hết lòng tin tưởng đã ban hành điều luật

này vì nghĩ đến chúng mình. Tao nghĩ là bọn mình phải cảm tạ họ vì điều này. Điều luật này là người lớn bày tỏ những mộng ước cao xa nơi bọn mình đấy. Tuy nhiên, điều đó cũng tỏ bày những mơ ước mà chính họ chưa bao giờ có thể thực hiện. Họ đã tưởng rằng chính họ đã tự trói chặt đến nỗi muốn nhúc nhích cũng không nổi nên chúng ta cũng đành chịu phép một bề luôn; họ đã hờ hênh đủ để cho chúng ta ở đây, và chỉ ở đây mà thôi, dòm thấy một mảng trời xanh và tự do tuyệt đối. Theo ý tao thì điều luật họ đã soạn ra đây chỉ là một câu chuyện trẻ con, quá sức trẻ con đến thành nguy hiểm gớm ghê. Xét về một khía cạnh nào đó thì cũng dễ hiểu vì cho đến bây giờ, chúng ta vẫn chỉ là những nhi đồng ngoan ngoãn đáng yêu, ngây thơ chưa bao giờ biết tội lỗi là gì.

“Nhưng sang tháng sau, ba đứa trong lũ mình sẽ đủ mười bốn tuổi – chính tao, thằng số một, với mày thằng số ba. Còn ba thằng tụi mày sẽ mười bốn tuổi vào tháng ba vậy thì hãy nghĩ cho chín một phút. Đây là cơ hội cuối cùng của cả lũ mình đấy nhé!”

Thằng thủ lĩnh thăm dò vẻ mặt từng đứa trong bọn và thấy đã bớt nét căng thẳng về sợ hãi cũng biến mất rồi lần đầu tiên bừng tỉnh trước sự nồng hậu êm ấm của cái xã hội vỏ ngoài, cái xã hội giả tạo, thằng nào thằng nấy đều cảm thấy rõ rệt rằng kẻ địch của chính chúng lại là những kẻ che chở cho chúng.

Noboru ngẩng mặt nhìn lên bầu trời xanh đang dần dần ngả sang màu chiều tối xám mờ vẫn đục. Giả như trong khi rầy rụa vùng vẫy một cách anh hùng trước cái chết, Ryuji cố gắng ngửa mặt lên nhìn bầu trời thiêng liêng này thì sao? Bịt mắt thằng cha ấy lại vào lúc đó thực là đáng tiếc...

“Đây là cơ hội cuối cùng cho tất cả lũ mình”, thằng thủ lĩnh nhắc lại lần nữa. “Nếu chúng mình không hành động ngay bây giờ thì chẳng bao giờ chúng mình còn có thể tuân theo mệnh tối thượng của tự do nữa. Chẳng bao giờ có thể làm những điều cần thiết để lấp kín sự hư vô của thế giới, nếu lũ mình không chịu khó tự giác ngộ sẵn sàng liều cả tính mệnh của mình. Và chúng mày hẳn nhận thấy rằng nếu những kẻ chấp hành cái án tử hình là chúng ta lại phải liều cả đời mình thì thực bất hợp lí hết sức. Nếu lũ mình không hành động bây giờ thì chẳng bao giờ mình còn có thể ăn trộm, có thể giết người hoặc có thể có bất kì một hành vi gì chứng minh sự tự do của

một con người nữa. Cuối cùng bọn mình rồi đến cũng phải thổ ra những lời nào nịnh nọt, nào tán gẫu trong khi run rẩy nép mình phục tùng, thỏa hiệp, trong khi thắc mắc lo âu về những việc hàng xóm láng giềng đang làm, sống như những con chuột nhắt kêu chí chọe. Và rồi ngày lại ngày, lũ mình cũng sẽ lấy vợ, đẻ con và trở thành những ông bố - những điều xấu xa nhất trên cõi đời này!

“Cần phải có máu! Máu người! Nếu không có máu thì thế giới rộng không này sẽ trở thành xanh xao, khô khăng. Chúng ta phải tháo cái thứ máu tươi mát của thằng cha này để đem truyền vào cái vũ trụ đang chết, bầu trời đang ngắc ngoải sắp chết và những cánh đồng trụi đang ngắc ngoải sắp chết này.

“Chính là lúc này! Chính là lúc này! Tháng sau họ sẽ khai quang xong cánh đồng bao quanh những bến cạn của chúng mình và lúc đó, nơi ấy sẽ đầy nhóc những người. Hơn nữa, lúc đó chúng mình đã mười bốn tuổi mất rồi còn gì.”

Thằng thủ lĩnh ngược mắt nhìn bầu trời xanh xanh màu nước qua chòm cây thường bần bao quanh như một tấm khung và nói:

“Ngày mai có lẽ đẹp trời.”

chương bẢy

Sáng ngày 22 tháng giêng Fusako cùng đi với Ryuji đến gặp ông Thị trưởng thành phố Yokohama nhờ ông đóng vai trò ông mai dong trong tiệc cưới của họ. Ông ta nói rất làmvui thích được đóng vai trò đó.

Trên đường về, hai người còn đến thương xã Isezaki đặt in thiệp mời dự tiệc, còn chính bữa tiệc thì đã đặt trước ở New Grand Hotel rồi. Sau bữa trưa ăn sớm hơn thường lệ một chút, họ trở về hiệu Rex.

Quá trưa, Ryuji rời cửa hiệu về sớm vì có buổi hẹn mà ban sáng chàng đã nói chuyện cho Fusako hay. Một người bạn đồng cấp ở Thương thuyền Cao học hiệu, bây giờ là Nhất đẳng sĩ quan hàng hải, đã cập bến tại cầu tàu Takashima vào sáng sớm hôm nay, muốn gặp lại chàng nhưng anh ta chỉ có thì giờ vào lúc quá trưa. Và vì Ryuji không thích gặp lại bạn cũ trong bộ quần áo đắt tiền may bằng hàng vải Anh quốc nên bảo chàng là trên đường đi đến bến tàu, chàng sẽ ghé về nhà, thay bộ quần áo đắt tiền bằng bộ quần áo đi biển ngày trước. Chàng không thích cho bạn cũ thấy sự đổi thay trong nếp sống của mình – ít nhất là trước khi làm lễ cưới.

“Này, đừng có để em phải lo là anh lên con tàu ấy rồi đi biển phương nào không ai hay nhé!” Fusako nói đùa trong khi tiễn chân chàng ra đến ngoài cửa hiệu.

Đêm hôm trước, làm ra vẻ cần nhờ chàng chỉ cho cách làm bài, Noboru đã gọi Ryuji vào phòng mình, sau đó mới thì thảo nhờ vả một việc mà lúc này chàng đang thi hành một cách trọn vẹn.

“Ba ơi! Tất cả lũ bạn con đều đang khao khát được nghe Ba kể lại những câu chuyện hàng hải. Chúng con sẽ gặp nhau ở ngọn đồi bên trên bể bơi vào lúc 2 giờ chiều mai, sau khi tan học về. Đứa nào cũng mong được nghe Ba kể chuyện và con đã trót hứa với bọn nó là thế nào Ba cũng tới. Vậy thì Ba tới đó đi, Ba nhé! Có được không, Ba? Ba kể cho chúng nghe một vài câu chuyện. Và Ba sẽ mặc luôn cả bộ quần áo đi bể, đội cả mũ hàng hải ngày trước nữa, được không Ba? Có điều là phải tuyệt đối đừng cho má biết, Ba nhé! Ba có thể nói với má là đến gặp một người bạn cũ hoặc cái gì đại khái như thế, rồi rời cửa hiệu mà về thực sớm.”

Đó là lần đầu tiên Ryuji thấy Noboru cười mở tấm lòng và nhờ cậy mình một việc nên chàng quyết định không phản bội lòng tin tưởng của thằng bé. Đó là nghĩa vụ của một người cha. Sau này có ai biết sự thực thì cũng chỉ đến cười trừ là cùng; bởi vì thế chàng đã bịa ra câu chuyện cho Fusako nghe để lọt tai rồi rời cửa hiệu, về nhà thực sớm.

Ryuji đang ngồi chờ trên đám rể một cây kiên to lớn gần đình đôi thì thấy bọn lỏi tì xuất hiện; lúc đó đúng 2 giờ chiều. Một thằng trong bọn mồm mép lém lỉnh với cặp lông mày cong vút như vầng trăng non mới mọc ba ngày và đôi môi đỏ chót, đã lễ phép cảm ơn chàng đã không quản mất thì giờ mà đến với bọn chúng, rồi nó nói là có một chỗ khác thích hợp hơn, đó là chỗ chúng vẫn gọi là cái bến tàu cạn của chúng. Nghĩ là chúng nó muốn đến một nơi khác gần hải cảng nên Ryuji bằng lòng đi theo liền. Bọn lỏi con hớn hờ mừng rỡ, hết đưa này đến đưa khác chuyển tay nhau cái mũ hàng hải của Ryuji mà đùa bỡn đội thử xem sao.

Chiều hôm ấy là một chiều êm dịu giữa mùa đông. Ở chỗ có bóng mát thì lạnh lẽo nhưng ở chỗ có ánh nắng rọi qua một làn mây mỏng thì chúng không cần phải mặc áo khoác ngoài, Ryuji mặc chiếc áo len cổ lọ màu tro và tay mang chiếc áo chần ngắn, đầu đội chiếc mũ sĩ quan hàng hải. Sáu thằng nhóc con, kể cả Noboru, tay ôm cặp sách lẳng xẵng chạy xung quanh, lúc thì cầm đầu chạy trước, lúc thì lẻo đẻo theo sau. So với thiếu niên ngày nay thì vóc dáng chúng hơi nhỏ. Nhìn sáu thằng lỏi xôn xao quanh mình, Ryuji nghĩ đến sáu chiếc tàu kéo đang ì ạch kéo một tàu chở hàng ra biển. Chàng không nhận thấy là trong vẻ vui nhộn của chúng có đượm chút bất an cuồng nhiệt.

Thằng lỏi với cặp lông mày cong vút như mảnh trăng lưỡi liềm mới mọc ba ngày nói cho chàng hay là cả lũ sẽ cùng lên xe điện. Ryuji tuy ngạc nhiên nhưng thấy chẳng có gì đáng ngại nên cứ mუმ mუმ đi theo. Chàng hiểu rõ, với những thiếu niên thuộc lớp tuổi bọn chúng, bối cảnh đóng vai trò câu chuyện. Lên xe điện rồi, cả bọn chẳng đứa nào có ý muốn xuống xe nữa, cho đến khi xe chạy đến cuối đường ở Sugita trong khu Isogo, mãi títt phía nam thành phố.

“Này các chú định lỏi ta đi đến tận đâu vậy?” Chàng cất tiếng hỏi bao nhiêu lần, làm như thế là thích thú lắm lắm. Chàng đã chủ tâm chiều ý lũ

nhóc, rong chơi suốt buổi với bọn nó cho nên dù thế nào nữa cũng cố khỏi lộ vẻ không vui ra ngoài mặt.

Cẩn thận giữ gìn không để cho ai để ý, Ryuji vẫn chăm chú theo dõi canh chừng Noboru khi thằng bé hả hê sung sướng len vào với lũ bạn. Ryuji lần đầu tiên nhận thấy ánh mắt dò hỏi trong đôi mắt sắc sảo của thằng bé. Thật chẳng khác gì nhìn qua khung cửa sổ tàu điện những hạt bụi màu cầu vồng nhảy múa trong ánh nắng mùa đông: cảnh giới ngăn cách Noboru với mấy đứa kia đã trở nên lu mờ và chàng không còn phân biệt được bọn chúng nó nữa. Điều đó lắm lúc tưởng như không thể có được, chẳng thể nào có được đối với một thằng bé khác hẳn bất kì một đứa thiếu niên nào – một thằng bé cô độc với cái thói quen lạ lùng hay nhòm trộm người lớn: Và Ryuji thấy mình có lí khi bỏ hẳn một buổi để làm vui lòng Noboru cùng lũ bạn nó. Chàng hiểu rằng làm như vậy là phải xét theo đạo đức của một người cha. Đa số các sách báo cùng tạp chí; đứng trên quan điểm giáo dục, đều đồng ý như vậy. Noboru đã tự ý tìm tới chàng và trong chuyến đi chơi này đã dọn đường cho một cơ hội không cầu mà được, để thắt chặt liên lạc giữa chàng và nó. Đây là một dịp may để cho người cha và đứa con trước kia vốn hoàn toàn xa lạ, gây dựng một niềm tin cậy lẫn nhau còn sâu xa, mạnh mẽ hơn là những liên hệ về máu mủ. Và vì Ryuji thừa sức để có con khi mới hai mươi tuổi nên chàng có nhận làm cha một thằng bé vào tuổi Noboru thì cũng chẳng có gì là lạ hết.

Khi xe điện chạy đến cuối đường thì tất cả đều xuống xe, bọn lỏi bắt đầu kéo Ryuji đi về phía một con đường uốn khúc quanh dãy đồi. Chàng tỏ vẻ thích thú vắn hỏi:

“Ê ! Khoan một chút đã nào! Ta chưa bao giờ nghe thấy nói đến nói đến một bên tàu cạ ở trên núi cả!”

“Thực vậy sao? Thế ở Tokyo, xe điện ngầm há chẳng chạy ngay trên đầu mình đó ư?”

“Thôi, tôi chịu thua các chú rồi.”

Thấy Ryuji chịu thua, bọn lỏi con reo cười thích thú hết chỗ nói.

Con đường vòng quanh rặng núi Aoto chạy vào khu Kanazawa. Họ đi qua một nhà máy phát điện với những dây điện chằng chịt như màn lưới cùng những chụp cách điện vươn thẳng lên bầu trời mùa đông rồi chui vào

đường hầm Tomioka. Khi nhô đầu ra ngoài, họ nhìn thấy lấp lánh dọc theo dãy đồi bên phải con đường xe lửa tốc hành Tokyo-Yokohama, phía bên trái là khu đất đã chia từng lô để bán với những căn nhà mới xây trông sácg lòa trái kháp dốc đồi.

“Tới nơi ngay bây giờ đó mà! Mình sẽ đi lên qua khu đất đã chia lô, khu này trước kia là dụng địa của quân Mĩ”, thẳng lỏi trông có vẻ là thủ lĩnh của bọn nhóc hất hàm giải thích rồi cầm đầu đi lên trước. Đến lúc này, dáng vẻ và lời nói của nó đã bắt đầu có ý lấc cấc hỗn hào.

Công việc sửa soạn đất đai trên sườn đồi lúc này đã xong xuôi, trên khu đất vẫn còn những bờ tường đá để ngăn cát và những khu nhà vài ba căn mới cất. Vây quanh Ryuji, sáu thẳng lỏi đi thẳng lên con đường đồi chạy gần giữa khu nhà đang xây cất. Gần tới đỉnh đồi, con đường dốc đột ngột biến mất và một bãi đất hoang cỏ rậm bắt đầu. Thật chẳng khác gì làm trò ảo thuật: một người đứng dưới chân đồi chẳng bao giờ tin được rằng con đường thẳng tắp ngoi lên cao đều đặn, đến quãng dốc này lại biến đi để thành một bãi hoang rậm cỏ như thế.

Thực là lạ lùng khi nơi này không có lấy một bóng người. Từ phía bên kia dãy đồi, tiếng xe ủi đất âm âm vọng lại. Từ con đường hầm phía dưới ngoài xa, tiếng xe hơi chạy qua chạy lại vọng lên rõ mồn một. Trừ tiếng cơ giới vọng lên, cảnh sắc bao la thực là trống rỗng và chính những tiếng động ấy cũng chỉ làm cho vẻ tịch mịch càng thêm rõ rệt mà thôi.

Đó đây có những hàng cột đâm thẳng lên trời; những cột ấy đã mục nát một nửa. Một con đường nhỏ bị vùi dưới đám lá vàng khô, chạy men theo dãy đồi. Họ đi qua bãi cỏ khô héo. Ngay phía bên phải, họ thấy một xe chở nước hoen rỉ có dây kềm gai chằng bốn chung quanh, bị cỏ mọc cao lấp kín đến một nửa. Có một tấm bảng thép hoen rỉ, gài lỏng trên xe. Trên bảng có viết hàng chữ tiếng Anh, Ryuji dừng lại đọc:

U.S FORCES INSTALLATIONS

UNAUTHORIZED ENTRY IS PROHIBITED AND IS

PUNISHABLE UNDER JAPANESE LAW. [2]

Thằng nhóc có dáng vẻ lãnh tụ hỏi Ryuji:

“PUNISHABLED nghĩa là gì?”

Ryuji thấy thằng nhỏ này có một vẻ khó ưa. Ánh mắt long lanh khi nó cất tiếng hỏi, đã chứng tỏ là nó thừa biết câu trả lời rồi nhưng chàng vẫn buộc phải trả lời từ tốn.

“Nghĩa là ‘có thể bị phạt’.”

“VẬY SAO? Nhưng bây giờ thì chỗ này không còn là dung địa của quân Mĩ nữa, thế nên ta có thể muốn làm gì thì làm. Trông kia!”

Ngay khi chàng đang nói, thằng nhóc ấy có vẻ như đã thấy hết hứng thú trong câu chuyện, y như thể một quả bóng hơi nó đã thả cho bay lên bầu trời.

“Đây là đỉnh đồi.”

Ryuji leo lên con đường nhỏ trên đồi và phóng tầm mắt nhìn cảnh sắc bao la bên dưới.

“Chú mày tìm ra được một nơi xem ra hay thực là hay.”

Ngọn đồi nhìn bao quát của vùng biển Đông Bắc. Xa xa về phía trái, mấy chiếc xe ủi đất đang xẻ một con đường đất đỏ ngòm ăn sâu vào một vách đá và những chiếc xe vận tải đang xúc đất chở đi. Khoảng cách lớn lao đã làm cho những chiếc xe ấy nổ ầm ầm vang dội không ngừng trong làn không khí luôn luôn xao động. Xa hơn ở dưới lòng thung lũng là những mái nhà xám xám thẳng tắp của một phòng thí nghiệm công nghiệp và một công ty đóng máy bay; trong khu tiền đình trái xi măng trước văn phòng trung ương, có một cây thông nhỏ đang đứng tắm nắng.

Khu nhà cửa bao quanh công trường đã làm cho vùng này có dáng vẻ thôn quê. Làn ánh sáng mong manh yếu ớt mùa đông lại càng làm nổi bật thêm những dãy nhà cao thấp và xếp lại ngay ngắn hình vuông vô số những cây cột ngoài công trường. Những vật trông như vỏ sò lấp lánh qua làn khói mỏng bao phủ phong cảnh, chính là những tấm kính trước trên các xe hơi.

Tới gần biển thì cảnh sắc có vẻ như cuộn khúc lại và khoác một đặc tính hoen rỉ, buồn bã, rồi ren đặc biệt. Xa xa trên bãi cát, những loại máy móc rỉ han vất bừa bãi, một cây cần trục màu đỏ đang đưa đẩy những cánh cung lắc lư; phía bên kia cây cần trục là mặt biển, những đồng đá trắng trên đê chặn sóng và ở ngoài mỏm công sự phía xa, một chiếc tàu vét bùn, lớp sơn xanh loang lổ đang nhả khói đen kịt.

Nhìn mặt biển Ryuji tưởng như là chàng đã xa cách nó không biết bao lâu rồi. Phòng ngủ của Fusako trông ra ngoài biển, nhưng chàng không bao giờ dựa mình bên cửa sổ nữa. Mặt nước khi mùa Xuân hấy còn xa lắc, mang màu xanh đậm chỉ trừ những chỗ có bóng những đám mây màu trên châu bông bênh biển nó thành màu trắng lợt màu tro lạnh lẽo.

Bầu trời chiều ở những chỗ khác thì trong sáng không mây, một màu xanh đều đều bàng bạc, nhạt mờ ở chỗ chân trời giáp với mặt nước.

Từ bờ cát bần thiu dơ dáy, mặt biển trải rộng ra ngoài khơi bao la y như một tấm lưới khổng lồ màu vàng đục. Gần sát bờ biển, chẳng có bóng dáng một chiếc tàu nào hết; ngoài khơi có nhiều tàu chở hàng qua lại, những chiếc tàu nhĩ chừng 3000 tấn ở khoảng cách như thế này, trông thực cổ lỗ sĩ và bé tí teo.

“Chiếc tàu ta đi không có nhỏ xíu như thế đâu.”

“Con biết mà – chiếc *Rakuyo* trọng tải những 19000 tấn kia mà,” Norobu đáp lại. Suốt từ chiều đến giờ, lúc này nó mới mở miệng.

“Thôi chúng ta đến đó đi,” thẳng lời có dáng vẻ thủ lĩnh vừa nói vừa kéo tay áo Ryuji. Đi một quãng ngắn xuống con đường nhỏ, họ tới một khoảng đất – lạ lùng thay, lại không bị động chạm gì đến ở giữa cảnh phá hoại khắp chung quanh – dấu tích cho thấy nơi này, xưa kia, hẳn phải là một đỉnh núi. Khoảng đất trống không cây ấy - trên những con dốc chạy ngoằn ngoèo, vắn vẹo có hàng cây sồi chắn gió hướng đông và dãy núi đồi cây cối um tùm chắn gió phía tây – nối liền với một cánh đồng trồng loại rau đồng thái, mùa đông chẳng có ai coi sóc. Những dàn cây leo tàn héo bỏ qua hàng cây nhỏ bé lơ thơ bên con đường nhỏ. Năm chót vót trên một trong những dàn cây leo ấy có một quả dưa đỏ la đà sà xuống. Ánh mặt trời hướng tây bị cản lại lúc chiếu xuống tới đây; một vài tia nắng nhạt mờ lắt lay trên những ngọn cỏ bắc khô cằn.

Ryuji vẫn không khỏi ngạc nhiên trước khả năng đặc biệt của một thiếu niên đã khám phá ra một nơi kín đáo như thế này làm giang sơn riêng – mặc dù chàng vẫn nhớ là lúc nhỏ, chính mình cũng đã làm những trò tương tự.

“Chú nào đã tìm ra được chốn này mà hay quá vậy?”

“Cháu đấy. Vì nhà cháu ở mãi tít trên vùng Sugita cơ, nên những khi tan học về, cháu đi qua nơi này rất nhiều lần mới tìm được chốn này và chỉ

cho những thằng kia biết.”

“Thế cái bến tàu cạn của chú ở đâu hở?”

“Ở đằng kia kìa,” thằng nhóc có vẻ là thủ lĩnh đang đứng trước một cái hang nhỏ nép mình dưới bóng một vách đá thấp trên đỉnh núi, vừa cười vừa chỉ tay về cửa hang.

Ryuji thấy nụ cười ròn tan, trong vắt như thủy tinh ấy có một cái gì hết sức nguy hiểm. Chàng cũng không hiểu vì sao mình lại có ấn tượng như thế. Với vẻ lạnh lẽo của một con cá sần sặt lách mình luồn qua màng lưới, thằng lỏi không nhìn vào mặt Ryuji nữa, đưa ánh mắt sang hướng khác và tiếp tục giải thích.

“Đây là bến tàu cạn của bọn này. Một bến tàu cạn trên đỉnh núi. Bọn này sửa chữa các tàu bè ở đây, ban đầu tháo hết các bộ phận trên tàu đem lên đây rồi sau mới ghép lại trên mặt đất bằng.”

“Thế hả? Kéo một chiếc tàu lên đến đây hẳn là một công việc hết sức nhọc nhằn, phải không hả các chú?”

“Dễ dàng lắm – có gì đáng nói đâu!” Thằng nhóc con có vẻ thủ lĩnh đáp lời, trên khuôn mặt nó lại nở ra một nụ cười xinh đẹp quá độ.

Cả bọn bảy người ngồi xuống khoảng đất trống nhuộm màu xanh như là cỏ lún phún, ngay trước cửa hang. Dưới bóng râm và làn gió nhẹ từ ngoài biển thổi vào trời lạnh ghê gớm. Ryuji co ro trong chiếc áo khoác ngắn, ngồi xếp bằng tròn ngay xuống đất. Chàng vừa ngồi xuống thì những chiếc xe ủi đất lại bắt đầu nổ máy ầm ầm. Chàng khai mào câu chuyện với một giọng cố làm ra vui vẻ.

“Ờ, ờ, trong bọn các chú, có chú nào đã bao giờ thực sự đặt chân lên một chiếc tàu biển lớn chưa nào?”

Những thằng lỏi nhìn nhau, không đứa nào đáp lại. Ryuji lại tiếp tục trong khi đưa mắt nhìn thẳng vào đám thính giả trơ trơ như gỗ:

“Nói đến tàu bè là trước tiên mình phải bắt đầu bằng chuyện say sóng. Anh nào đi bể cũng phải qua cái cảnh đó một hai lần. Và các chú hẳn biết, có lắm anh chỉ sau một chuyến đi là cạch đến già vì không làm sao chịu đựng nổi cơn say sóng quá tệ hại. Con tàu càng lớn bao nhiêu thì mình lại càng bị nhồi lên nhồi xuống dữ dội bấy nhiêu. Lại còn một số mùi đặc biệt

của con tàu nữa, chẳng hạn như mùi sơn, mùi dầu, mùi thức ăn nấu trong nhà bếp...”

Khi thấy bọn lỏi tì có vẻ không thích thú gì truyện say sóng. Ryuji liền xoay ra hát một bài vì chẳng còn cách nào khác.

“Này, các chú đã bao giờ nghe bài hát này chưa?”

Còì rú lên từng hồi tha thiết

Con tàu dần rời xa bến bờ

Ta người con trai của biển cả

Quyết tâm lìa phố cảng mà đi xa

Dù phải nhỏ lệ khi vẫy tay từ giã...

Bọn nhóc con nhìn nhau, huých nhau, khúc kha khúc khích rồi cuối cùng phá ra mà cười. Noboru thấy xấu hổ muốn chết. Nó đứng phắt ngay dậy, chộp lấy cái mũ trên đầu Ryuji mà mân mê vầy vò mãi, quay lưng lại tất cả lũ bạn.

Cái mỏ neo nằm giữa tấm huy hiệu to tướng hình hoa thạch phi xung quanh viền chỉ vàng kết thành những cành lá cây nguyệt quế, phía bên phải bên trái. Phía trên và dưới tấm phù hiệu lại có những sợi chỉ bạc quện chặt lấy nhau kết thành những cuộn dài và bện. Cái lưới trai màu đen để che nắng phía trước, phản ánh trời chiều, bóng lên một màu ảm đạm u buồn.

Có lần, vào lúc tịch dương một ngày mùa hạ, chiếc mũ kì diệu này đã xa dần ngoài khơi chói chang rạng rỡ, trở thành biểu tượng óng ánh cho sự biệt li và cõi vị trí chưa ai từng hay biết. Chính cái mũ này đã xa dần cho đến lúc thoát khỏi những ràng buộc của cuộc sống, đã trở thành một ánh lửa kì thú soi sáng đường đi tới cõi vĩnh cửu.

“Chuyến đi biển đầu tiên của ta là chuyến đi trên một tàu chở hàng chạy tới Hương Cảng...” Mới bắt đầu nói chuyện, Ryuji cảm thấy lũ nhóc con mỗi lúc một chăm chú lắng nghe. Chàng kể cho chúng nó nghe những kinh nghiệm của mình trong chuyến đi đầu tiên ấy, với những thất bại, những nghi ngờ, khốn đốn, những thèm khát và buồn rầu. Rồi chàng bắt đầu kể những kể những truyện lạ góp nhặt được sau các chuyến đi khắp các chuyến đi khắp các miền đất trên thế giới: Đang lúc nằm chờ ở cửa vào kênh đào Suez thì có người khám phá ra rằng một sợi dây cáp lớn đã bị lấy trộm; người gác trực ở Alexandria nói được tiếng Nhật đã ăn caánh với bọn

lái buôn trên cầu tàu để đánh lừa thủy thủ bằng những phẩm vật hạng bét (chi tiết về các phẩm vật này thì Ryuji không kể rõ vì thấy không thích hợp với câu chuyện có tính cách giáo dục này); những khó khăn không thể tưởng tượng khi lấy than đá tại New Castle ở Úc Đại Lợi và rồi sửa soạn con tàu để chắt hàng chuyển tới khi đến Sydney. Cả cuộc hành trình vòn vẹn trong một phiên trực, bao nhiêu chuyển chuyên chở các nguyên liệu và nguyên thạch, gặp gỡ ngoài bờ biển Nam Mĩ một chiếc tàu chở hàng của hãng United Fruit, hoa quả chồng chất lên đến mép hầm tàu khiến không khí trên mặt biển chợt ngạt ngào mùi thơm của các hoa quả miền nhiệt đới...

Đang kể chuyện nửa chừng, bất thần Ryuji ngẩng lên nom thấy thằng nhóc con có vẻ là thủ lĩnh đang tuột đôi găng tay bằng cao su ra. Rồi nó cứ xỏ tay vào rồi lại tháo găng tay ra mân mê ve vuốt mãi những đầu ngón tay không biết bao nhiêu lần làm như thế lớp cao su giá lạnh đã dính chặt vào da thịt.

Ryuji không để ý đến nó nữa. Một học sinh thông minh chán ngấy lớp học, hành động một cách khác đời nhưng chẳng có ý nghĩa gì sâu sắc. Ngoài ra chàng càng kể chuyện thì lại càng thấy những hoài niệm vô cùng da diết thôi thúc xôn xao; chàng quay lại ngắm nhìn đường chỉ xanh xanh mong manh sôi sục ngoài biển khơi.

Kéo dài một đợt khói đen, một con tàu chở hàng nhỏ bé đang nhấp nhô xa tít đặng chân trời. Ryuji nghĩ là chính mình lẽ ra có thể đang đi trên tàu đó. Dần dần trong lúc kể chuyện cho lũ nhóc nghe, Ryuji đã đi đến chỗ hiểu biết chính mình theo đúng cái hình ảnh Norobu vẫn thường miêu tả trong lòng.

Lẽ ra mình là người lên đênh vĩnh viễn.

Chàng đã chán ngấy cái cảnh ấy rồi, nuốt không sao trôi nữa; tuy nhiên trong lúc này, chàng lại đang tỉnh giấc trước cảnh bao la của những cái mà chàng đã từ bỏ.

Những tình niệm u ám của hải triều, tiếng gầm thét của một bè nước dâng cao đập mình vào bờ đá, vỡ nát tan tành. Cái tiếng gọi của bể khơi mịt mù gọi chàng đến một vinh quang chưa từng hay biết, một vinh quang pha trộn với cái chết và người đàn bà, cái vinh quang hun đúc vận mệnh chàng

thành một biệt triện hiếm có. Năm hai mươi tuổi, chàng đã say sưa đắm đuối tin chắc rằng từ dưới đáy sâu tăm tối của thế giới này có một điểm sáng chỉ chiếu rọi riêng chàng, một ngày nào đó sẽ lại gần chàng và chỉ làm cho riêng chàng sáng rực lên mà thôi.

Bất kì lúc nào chàng mộng tưởng đến những cái đó thì vinh quang, cái chết và đàn bà cũng trở thành “tam vị nhất thể”. Tuy nhiên, khi chàng nắm được người đàn bà thì hai thứ kia đã rút lui ra xa xa tít và thôi không còn kêu réo gọi tên chàng nữa. Chàng cảm thấy những gì mình cự tuyệt trước đây bây giờ đang cự tuyệt lại mình.

Chàng chưa bao giờ có làm của riêng cái thế giới bưng bưng như lò lửa để có thể gọi là riêng của mình, nhưng đã có lần, chàng để cho mặt trời dính chặt vào mạng sườn rồi ghé răng nóng bỏng cắn chặt lấy thịt da mình, dưới những hàng dừa vùng nhiệt đới mà chàng xiết bao thương nhớ. Nhưng bây giờ thì chỉ còn lại một đống tro tàn mà thôi. Bây giờ bắt đầu một cuộc đời êm ả, một cuộc đời không còn dao động gì nữa.

Bây giờ thì cái chết hiếm nguy đã cự tuyệt chàng, còn vinh quang thì chẳng cần phải nói. Và những say sưa tai ác của tình cảm, những nỗi buồn thương xé lòng, những lời biệt li trong sáng, tiếng gọi của Đại nghĩa, một biệt danh của vùng thái dương phương nam, những giọt lệ gan góc của đàn bà con gái, những thèm khát tối tăm và những giọt bụi nặng nề đã thúc đẩy chàng tiến đến cùng cực của nam nhi. Bây giờ tất cả những cái đó đều chấm dứt cả rồi, thực hết cả rồi...

Giọng nói trong trẻo, cao vút của thẳng thủ lĩnh vang lên đằng sau chàng:

“Chú uống chút hồng trà nhé!”

“Ừ, được”... Ryuji vẫn đắm chìm trong những tưởng niệm, không buồn quay lại nhìn đằng sau. Trong lòng chàng bênh bồng hình dáng các hòn đảo, các hải cảng chàng từng ghé qua. Makeata ở phía nam Thái bình dương, New Caledonia, các nước vùng quần đảo Tây Ấn: sôi sục với buồn bã và u sầu, đầy nhóc những con chim ưng và chim anh vũ, nhìn đến nơi nào cũng thấy toàn những dừa là dừa, dừa đế vương, dừa khổng tước. Ngoi đầu ra khỏi biển cả rạn rờ, cái chết đã sà xuống ôm lấy chàng giống như là một bể mây chứa đầy giông bão. Hình ảnh cái chết bây giờ đã mất hết cơ

hội nắm lấy chàng rồi. Cái chết trang nghiêm, tráng liệt không gì sánh kịp trước mắt muôn người đang vụt qua giấc mơ hoảng hốt say sưa của chúng. Nhưng nếu thế giới đã sửa soạn một cái chết rạng rỡ như vậy thì tại sao chính thế giới lại không diệt vong đi nhỉ?

Sóng triều trong vịnh san hô âm ỉm như là máu. Vầng thái dương phương nam đang chiếu rực qua bầu trời vang vang như tiếng gọi của điệu kèn đồng. Biển khơi rực lên ngũ sắc. Cá kình, cá giao.

Chỉ một hai bước nữa là Ryuji hối hận suốt đời.

Noboru vẫn đứng đằng sau, ấn cái cốc nhựa màu nâu vào sát má chàng. “Thưa ba trà đây”.

Ryuji lơ đãng đón nhận chén trà. Chàng nhận thấy bàn tay thẳng bé hơi run run. Có lẽ vì lạnh.

Ryuji vẫn còn đắm chìm trong mộng tưởng. Chàng uống ực một hơi cạn hết chén trà nóng, sao như có vị đắng cay. Mùi vị vinh quang, như ai nấy đều biết, vốn vẫn thường cay đắng.

[1] Lời trong bài thơ của thi sĩ Yano Ryo (chú thích của người dịch)

[2] Cơ sở của quân lực Hoa-kì không có giấy phép thì không được xâm nhập. Nếu không, có thể bị trừng trị theo luật pháp Nhật bản.